



### Chỉ đạo thực hiện

Võ Thanh Bình  
Ủy viên BTV Tỉnh ủy  
Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

### Chịu trách nhiệm xuất bản

Huỳnh Minh Hải  
Phó Trưởng Ban  
Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

### Ban Biên tập

Võ Thanh Bình  
Huỳnh Minh Hải  
Trần Thị Thanh Thảo  
Vũ Thị Thúy Nga  
Nguyễn Văn Chín  
Mai Đức Thượng  
Bùi Minh Phụng  
Tống Thị Ngọc Quyên  
Vũ Thị Hồng Vĩnh

### Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Lâm Đồng  
số 5 Trần Nhân Tông, phường Lâm Viên - Đà Lạt,  
tỉnh Lâm Đồng.  
In 6.000 cuốn, khổ 20 x 28,5 cm  
tại Công ty TNHH TM-DV Hải Triều

### Giấy phép xuất bản

Số 05/GP-XBBT do Sở Thông tin  
và Truyền thông tỉnh Lâm Đồng  
cấp ngày 26/02/2025.  
In xong và nộp lưu chiểu tháng 10/2025.



## Nội dung sinh hoạt chi bộ tháng 11/2025

1. Các cấp ủy đảng tổ chức tuyên truyền các sự kiện, ngày lễ kỷ niệm trong tháng 11/2025, trọng tâm là: 95 năm Ngày thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam - Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2025); 43 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2025); Ngày Pháp luật Việt Nam (9/11); 107 năm Cách mạng tháng Mười Nga (07/11/1917 - 07/11/2025), 205 năm Ngày sinh Ph.Ăng-ghe-nh (28/11/1820 - 28/11/2025) và các ngày lễ kỷ niệm khác trong tháng.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền kết quả và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; tuyên truyền các Nghị quyết, Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 11/10/2025 về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tác hại của rượu, bia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng*; Chỉ thị số 04-CT/TU, ngày 03/10/2025 về *tăng cường lãnh đạo công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng*; Chỉ thị số 03-CT/TU, ngày 24/9/2025 về *lãnh đạo công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2026*; Chỉ thị số 02-CT/TU, ngày 23/9/2025 về *lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031*.

3. Tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ 13 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và các Quy định của Bộ Chính trị: Quy định số 377-QĐ/TW, ngày 08/10/2025 về *phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ*; Quy định số 368-QĐ/TW, ngày 08/9/2025 về *danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị*; Quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 về *việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị*.

4. Tiếp tục tuyên truyền các Nghị quyết của Bộ Chính trị: Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 về *hội nhập quốc tế trong tình hình mới*; Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 về *bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*; Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 về *đột phá phát triển giáo dục và đào tạo* và Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 08/9/2025 về *một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân*.

5. Tuyên truyền kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Triều Tiên của Tổng Bí thư Tô Lâm. Đây là sự kiện chính trị đối ngoại quan trọng đối với cả hai Đảng, hai nước, đặc biệt là trong bối cảnh hai bên đang tích cực thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng của mỗi nước, hướng tới chuẩn bị cho Đại hội XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đại hội IX của Đảng Lao động Triều Tiên.

6. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh 10 tháng năm 2025; nhiệm vụ kinh tế - xã hội tháng 11 và tháng 12 năm 2025 theo tinh thần Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 21/7/2025 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị 6 tháng cuối năm 2025.

7. Tuyên truyền kết quả sau 3 tháng vận hành chính quyền địa phương 2 cấp; đẩy mạnh tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của việc tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp để người dân hiểu và ủng hộ; khơi dậy tinh thần yêu nước, khát vọng cống hiến, ý chí quyết tâm trong đội ngũ cán bộ, đảng viên; tham mưu cấp ủy biểu dương, nhân rộng những mô hình hay, cách làm tốt; đồng thời, thiết lập các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị từ cơ sở để kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết...



# NỀN TẢNG VÀ ĐỘNG LỰC CHO LÂM ĐỒNG TRONG CHẶNG ĐƯỜNG MỚI

 BAN BIÊN TẬP

**Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã thành công tốt đẹp, việc lựa chọn phương châm Đại hội được đặt ra rất nghiêm túc, với mong muốn tạo nên bước ngoặt mới cho địa phương.**

Phương châm “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển” không chỉ là khẩu hiệu trong Đại hội, mà còn là kim chỉ nam, là bản cam kết hành động của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Lâm Đồng trên chặng đường mới.

Trước hết, cần nhìn nhận rằng nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Lâm Đồng mang một ý nghĩa đặc biệt: Đây là nhiệm kỳ đầu tiên sau khi tổ chức lại đơn vị hành chính; đồng thời, đánh dấu sự hợp nhất từ 3 tỉnh (Lâm Đồng, Bình Thuận và Đắk Nông cũ) để hình thành tỉnh Lâm Đồng hiện nay.

Sự hợp nhất này mở ra nhiều tiềm năng mới, nhưng cũng không ít những thách thức rất lớn trong việc hòa hợp, điều chỉnh, gắn kết các vùng, dân cư, hệ thống chính trị.

Vì vậy, Đại hội lần thứ I đã chọn phương châm đủ sức rộng mở, giàu giá trị để dẫn dắt toàn tỉnh vượt qua giai đoạn chuyển đổi - từ đó, xây dựng diện mạo mới, phát triển mạnh mẽ trong tương lai.



*Đại hội lần thứ I của Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng sẽ trở thành mốc son lịch sử trên con đường kiến tạo tương lai mới, đưa tỉnh Lâm Đồng vững bước tiến lên phía trước.*

## **Đoàn kết - Nền tảng bền vững cho sự thống nhất và hòa hợp**

Trong một tỉnh mới hình thành từ sự hợp nhất vùng, “đoàn kết” không chỉ là truyền thống quý báu, mà còn là điều kiện tiên quyết để vực dậy tương lai.

Đoàn kết trước hết là đoàn kết trong Đảng - giữa các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên; tiếp đến là đoàn kết giữa chính quyền và Nhân dân; và cuối cùng là đoàn kết giữa các vùng, dân tộc, địa phương trong tỉnh.

Khó khăn, lợi thế của ba vùng trước đây khác nhau - cả

về kinh tế, văn hóa, điều kiện tự nhiên - nếu không đoàn kết, sẽ dễ phát sinh “khoảng cách nội tỉnh”. Do đó, Đại hội đặt “Đoàn kết” lên đầu phương châm như lời khẳng định: Mọi định hướng, chính sách phải hướng tới sự đồng thuận, sự hòa hợp, không để vùng nào bị bỏ lại phía sau.

Sức mạnh đoàn kết ấy phải được xây dựng không bằng áp đặt, mà bằng sự tin cậy, bằng lắng nghe, chia sẻ và đồng thuận trong hành động. Khi đoàn kết được củng cố, không lực lượng nào có thể phá vỡ được nền tảng nội lực ấy.

### ***Dân chủ - Phát huy tối đa quyền làm chủ và trí tuệ của Nhân dân***

Dân chủ là để đảm bảo rằng mọi chủ trương, chính sách, kế hoạch phát triển đều xuất phát từ thực tiễn và nguyện vọng của Nhân dân. Trong Đại hội lần này, “Dân chủ” không đơn thuần là tiêu chí hình thức, mà là nguyên tắc xuyên suốt trong quá trình chuẩn bị, tổ chức và triển khai thực hiện nghị quyết.

Trước Đại hội, các dự thảo văn kiện đã được lấy ý kiến rộng rãi từ các tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị xã hội và Nhân dân. Việc tiếp thu, chỉnh sửa dựa trên phản hồi, góp ý được chú trọng để đảm bảo tính đại diện. Trong Đại hội, các phiên thảo luận tổ và việc biểu quyết đều thể hiện tính minh bạch, dân chủ...

Dân chủ cũng phải được gắn liền với giám sát của Nhân dân, của tổ chức chính trị xã hội và kiểm tra nội bộ của Đảng - bảo đảm rằng từ lúc hoạch định đến lúc thực thi, mỗi bước đều chịu sự kiểm soát và chịu trách nhiệm.

### ***Kỷ cương - Quy luật và kỷ luật để đảm bảo ổn định và hiệu quả***

Kỷ cương là yếu tố giữ cho hệ thống chính trị, quản lý nhà nước và đời sống xã hội vận hành có trật tự, đúng định hướng. Trong bối cảnh mới, nhiều áp lực, biến động và thách thức sẽ nảy sinh - nếu thiếu kỷ cương, thì dễ rơi vào chệch hướng, mất niềm tin, trì trệ, lãng phí nguồn lực.

Áp dụng kỷ cương trong Đảng có nghĩa là tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ,

giữ gìn kỷ luật đảng, kiên quyết xử lý vi phạm, không bao che, không dung túng tiêu cực. Ngoài ra, quản lý nhà nước cần tăng cường hiệu lực, hiệu quả: Đơn giản hóa thủ tục hành chính, minh bạch hóa hồ sơ, trách nhiệm hóa cán bộ trong từng quyết định.

Kỷ cương còn thể hiện trong bảo vệ môi trường, an ninh trật tự, quản lý đất đai, sử dụng tài nguyên - các lĩnh vực mà Lâm Đồng, với điều kiện tự nhiên đa dạng dễ bị ảnh hưởng. Khi kỷ cương được giữ tốt, niềm tin của dân, niềm tin của nhà đầu tư sẽ được củng cố - từ đó tạo điều kiện tốt cho phát triển bền vững.

### ***Đột phá - Tư duy mang tính bước ngoặt, không lặp lại cách làm cũ***

Nhiệm kỳ 2025 - 2030 đặt ra yêu cầu không chỉ làm tốt, mà còn phải làm mới và làm đột phá. Đột phá được nhìn nhận trên nhiều phương diện:

Thể chế và cơ chế: Cải cách, tháo gỡ rào cản hành chính, nhất là trong đầu tư, đất đai, phát triển đô thị, quản lý tài nguyên, chuyển đổi số. Cơ chế đặc thù nếu cần được thí điểm để giải phóng năng lực phát triển.

Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo: Lâm Đồng cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, phát triển kinh tế rừng thông minh, kinh tế biển, bảo tồn sinh thái - kết hợp với các vùng nông nghiệp công nghệ cao.

Hạ tầng và đô thị: Đầu tư mạnh vào giao thông kết nối vùng, hạ tầng số, cung cấp điện

- nước, hệ thống logistics; xúc tiến đô thị xanh, du lịch sinh thái chất lượng cao.

Cán bộ và nhân lực: Đột phá trong cách tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài, đặc biệt ưu tiên người trẻ, người có năng lực đổi mới, người có tâm, có tầm.

Đột phá không có nghĩa là ẩu, là liều, mà là đổi mới có tính toán, gắn với kiểm soát rủi ro và sự đồng thuận từ cộng đồng. Nếu chọn đột phá đúng chỗ, đúng cách, sẽ tạo ra bước nhảy tăng trưởng mới.

### ***Phát triển - Đích đến của mọi nỗ lực***

Đoàn kết, dân chủ, kỷ cương đến đột phá đều hướng về mục tiêu cuối cùng là phát triển: phát triển nhanh, phát triển bền vững và toàn diện.

Song phát triển ở Lâm Đồng không chỉ là GDP, thu nhập bình quân, mà còn là chất lượng môi trường, là an sinh xã hội, là sự hài hòa giữa tăng trưởng và bảo tồn, giữa hiện đại và bản sắc vùng miền. Đại hội xác định phát triển phải lấy con người làm trung tâm - đem lại cơ hội, nâng cao chất lượng cuộc sống, đảm bảo công bằng, không để ai bị bỏ lại phía sau.

Phát triển cũng là tăng cường quốc phòng - an ninh, đảm bảo ổn định xã hội, giao thương thuận lợi với vùng Tây Nguyên, đồng bằng Nam Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ. Lâm Đồng phải trở thành cực tăng trưởng năng động, vừa có nội lực địa phương, vừa có kết nối vùng, vươn mình hòa nhịp với phát triển quốc gia.



### Niềm tin, quyết tâm và triển khai

Phương châm “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển” không chỉ mang tính khẩu hiệu, mà trở thành dòng chảy hành động, là chuẩn mực trong từng bước đi, từng quyết sách của nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Thực tế cho thấy, trong quá trình chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội, công tác hoàn thiện văn kiện, công tác tuyên truyền, tổ chức đại hội cấp cơ sở, lấy ý kiến rộng rãi đã được tỉnh Lâm Đồng tiến hành rất chặt chẽ, toàn diện. Đây chính là cơ sở để phương châm không chỉ là lời nói, mà là phương hướng hành động lâu dài.

Vấn đề đặt ra là sau Đại hội, Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng phải xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện cụ thể gắn với từng lĩnh vực, địa bàn, cấp ủy. Mỗi đảng viên, công chức, viên chức, người dân đều phải nhận rõ nhiệm vụ của mình, cam kết thực hiện, chịu trách nhiệm và được giám sát. Trong quá trình thực hiện, cần có đánh giá định kỳ, điều chỉnh linh hoạt, phát hiện “điểm nghẽn” và xử lý kịp thời để không lãng phí nguồn lực, không lỡ nhịp cơ hội.

Nếu đoàn kết vững mạnh, dân chủ thực chất, kỷ cương nghiêm minh và đột phá sáng tạo được triển khai hiệu quả, thì Lâm Đồng có thể trở thành một hình mẫu phát triển mới - nơi nền kinh tế tăng trưởng nhanh, môi trường bền vững, đời sống Nhân dân ấm no. Đồng thời, là cực tăng trưởng năng động, đóng góp mạnh mẽ vào sự phát triển chung của vùng Tây Nguyên - duyên hải Nam Trung Bộ và cả nước.

Với niềm tin, với khát vọng vươn lên và với phương châm hành động sáng suốt cùng chủ đề “Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; lãnh đạo phát triển toàn diện, lấy ổn định làm nền tảng, lấy phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ trung tâm, lấy hạnh phúc và ấm no của nhân dân là mục tiêu phấn đấu; đến năm 2030, tỉnh Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá, là một trong những cực tăng trưởng năng động của khu vực trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”, Đại hội lần thứ I của Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng trở thành mốc son lịch sử trên con đường kiến tạo tương lai mới, đưa tỉnh nhà vững bước tiến lên phía trước.

**B.B.T**

# PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CÁC CẤP ỦY ĐẢNG

TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025 - 2030

 THANH THẢO



Các đại biểu dự Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội.

**Đ**ại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 là sự kiện chính trị quan trọng, đánh dấu bước chuyển mới trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển toàn diện của tỉnh trong giai đoạn mới.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (Nghị quyết Đại hội) được Đại hội thông qua, xác định mục tiêu tổng quát, các đột phá chiến lược, 21 chỉ tiêu chủ yếu và nhóm giải pháp thực hiện nhằm kiến thiết tỉnh Lâm Đồng phát triển nhanh, bền vững, trở thành cực tăng trưởng năng động trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Nghị quyết Đại hội không chỉ thể hiện khát vọng phát triển mà là định hướng chiến lược, là thước đo, là cam kết của Đảng bộ và chính quyền tỉnh đối với Nhân dân. Việc triển khai nghị quyết thành công hay không phụ thuộc rất lớn vào vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của cấp ủy các cấp.

Vì vậy, việc triển khai Nghị quyết Đại hội là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, mang tính quyết định đối với tương lai của tỉnh. Vai trò của cấp ủy đảng các cấp - từ tỉnh đến cơ sở là then chốt trong việc biến nghị quyết thành hiện thực. Nếu cấp ủy không



nhận thức rõ trách nhiệm, không tổ chức thực hiện đồng bộ, không kiểm tra giám sát, nghị quyết sẽ khó đạt hiệu quả.

### **Vai trò “hậu cần chính trị” và “đầu tàu lãnh đạo” của cấp ủy**

Cấp ủy đảng từ tỉnh đến cơ sở là hạt nhân lãnh đạo chính trị trong hệ thống chính trị. Cấp ủy có nhiệm vụ định hướng, lãnh đạo tổ chức thực hiện nghị quyết, giám sát, kiểm tra tiến độ và kết quả; tháo gỡ vướng mắc, kịp thời điều chỉnh; động viên, khích lệ, tạo điều kiện cho lực lượng thực thi. Nếu cấp ủy không thực sự năng động, quyết liệt, Nghị quyết Đại hội dễ rơi vào hình thức hoặc bị “treo” giữa đường.

Cấp ủy đảng phải vừa là chủ thể lãnh đạo, vừa là người bạn đồng hành với cơ quan chính quyền, với chính quyền địa phương và với Nhân dân. Qua đó, cấp ủy còn có vai trò kết nối ý chí chính trị và hành động thực tiễn, huy động và phân bổ lực lượng, nguồn lực để thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra.

### **Tổ chức quán triệt, tuyên truyền nghị quyết một cách bài bản, sâu rộng**

Phát biểu bế mạc Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, đồng chí Y Thanh Hà Niê Kđăm, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy yêu cầu: Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa I nhiệm kỳ 2025 - 2030, cấp ủy, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở làm tốt công tác tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về kết quả đại hội; khẩn trương cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội bằng chương trình

hành động thiết thực, kế hoạch hành động cụ thể, sát thực tiễn, có tính hành động cao, hoạch định được các giải pháp đột phá, đồng bộ với quyết tâm chính trị cao nhất và khát vọng cống hiến mạnh mẽ nhất...

Do đó, ngay sau Đại hội, các cấp ủy cần ban hành chương trình cụ thể hóa nghị quyết; tổ chức hội nghị quán triệt, nghiên cứu sâu sắc nghị quyết tới từng chi bộ, đảng viên và quần chúng; đảm bảo mọi cán bộ chủ chốt, công chức, viên chức hiểu rõ quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Đại hội; xác định trách nhiệm cụ thể của cá nhân, của tổ chức trong việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu được giao.

Việc quán triệt không nên dừng lại ở hình thức hội nghị, tuyên truyền, cắt và dán tài liệu. Cấp ủy cần gắn việc học nghị quyết với xây dựng kế hoạch thực hiện của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; “mỗi đồng chí, mỗi tập thể là một hành động cụ thể”.

Đồng thời, chỉ đạo mạnh mẽ công tác tuyên truyền, phổ biến nghị quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng, phát huy mạng lưới tuyên truyền của chi bộ, đoàn thể, xã, phường, đặc khu. Đồng thời, cần công bố công khai tiến độ, kết quả thực hiện nghị quyết để Nhân dân cùng giám sát, tạo áp lực tích cực.

### **Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện khả thi gắn với kiểm tra, giám sát, sơ kết đánh giá kết quả thực hiện**

Cấp ủy các cấp phải nhận thức rõ rằng Nghị quyết Đại hội là định hướng chung, nhưng

phải được cụ thể hóa thành kế hoạch, chương trình phù hợp với điều kiện, đặc thù của từng cơ quan, địa phương, đơn vị. Do đó, chương trình kế hoạch thực hiện phải rõ “nội dung gì, ai làm, tiến độ, nguồn lực, kiểm tra, giám sát...?”.

Chương trình, kế hoạch phải bám sát đột phá chiến lược (hạ tầng hiện đại, cải cách hành chính, công tác cán bộ) và các nhóm giải pháp chủ yếu, phù hợp thực tế từng địa phương (vùng cao, vùng nông thôn, vùng đô thị, vùng biển, vùng biên giới, vùng có lợi thế du lịch; nông nghiệp, lâm nghiệp, bảo vệ môi trường). Cấp ủy các cấp định kỳ đánh giá, điều chỉnh chương trình, kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế.

Không để Nghị quyết Đại hội “treo”, cấp ủy các cấp cần xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát chuyên đề việc thực hiện nghị quyết ở từng lĩnh vực, từng mục tiêu trọng yếu. Việc kiểm tra, giám sát phải thực chất, nghiêm túc, gắn với việc xem xét trách nhiệm. Qua kiểm tra, giám sát, nếu phát hiện hạn chế, vướng mắc, cần có ngay biện pháp khắc phục.

Đồng thời, cần tổ chức sơ kết, tổng kết giữa nhiệm kỳ và cuối nhiệm kỳ về thực hiện nghị quyết, rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình thành công, loại bỏ cách làm không hiệu quả.

### **Kết hợp tốt giữa “Đảng lãnh đạo” và “Nhân dân làm chủ”**

Cấp ủy các cấp phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, của Nhân dân trong giám sát, phản biện, góp ý thực hiện Nghị quyết Đại hội.



Việc thực hiện nghị quyết phải tạo được đồng thuận cao trong Nhân dân, có sự tham gia của cộng đồng, phát huy sức mạnh nội lực.

Bởi vậy, rất cần cấp ủy các cấp phát huy tính chủ động trong tiếp xúc, đối thoại với dân, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, tháo gỡ khó khăn, bảo đảm thực hiện nghị quyết không trở thành “áp đặt từ trên xuống”. Khi có vướng mắc do chính sách, địa phương, cần báo cáo cấp ủy cấp trên, đề xuất điều chỉnh hoặc hỗ trợ...

Nhiệm kỳ 2025 - 2030 đặt lên vai Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng sứ mệnh to lớn: vừa giữ đà phát triển, vừa tạo đột phá mới; vừa khai thác lợi thế nông nghiệp, du lịch, môi trường, vừa khắc phục điểm nghẽn hạ tầng, công nghệ, kết nối vùng; vừa phát triển kinh tế, vừa đảm bảo nâng cao đời sống Nhân dân, bảo vệ tài nguyên, giữ vững ổn định chính trị - tất cả trong bối cảnh biến đổi nhanh chóng của thời đại.

Mỗi cấp ủy, mỗi đồng chí cấp ủy viên phải đặt mình vào vị thế trách nhiệm cao nhất: coi Nghị quyết Đại hội là “lời thề” trước Đảng bộ và Nhân dân. Cấp ủy tỉnh dẫn dắt, tạo cơ chế, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn; cấp ủy cấp xã linh hoạt, quyết liệt, vừa truyền lửa, vừa cụ thể hóa trong thực tế. Nhân dân là chủ thể được thụ hưởng và đồng hành giám sát - nếu tạo được sự đồng thuận cao, Nghị quyết Đại hội sẽ mạnh mẽ lan tỏa.

**T.T**

# CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGĂ khởi nguồn cho CON ĐƯỜNG CÁCH MẠNG VIỆT NAM

 **THÚY NGÀ**

**C**ách mạng Tháng Mười Nga (1917) là một trong những sự kiện vĩ đại nhất của thế kỷ XX, không chỉ làm thay đổi cục diện nước Nga mà còn mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử thế giới, kỷ nguyên đấu tranh giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp. Đối với dân tộc Việt Nam, Cách mạng Tháng Mười Nga đã trở thành ánh sáng soi đường, mở ra con đường giải phóng dân tộc theo lý tưởng cách mạng vô sản.

## **Cách mạng Tháng Mười Nga - sự kiện lịch sử mang tính toàn cầu**

Trước năm 1917, chủ nghĩa đế quốc phương Tây đang ở giai đoạn đỉnh cao, bóc lột và thống trị hầu hết các dân tộc trên thế giới. Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) đã phơi bày bản chất tàn bạo và mâu thuẫn sâu sắc của hệ thống này. Cách mạng Tháng Mười dưới sự lãnh đạo của V.I. Lênin và Đảng Bolshevik không chỉ lật đổ chế độ Sa hoàng mà còn tuyên bố chấm dứt mọi thỏa thuận, hiệp

ước bất bình đẳng do chế độ cũ ký kết, đặt nền móng cho việc xây dựng một chế độ xã hội mới - chủ nghĩa xã hội.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga không chỉ là động lực mạnh mẽ cổ vũ các dân tộc thuộc địa đứng lên đấu tranh chống lại ách áp bức, bóc lột của giai cấp phong kiến, tư sản, tự cứu lấy mình và giải phóng mình, mà còn là xung lực mạnh mẽ thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc mạnh mẽ, cũng như phong trào cộng sản và công nhân quốc tế phát triển; nhờ đó, giai cấp vô sản vững tin bước lên vũ đài chính trị với tư cách là giai cấp trung tâm của thời đại, là “hạt nhân” của phong trào cách mạng thế giới, đưa thời kỳ “bão táp cách mạng” từ châu Âu lan tỏa nhanh và mạnh sang châu Á, châu Phi và khu vực Mỹ La tinh làm cho giai cấp thống trị run sợ buộc phải lùi bước, xuống thang và thay đổi chính sách.

Thực tế Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại đã chứng minh vai trò to lớn, quyết định của Đảng Cộng sản Nga dưới sự lãnh đạo thiên tài của V.I. Lênin





*Cách mạng Tháng Mười Nga đã tạo nên bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử nhân loại.*

- người đã vận dụng linh hoạt và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác vào điều kiện cụ thể của nước Nga, biến chủ nghĩa xã hội từ lý tưởng, niềm tin, học thuyết lý luận thành hiện thực.

Từ Cách mạng Tháng Mười, lịch sử cách mạng Nga đã ghi thêm những trang mới: xóa bỏ hoàn toàn ách áp bức bóc lột của chủ nghĩa tư bản cùng với những tàn tích của chế độ chuyên chế Nga hoàng. Lần đầu tiên trong lịch sử nước Nga, chính quyền Xô viết - chính quyền của công nông và những người lao động - ngay từ những ngày đầu thành lập đã tuyên bố những sắc lệnh nổi tiếng: Sắc lệnh về hòa bình và Sắc lệnh về ruộng đất; đồng thời đã công bố hàng loạt chính sách ưu việt; ngày làm 8 giờ, giáo dục không mất tiền, bảo hiểm xã hội, tự do tín ngưỡng, nam nữ bình đẳng, tách nhà thờ khỏi nhà trường, xóa bỏ ngay các hiệp ước mà Nga hoàng đã ký kết với các nước...

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười đã mở ra những trang mới trong lịch sử thế giới, thành công của Cách mạng Tháng Mười không chỉ có ý

nghĩa với nước Nga, mà còn mở ra một thời đại mới cho lịch sử nhân loại: thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới.

### **Tác động của Cách mạng Tháng Mười Nga đến cách mạng Việt Nam**

Trước năm 1917, phong trào đấu tranh của Nhân dân Việt Nam chủ yếu mang tính tự phát, thiếu đường lối đúng đắn và tổ chức lãnh đạo rõ ràng. Các cuộc khởi nghĩa do sĩ phu yêu nước phát động như khởi nghĩa Yên Thế, phong trào Đông Du, Đông Kinh Nghĩa Thục, Duy Tân... dù có tinh thần yêu nước mãnh liệt nhưng đều thất bại bởi thiếu sự kết nối giữa các lực lượng xã hội và không xác định được con đường đi phù hợp với bối cảnh lịch sử.

Cách mạng Tháng Mười Nga thành công đã mang lại một luồng gió mới cho các dân tộc thuộc địa, trong đó có Việt Nam. Nó chứng minh rằng giai cấp vô sản có thể lãnh đạo một cuộc cách mạng thành công, xây dựng được chính quyền của Nhân dân. Đây là một bài học và cảm hứng lớn cho những người

yêu nước Việt Nam trong hành trình tìm kiếm con đường cứu nước, cứu dân.

Trên hành trình tìm đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc - một trong những người Việt Nam đầu tiên tiếp nhận và nhận thức sâu sắc ý nghĩa của Cách mạng Tháng Mười Nga. Người đã đến nhiều quốc gia, tiếp xúc với nhiều trào lưu tư tưởng khác nhau, nhưng chỉ khi đến với chủ nghĩa Mác - Lênin qua ánh sáng của Cách mạng Tháng Mười, Người mới thực sự tìm thấy con đường giải phóng dân tộc.

Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc tham gia Đại hội Tua của Đảng Xã hội Pháp và trở thành người Việt Nam đầu tiên đứng vào hàng ngũ của Quốc tế Cộng sản. Người khẳng định: "Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác ngoài con đường cách mạng vô sản". Từ đây, Nguyễn Ái Quốc đã tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam, đặt nền móng tư tưởng và tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam vào năm 1930 - tổ chức chính trị tiên phong lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Được soi đường bởi lý tưởng của Cách mạng Tháng Mười và chủ nghĩa Mác - Lênin, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác: Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 thành công, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; kháng chiến chống thực dân Pháp giành thắng lợi với chiến thắng Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu; đánh bại đế quốc Mỹ trong cuộc



kháng chiến chống Mỹ cứu nước, thống nhất đất nước vào năm 1975.

Hơn một thế kỷ trôi qua, bối cảnh thế giới có nhiều thay đổi. Hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu đã tan rã. Tuy nhiên, Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn kiên định với mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Điều này không chỉ là sự tiếp nối truyền thống mà còn là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh vào công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế.

Cách mạng Tháng Mười Nga không chỉ là một sự kiện của lịch sử thế giới mà còn là một cột mốc vĩ đại trong hành trình đi tìm độc lập, tự do và hạnh phúc của dân tộc Việt Nam. Nó đã cung cấp ánh sáng lý luận, mở đường cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, và dẫn dắt nhân dân Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Thắng lợi của Việt Nam là minh chứng sinh động cho sức sống và tính thời đại của những nguyên lý mà Cách mạng Tháng Mười đã khai mở.

T.N



## PH. ĂNG-GHEN - NGƯỜI THẦY VĨ ĐẠI CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN

 ĐỨC THƯỢNG

Phơ-ri-đơ-rích Ăng-ghen (1820 - 1895) là nhà tư tưởng, triết gia, nhà khoa học lỗi lạc người Đức, cùng với C.Mác sáng lập nên chủ nghĩa Mác - học thuyết khoa học và cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Sinh trong một gia đình là chủ xưởng dệt, song Ăng-ghen sớm từ bỏ con đường thương nghiệp để dốc thân vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng giai cấp vô sản.

Ngay từ thời niên thiếu, ông đã bộc lộ tư duy độc lập, say mê triết học, sử học và văn học. Trong những năm 1840, qua trải nghiệm thực tế tại Anh - trung tâm công nghiệp của thế giới - Ăng-ghen tận

mắt chứng kiến cảnh khốn cùng của giai cấp công nhân, từ đó hình thành những tư tưởng cách mạng đầu tiên. Tác phẩm "Tình cảnh giai cấp công nhân Anh" (1845) đã phơi bày bản chất bóc lột của chủ nghĩa tư bản và khẳng định vai trò lịch sử của giai cấp vô sản.

Năm 1842, ông gặp C.Mác, mở đầu cho tình bạn vĩ đại và sự hợp tác cách mạng lâu dài. Hai ông cùng viết nhiều công trình có giá trị nền tảng như "Gia đình Thần thánh", "Hệ tư tưởng Đức", đặc biệt là **"Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản"** (1848) - Cương lĩnh cách mạng đầu tiên của giai cấp vô sản thế giới, là ngọn đuốc soi đường cho giai cấp vô sản và các dân tộc



bị áp bức vùng lên đấu tranh phá bỏ xiềng xích và mọi sự áp bức, bất công trong xã hội tư bản.

Từ năm 1848, Ăng-ghe-nơ hoạt động tích cực trong phong trào công nhân châu Âu, nghiên cứu sâu về kinh tế, quân sự, triết học và khoa học tự nhiên, góp phần bảo vệ, phát triển và truyền bá chủ nghĩa Mác. Sau khi C.Mác qua đời (1883), ông hoàn chỉnh, xuất bản các tập II, III của bộ "Tư bản", viết nhiều tác phẩm lý luận lớn như "Chống Duy-rinh", "Nguồn gốc gia đình, chế độ tư hữu và Nhà nước", "Lút-vích Phoi-ơ-bắc...", v.v... Ông mất năm 1895 tại Luân Đôn, để lại di sản tư tưởng vô giá cho nhân loại - Điều này thể hiện qua những cống hiến to lớn sau:

*Thứ nhất*, Ph.Ăng-ghe-nơ đã cùng với C.Mác xây dựng, tạo lập nền tảng tư tưởng và hoàn thiện lý luận cho học thuyết cách mạng. Ông cùng với C.Mác đã bảo vệ và phát triển chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, phát hiện quy luật phát triển của xã hội loài người, vạch rõ tính tất yếu diệt vong của chủ nghĩa tư bản và sự ra đời của chủ nghĩa cộng sản.

*Thứ 2*, Cống hiến của Ph.Ăng-ghe-nơ trong học thuyết về giá trị thặng dư. Các công trình nghiên cứu của ông đã phê phán sâu sắc chế độ tư hữu, bóc lột và bất công trong xã hội tư bản, khẳng định giai cấp công nhân là lực lượng cách mạng triệt để nhất. Tư tưởng của Ông gợi mở cho C.Mác tìm ra quy luật giá trị thặng dư - phát hiện vĩ đại nhất của kinh tế chính trị học Mác-xít.

*Thứ 3*, Cống hiến đặc sắc của Ph.Ăng-ghe-nơ trong việc phát hiện sứ mệnh lịch sử toàn thế giới của giai cấp công nhân. Ăng-ghe-nơ cùng C.Mác chỉ ra rằng giai cấp công nhân, dưới sự lãnh đạo của chính đảng cách mạng, là lực lượng có sứ mệnh xóa bỏ chủ nghĩa tư bản, xây dựng xã hội mới - xã hội cộng sản chủ nghĩa. Ông kiên quyết đấu tranh chống lại các khuynh hướng cơ hội, cải lương, vô chính phủ, bảo vệ tính khoa học và cách mạng của chủ nghĩa xã hội.

*Thứ 4*, Ph.Ăng-ghe-nơ bảo vệ, phát triển chủ nghĩa Mác, góp phần làm cho chủ nghĩa Mác luôn có giá trị khoa học và cách mạng. Sau khi C.Mác mất, Ăng-ghe-nơ tiếp tục phát triển học thuyết Mác phù hợp với thực tiễn, chống mọi biểu hiện giáo điều, coi chủ nghĩa Mác là một học thuyết sống, luôn phát triển cùng thời đại. Ông cũng đặt nền móng cho lý luận mácxít về quân sự, chiến tranh và cách mạng, làm phong phú thêm kho tàng lý luận của nhân loại.

Từ những cống hiến của Ăng-ghe-nơ, chúng ta thấy rõ giá trị tư tưởng của Ông đối với cách mạng Việt Nam:

Tư tưởng của Ăng-ghe-nơ là nguồn sáng soi đường cho cách mạng Việt Nam. Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, trong đó có tư tưởng thiên tài của Ăng-ghe-nơ, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo Nhân dân ta giành độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc và tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội và đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

Tư duy biện chứng của Ăng-ghe-nơ về phát triển "rút ngắn" là cơ sở lý luận quan trọng cho con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam - bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa nhưng kế thừa những thành tựu văn minh nhân loại, đặc biệt về khoa học - công nghệ, để phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng nền kinh tế hiện đại định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trong công cuộc đổi mới hiện nay, tư tưởng của Ăng-ghe-nơ tiếp tục có giá trị to lớn, làm cơ sở lý luận quan trọng để Đảng ta hoạch định đường lối, chủ trương cho các thời kỳ tiếp theo. Đổi mới không phải là xa rời chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, mà là nhận thức và vận dụng sáng tạo học thuyết ấy cho phù hợp với thực tiễn Việt Nam, nhằm xây dựng đất nước "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

Cuộc đời và sự nghiệp của Phrê-đrích Ăng-ghe-nơ là biểu tượng sáng ngời của trí tuệ, bản lĩnh, nhân cách và đạo đức cách mạng. Ông mãi mãi xứng đáng là người thầy vĩ đại của giai cấp vô sản thế giới. Phương pháp luận, tư duy biện chứng của Ph.Ăng-ghe-nơ là hệ thống tri thức quý báu, cần tiếp tục được nghiên cứu nghiêm túc để có thêm cơ sở khoa học cho bổ sung, phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học; để tiếp tục đẩy mạnh tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận, làm sáng tỏ hơn lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

**Đ.T**



# BẢO VỆ, KHẲNG ĐỊNH GIÁ TRỊ, SỨC SỐNG TRƯỜNG TỒN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

 XUÂN THỌ - THANH TUẤN

**Q**ua 95 năm lãnh đạo cách mạng Việt Nam, gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới, gần 35 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (CNXH), công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (XHCN) Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng đã đạt được những thành tựu hết sức quan trọng.

Đất nước ta đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội và tình trạng kém phát triển, trở thành nước đang phát triển, đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đảng ta luôn phải đối mặt với nhiều âm mưu, thủ đoạn chống phá, công kích của các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ hội chính trị. Không từ một thủ đoạn nào, bọn chúng ra sức gây nhiễu, tạo khoảng trống ý thức hệ trong cán bộ, đảng viên; kích động, thúc đẩy quá trình “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” hòng làm lung lạc niềm tin của Nhân dân vào Đảng, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Trên mỗi chặng đường phát triển của nước ta, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội vẫn ráo riết không từ bỏ ý đồ chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng; lợi dụng sự phát triển của trí tuệ nhân tạo, công nghệ Internet và các trang mạng xã hội để có những hoạt động tinh vi, xảo quyệt hơn nhằm xóa bỏ con đường đi lên CNXH ở nước ta. Họ thường xuyên, liên tục cấu kết với các thế lực phản động trong và ngoài nước loan tin bịa đặt, vu cáo, công kích chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bôi nhọ các đồng chí lãnh đạo cao cấp, truyền bá tư tưởng chống cộng cực đoan, phá hoại công cuộc xây dựng CNXH, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng. Chúng sử dụng các kênh phát thanh, truyền hình trực tuyến làm công cụ, tạo lập diễn đàn, thường xuyên tổ chức các chiến dịch tuyên truyền xuyên tạc, bịa đặt, chống phá Đảng, Nhà nước. Những năm gần đây, họ triệt để lợi dụng mạng xã hội lập ra hàng ngàn kênh truyền thông, trong đó có những kênh thu hút hàng trăm ngàn lượt đăng ký, lượt theo dõi để tuyên truyền, gieo rắc tư tưởng độc hại, phá hoại niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN) từ khi thành lập đến nay, trải qua 95 năm xây dựng và phát triển, Đảng lãnh đạo đất nước ta đi từ thắng lợi này, đến thắng lợi khác. Để đạt được những thành tựu đó, ĐCSVN luôn thực hiện song song hai nhiệm vụ quan trọng xuyên suốt đó là xây dựng, tổ chức thực hiện đường lối chính trị và kiên quyết đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, thù địch bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhận diện, đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc bản chất khoa học, cách mạng, ý nghĩa thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Do vậy, nhận diện, đấu tranh phản bác luận điệu xuyên tạc bản chất khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vừa là nhiệm vụ cơ bản lâu dài, vừa là nhiệm vụ cấp bách trong công tác tư tưởng, lý luận ở nước ta hiện nay.

Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu, là lãnh tụ thiên tài, nhà tư tưởng, văn hóa kiệt xuất của dân tộc Việt Nam, Người đã tiếp thu và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, từ đó hình thành nên một hệ thống, quan điểm toàn





phá công cuộc đổi mới đất nước vì độc lập dân tộc và CNXH của Nhân dân ta. Đặt biệt là tiếp tục công kích, xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để đi tới xóa bỏ nền tảng lý luận của Đảng ra khỏi đời sống tinh thần của xã hội ta. Xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Truyền bá hệ tư tưởng tư sản phản động, xuyên tạc, hạ thấp, phủ nhận để đi tới xóa bỏ vai trò lãnh đạo của ĐCSVN đối với cách mạng Việt Nam, hòng làm sụp đổ chế độ XHCN ở Việt Nam. Cùng với âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, thì những diễn biến trong đời sống xã hội, sự tác động từ những mặt tiêu cực của cơ chế thị trường, quá trình mở cửa, hội nhập quốc tế đã làm cho một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và Nhân dân phai nhạt lý tưởng, giảm sút lòng tin, chạy theo lối sống thực dụng, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Trước những chống phá bằng các thủ đoạn, phương pháp ngày càng tinh vi, xảo quyệt, thâm độc của các thế lực thù địch trên mặt trận tư tưởng, lý luận, chúng ta đã tích cực, chủ động triển khai các hoạt động đấu tranh phòng, chống và đã thu được những kết quả quan trọng, góp phần phản bác các quan điểm thù địch, sai trái, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trên cơ sở đó đã góp phần định hướng nhận thức, tư tưởng cho các tầng lớp Nhân

dân và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam và lãnh đạo Đảng ta, dân tộc ta hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ Nhân dân; bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, giành nhiều thành tựu vĩ đại trong sự nghiệp đổi mới. Từ thành quả và kinh nghiệm trong tổ chức lãnh đạo cách mạng, nghị quyết đại hội XIII của Đảng đã thống nhất quan điểm: "Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH; kiên định đường lối đổi mới của Đảng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN".

Nhìn lại lịch sử, từ khi chủ nghĩa Mác - Lênin ra đời cho đến nay, luôn phải đương đầu với những cuộc đấu tranh về hệ tư tưởng giữa các lập trường, tư tưởng đối lập nhau. Đặc biệt, ngay sau khi các nước XHCN ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ về mô hình xây dựng CNXH; lợi dụng sự sụp đổ của mô hình CNXH hiện thực, các nhà tư tưởng của giai cấp tư sản và bọn cơ hội, xét lại chủ nghĩa Mác - Lênin đã tuyên truyền, xuyên tạc, tấn công quyết liệt, lớn tiếng cho rằng chủ nghĩa

Mác - Lênin đã lỗi thời, lạc hậu; rằng chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ có giá trị ở cuối thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX, thế kỷ XXI không còn phù hợp nữa. Đồng thời, các thế lực thù địch cũng ra sức phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh. Chúng cho rằng, tư tưởng Hồ Chí Minh là sự sao chép chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

Tuy nhiên, hơn chín thập kỷ qua dưới sự lãnh đạo của ĐCSVN, do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Nhân dân ta đã hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ Nhân dân, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước đi lên CNXH; và ngày nay, trước những biến động phức tạp của tình hình, sự nghiệp đổi mới đất nước của Nhân dân ta vẫn tiếp tục phát triển và đạt được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử. Điều đó có được là bởi vì cách mạng Việt Nam được dẫn dắt và được soi sáng bởi Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Hiện nay và những năm sắp tới, lợi dụng những khó khăn, những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, khu vực và trong nước, các thế lực thù địch đang và sẽ tiếp tục ra sức chống phá cách mạng Việt Nam, chống



dân, củng cố niềm tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Để tiếp tục bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đẩy mạnh đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận, phải kết hợp chặt chẽ giữa “xây” với “chống”. Vừa kiên định, bảo vệ, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vừa tích cực chủ động đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận.

Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là phải nắm vững mối quan hệ giữa kiên định và phát triển. Nghĩa là, phát triển trên cơ sở kiên định nguyên tắc cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam, với xu thế của thời đại. Thực tiễn luôn vận động, phát triển và biến đổi không ngừng nên lý luận Mác - Lênin cũng cần được bổ sung, phát triển phù hợp với thực tiễn đương đại. Chủ nghĩa Mác - Lênin là hệ thống mở, không thể coi những nhận thức đạt được cho đến ngày nay là những chân lý tuyệt đối cuối cùng. Không ngừng phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin vừa là yêu cầu thực tiễn xã hội, vừa là yêu cầu nội tại của học thuyết Mác - Lênin. Có phát triển và thông qua phát triển, chủ nghĩa Mác - Lênin mới tự bảo vệ được mình, mới phát huy sức sống

và sức mạnh với thời đại. Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta. Vì vậy, bảo vệ, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh cũng chính là phát huy sức mạnh, sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin ở nước ta.

Kiên quyết đấu tranh với những quan điểm, tư tưởng thù địch, sai trái, bảo vệ tính khoa học, trong sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, cần tổ chức nghiên cứu, nhận diện các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh từ những luận điểm chung đến những luận điểm cụ thể, trên từng lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của các cấp ủy đảng trong đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch; bảo đảm các hoạt động đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận theo đúng định hướng của Đảng, chặt chẽ về nguyên tắc, vững vàng trong quan điểm chính trị, sâu sắc về tính khoa học, hiệu quả trong phương pháp đấu tranh. Cần huy động lực lượng rộng rãi trong các cơ quan nghiên cứu lý luận, các cơ quan nghiên cứu khoa học, các cơ quan truyền thông, báo chí... tiến công chống các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận. Cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến vấn đề đấu tranh dưới nhiều hình thức, để kịp thời định hướng đấu tranh. Quan tâm đầu tư kinh phí, phương tiện,

điều kiện, vật chất cho các hoạt động đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận.

Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và trong nước tiếp tục có những chuyển biến mau lẹ, phức tạp, khó lường; cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận để bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ngày càng trở nên khó khăn. Vì vậy, đi đôi với tăng cường đấu tranh, phê phán, bác bỏ các quan điểm thù địch, sai trái, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phải từng bước hiện thực hóa những mục tiêu, chính sách, lý tưởng về CNXH trên đất nước ta. Phải chứng minh trên thực tế tính cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bằng những kết quả hiện thực, bằng những thành quả trong công cuộc đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Tập trung tuyên truyền sâu rộng bản chất khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, làm cho nó thấm sâu vào đời sống xã hội, trở thành nền tảng tinh thần, định hướng tư tưởng cho xu thế phát triển trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Cùng với đó, phải đẩy mạnh đổi mới công tác giáo dục chính trị, như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: “Không có



lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học thì không thể có lập trường giai cấp vững vàng". Vì vậy, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải chịu khó học tập lý luận Mác - Lênin, học tập đường lối, chính sách của Đảng; phải học tập văn hóa, kỹ thuật và chuyên môn, nghiệp vụ"; đồng thời, tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư: "Về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới". Theo đó, cần đổi mới mạnh mẽ, phát triển đồng bộ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để cập nhật những nội dung mới, phù hợp tình hình hiện nay. Đặc biệt, cần chú trọng việc giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

95 năm lãnh đạo và trưởng thành, gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng ta, Nhân dân ta đã thu được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. "Đất nước chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay". Điều đó là một minh chứng sinh động, khẳng định Đảng ta đã tuyệt đối trung thành và vận dụng, bổ sung, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn của cách mạng Việt Nam.

**X.T - T.T**



## MẶT TRẬN TƯ TƯỞNG - VĂN HÓA TRONG ĐẤU TRANH, PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH

 **THU DUNG**

**M**ặt trận tư tưởng, văn hóa là vấn đề lớn của mọi quốc gia, dân tộc. Đảng ta xác định mặt trận tư tưởng, văn hóa là vị trí hàng đầu, là một trong những bộ phận cấu thành quan trọng của công tác xây dựng Đảng. Trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước có những diễn biến phức tạp, khó lường thì nhiệm vụ bảo vệ mặt trận tư tưởng, văn hóa của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch càng có ý nghĩa cấp thiết. Bác Hồ đã dạy: "Giáo dục tư tưởng và lãnh đạo tư tưởng là việc quan trọng nhất của Đảng, phải kiên quyết chống cái thói xem nhẹ tư tưởng".

Đảng ta khẳng định: "Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác

- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng"... Đây là vấn đề mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta, là nền tảng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động.

Các thế lực thù địch hướng trọng tâm chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng là Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, coi đó là "mũi đột phá", "cây cầu dẫn vào trận địa" để loại bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Các thế lực thù địch "coi việc chống phá Đảng Cộng sản là một nhiệm vụ cơ bản, một khâu đột phá quyết định". Chúng triệt để lợi dụng không gian mạng, báo chí, truyền thông xã hội để tung tin giả, xuyên tạc, gieo rắc hoài nghi,



hòng từng bước làm suy giảm niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Mặt trận tư tưởng, văn hóa là “lá chắn” để chúng ta kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Về mặt tư tưởng, các thế lực thù địch tận dụng triệt để lợi thế của không gian mạng để xuyên tạc lịch sử, bôi nhọ lãnh tụ, chống phá cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng của Đảng nhằm gieo rắc hoài nghi, làm suy giảm niềm tin của Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ vào con đường cách mạng mà Đảng và Nhân dân ta đã lựa chọn. Trong thời gian gần đây, BBC, Việt Tân và nhiều trang mạng phản động khác liên tục đăng tải các bài viết xuyên tạc về công tác cán bộ cấp cao trước thềm Đại hội XIV: “Tứ trụ không còn”, Việt Nam bước vào kỷ nguyên “bộ ngũ” thì “lãnh đạo cấp cao” đang có sự chuyển dịch quan trọng trong cách sắp xếp bộ máy quyền lực trước thềm đại hội XIV; các đối tượng chống phá lại đơm đặt, dựng chuyện và xuyên tạc “ở Việt Nam quyền lực nhà nước không thuộc về Nhân dân” hoặc; đưa ra các luận điệu công kích đường lối, chính sách đổi mới của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là định hướng xã hội chủ nghĩa và cho rằng kinh tế thị trường là kinh tế tư bản chủ nghĩa, không thể có kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; những luận điệu được núp bóng “góp ý”, “đóng góp ý kiến” để phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng; phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, Đảng Cộng sản Việt Nam là “độc tài”, “độc đoán”, là “bóp nghẹt”, “thủ tiêu” dân chủ,

thủ tiêu động lực phát triển đất nước; trong Đảng có “phe này”, “phái kia”.

Chúng tích cực tuyên truyền lối sống thực dụng, cá nhân cực đoan, gieo rắc “cổ súy cho quan điểm, tư tưởng dân chủ cực đoan”, thông qua cái gọi là “Cách mạng màu” liên quan đến những “chiêu bài dân chủ” từ đó từng bước làm “tự suy thoái”, “tự diễn biến, tự chuyển hóa”. Chiêu thức chống phá trên “mặt trận mềm” vô cùng nguy hiểm, không cảnh giác sẽ dẫn đến “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đặc biệt, thông qua tuyên truyền, tán phát các sản phẩm văn hóa thiếu chuẩn mực, quan điểm, lối sống phương Tây; cổ xúy cho chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng để triệt tiêu tận gốc những giá trị cốt lõi, nền tảng văn hóa của dân tộc, làm lệch chuẩn hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực đạo đức, nhân cách con người Việt Nam.

Bên cạnh đó, việc triệt để lợi dụng những bức xúc của Nhân dân trước tình trạng một bộ phận cán bộ, đảng viên các cấp tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống để quy chụp phiến diện, một chiều mọi sai lầm, khuyết điểm, yếu kém của Đảng. Những chiêu trò này đều nhằm mục đích phá hoại sự đoàn kết trong nội bộ, suy giảm niềm tin của Nhân dân vào Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV. Nếu lơ là, mất cảnh giác hoặc nhận thức chưa đầy đủ thì dễ nảy sinh hoài nghi, tư tưởng lệch lạc.

Những luận điệu và thủ đoạn phản ánh sai lệch về tư tưởng của Đảng hiện nay đều xuất phát từ những tổ chức, cá nhân chống cộng cực đoan, chống chủ nghĩa

xã hội và cơ hội về chính trị. Thực tiễn đã chứng minh, chính nền tảng tư tưởng, văn hóa của Đảng đã soi đường, dẫn lối cho dân tộc ta giành được những thắng lợi vĩ đại trong các cuộc kháng chiến chống thực dân, phong kiến đưa đất nước từng bước đổi mới và hội nhập như ngày nay. Sau gần 40 năm thực hiện đường lối Đổi mới, từ một nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, kém hiệu quả, với thu nhập bình quân đầu người chỉ 96 USD vào năm 1989, Việt Nam hiện nay đã vươn lên mạnh mẽ, dự kiến năm 2025 vào nhóm các quốc gia có thu nhập trung bình cao, tương đương mức trên 5.000 USD/người/năm. Việt Nam là một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất khu vực Đông Nam Á, từng bước khẳng định vị thế của mình trên trường quốc tế.

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tổ chức Đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng thì cũng là thời điểm các thế lực thù địch, phản động, các phần tử cơ hội chính trị càng đẩy mạnh thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” một cách toàn diện trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội, trong đó tập trung công kích, tuyên truyền chống phá vào nền tảng tư tưởng của Đảng, công tác cán bộ, công tác nhân sự của Đảng.

Cần nhìn nhận thẳng thắn rằng, cuộc đấu tranh trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng, đấu tranh chống giặc nội xâm, chống “giặc ở bên trong”, là cuộc đấu tranh phức tạp, khó khăn, cam go nhất; là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục mà bất kỳ đảng cầm quyền



nào cũng phải đối mặt với các thế lực thù địch. Đó không chỉ là nhiệm vụ của các cơ quan tư tưởng, báo chí, truyền thông mà còn là trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên và công dân yêu nước.

Tăng cường đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, văn hóa trong giai đoạn hiện nay, đòi hỏi các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp và hệ thống chính trị cần nghiên cứu nắm chắc bản chất chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Tăng cường nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân, nắm chắc âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch. Đa dạng các hình thức, cách thức đấu tranh phản bác trên các nền tảng mạng xã hội nhằm tuyên truyền các quan điểm chính thống, định hướng dư luận và phản bác các luận điệu, thông tin xuyên tạc, sai trái, thù địch. Khuyến khích sự tham gia của đồng bào đoàn viên, thanh niên trong việc lan tỏa thông tin tích cực, nhân văn, qua đó hình thành "lá chắn mềm" trên không gian mạng. Mọi cán bộ, đảng viên và Nhân dân bằng bản lĩnh chính trị vững vàng, tư duy lý luận sắc bén cùng tinh thần cảnh giác và ý chí cách mạng tiến công sẽ làm thất bại, âm mưu, thủ đoạn chống phá của thế lực thù địch.

**T.D**

# PHÁT HUY VAI TRÒ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CƠ SỞ

## TRONG ĐẤU TRANH PHẢN BÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI THÙ ĐỊCH, NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

 **MAI LINH**

**Trong bối cảnh bùng nổ thông tin và sự phát triển mạnh mẽ của mạng xã hội (MXH) như hiện nay, công tác tư tưởng của Đảng đứng trước nhiều thời cơ và thách thức mới. Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ ở cơ sở có vai trò hết sức quan trọng trong việc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội.**

Chúng ta đang sống trong kỷ nguyên số, nơi MXH trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống chính trị, xã hội. Bên cạnh những lợi ích to lớn trong việc kết nối, chia sẻ thông tin, lan tỏa những giá trị tốt đẹp, MXH đã và đang trở thành "mặt trận không tiếng súng" nơi diễn ra cuộc đấu tranh gay gắt giữa *thông tin chính thống và thông tin xấu độc, giữa nhận thức đúng đắn và lệch lạc* - nơi các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị đang triệt để lợi dụng Internet và MXH để xuyên tạc, bóp méo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gieo rắc thông tin sai lệch, kích động tâm lý bất mãn trong Nhân dân, đặc biệt là trong các vụ việc phức tạp,

nhạy cảm. Chúng sử dụng những phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi như: Tung tin giả, sai sự thật; Tạo ra những thông tin bịa đặt, cắt ghép, xuyên tạc về lịch sử, về thành tựu cách mạng, về đời tư của các đồng chí lãnh đạo nhằm gây hoang mang, hoài nghi trong dư luận. Lợi dụng các vấn đề nhạy cảm: Khoét sâu vào các vấn đề còn tồn tại trong quản lý kinh tế - xã hội, các vụ việc tiêu cực về đất đai để kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, làm suy giảm lòng tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước. Sử dụng công nghệ cao: Dùng tài khoản ảo, các nhóm kín, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để tạo ra các chiến dịch thông tin bẩn có quy



mô lớn, lan truyền với tốc độ chóng mặt, gây khó khăn cho công tác kiểm chứng và xử lý thông tin.

Trong tình hình hiện nay, công tác tuyên giáo, dân vận nói chung và nhiệm vụ đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch nói riêng đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Lực lượng nòng cốt làm công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đã được hình thành và ngày càng phát triển. Chúng ta đã chủ động trong việc nhận diện, đấu tranh, gỡ bỏ nhiều thông tin xấu độc, từng bước giành lại thế chủ động trên mặt trận thông tin.

Tuy nhiên, cũng phải thẳng thắn thừa nhận rằng công tác này vẫn còn một số hạn chế nhất định như, phản ứng truyền thông đôi khi còn chậm: Một số vụ việc khi thông tin sai trái được lan truyền rộng rãi, chúng ta mới bắt đầu vào cuộc xử lý. Nội dung phản bác còn thiên về lý luận, khô cứng: Nhiều bài viết, sản phẩm tuyên truyền còn dùng văn phong hành chính, chưa thực sự hấp dẫn người đọc, đặc biệt là với giới trẻ. Sự phối hợp chưa đồng bộ: Việc phối hợp giữa các cơ quan chuyên ngành đôi khi còn thiếu chặt chẽ, dẫn đến sức mạnh tổng hợp chưa được phát huy tối đa. Lực lượng còn mỏng, kỹ năng chưa đồng đều: Một bộ phận cán bộ làm công tác tuyên giáo, dân vận vẫn còn hạn chế về kỹ năng sử dụng công nghệ, kỹ năng sáng tạo nội dung số.

Đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch không chỉ là nhiệm vụ của riêng



Hội thảo khoa học quốc gia “Công tác tuyên giáo và dân vận của Đảng trong kỷ nguyên mới”.

ngành tuyên giáo và dân vận, mà là trách nhiệm chính trị của toàn Đảng, toàn dân, trước hết là của đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở - xã, phường, đặc khu, tổ dân phố, thôn, bon - những người trực tiếp gần dân, hiểu dân và có ảnh hưởng sâu rộng đến Nhân dân. Để không bị tụt hậu trước thời đại số cán bộ, đảng viên ở cơ sở cần nâng cao tinh thần học hỏi, trang bị kỹ năng truyền thông số, trau dồi kỹ năng phân tích, chọn lọc, kiểm chứng thông tin; đồng thời, vận dụng linh hoạt các nền tảng số để lan tỏa thông tin tích cực, hình ảnh đẹp về con người, quê hương, đất nước là “tai mắt” và “cánh tay nối dài” của công tác tuyên giáo và dân vận, có trách nhiệm, lan tỏa giá trị chân - thiện - mỹ, xây dựng môi trường mạng trong sạch, văn minh, nhân ái. Khi đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở nhận thức sâu sắc vai trò của mình, biết sử dụng MXH một cách thông minh, có văn hóa, có kỹ năng, thì công tác tuyên giáo và dân vận sẽ thực sự gần dân, thuyết phục dân và đạt hiệu quả thiết thực.

Để đạt được điều đó, trước hết, mỗi cán bộ cơ sở phải là một tuyên truyền viên tích cực lan toả những thông tin tốt đẹp trong cuộc sống, đẩy lùi những thông tin tiêu cực, với phương châm “xây” đi đôi với “chống”, trong đó “xây” là cơ bản, “chống” phải quyết liệt, hiệu quả. Chủ động cung cấp thông tin chính thống, chính xác, kịp thời về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường chia sẻ và lan tỏa các sản phẩm truyền thông hiện đại (infographic, video ngắn, podcast...) về những gương người tốt, việc tốt, mô hình hay trong xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh trật tự tại địa phương.

Hai là, đề cao trách nhiệm và vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên. Tự giác nâng cao sức “đề kháng”, không tin, không nghe, không chia sẻ những thông tin chưa được kiểm chứng. Đồng thời, chỉ chia sẻ thông tin chính thống, không “thả like”, bình luận hay tiếp tay cho thông tin xấu độc, chủ động tham gia



bình luận, chia sẻ các bài viết đấu tranh, phản bác, góp phần tạo ra một môi trường mạng trong sạch, lành mạnh.

*Ba là*, phát huy tinh thần cần cù học hỏi nâng cao trình độ lý luận chính trị, kỹ năng nghiệp vụ, đặc biệt là kỹ năng tác nghiệp trên không gian mạng. Mạnh dạn tham gia phản bác bằng lập luận xác đáng, văn hóa, thuyết phục, tránh cực đoan hoặc tranh cãi thiếu căn cứ trái với thuần phong mỹ tục.

*Bốn là*, chủ động nắm bắt thông tin, kịp thời phát hiện luận điệu sai trái hoặc những biểu hiện lôi kéo tiêu cực báo cáo cấp có thẩm quyền để có những định hướng chính xác, phù hợp.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài mà vai trò, trách nhiệm của cán bộ đảng viên ở cơ sở là một phần quan trọng không thể thiếu trên “mặt trận không tiếng súng” này, góp phần không nhỏ trong việc củng cố niềm tin của Nhân dân, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

**M.L**

# GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ

 **HOÀNG VY**

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của tổ chức cơ sở đảng, coi sinh hoạt chi bộ là phương thức giáo dục, kiểm tra, giám sát và phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên. Người khẳng định: “Chi bộ là nền tảng của Đảng, là nơi rèn luyện đảng viên và lãnh đạo quần chúng”. Trong đó, việc sinh hoạt chuyên đề cần được tiến hành thường xuyên, thiết thực, gắn với thực tiễn, nhằm bồi dưỡng lập trường, tư tưởng, đạo đức cách mạng và nâng cao năng lực hành động của đảng viên. Đảng ta luôn xem vấn đề nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ là yêu cầu cấp thiết, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện; Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới là một trong những chỉ đạo quan trọng của Đảng về vấn đề này. Trong đó, chỉ đạo tổ chức sinh hoạt chuyên đề, ít nhất mỗi quý 1 lần; nội dung sinh hoạt chuyên đề phải được chuẩn bị kỹ, thiết thực, bám sát nhiệm vụ của từng loại hình chi bộ, gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...

Sinh hoạt chi bộ là nền tảng cốt lõi trong công tác xây dựng Đảng ở

cơ sở. Sinh hoạt chi bộ được ví như “tế bào sống” của Đảng, là nơi thể hiện rõ nhất vai trò, bản chất và nguyên tắc tổ chức của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trong sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề được nhận định là hình thức quan trọng để cập nhật nhận thức, nâng cao năng lực tư duy lý luận và thực tiễn cho cán bộ, đảng viên; là một hoạt động cần thiết và bắt buộc được quy định trong sinh hoạt chi bộ. Sinh hoạt chuyên đề được chú trọng đảm bảo cả về nội dung và hình thức sẽ góp phần nâng cao chất lượng chuyên môn nói riêng và chất lượng sinh hoạt chi bộ nói chung.

Nội dung sinh hoạt chuyên đề được lựa chọn phù hợp với nhiệm vụ chính trị của chi bộ nói riêng và Đảng bộ nói chung, gắn với định hướng tuyên truyền chủ đề hàng năm của cấp ủy cấp trên về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Đồng thời, lựa chọn một số vấn đề mới, sát với nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, chi bộ để tổ chức sinh hoạt chuyên đề định kỳ theo tháng, quý. Một số nội dung được lựa chọn sinh hoạt chuyên đề là những vấn đề cần thiết, sát với thực



tế công việc của từng cơ quan cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để nâng cao hiệu quả công tác như: công tác xây dựng đảng, về nguyên tắc sinh hoạt đảng; nhiệm vụ công tác chuyên môn còn khó khăn, vướng mắc... Gắn sinh hoạt chuyên đề với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Việc triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến sự lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu, xa dân, cá nhân chủ nghĩa ở chi bộ, cơ quan. Nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của chi bộ và cơ quan, đơn vị.

Các giải pháp nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác của đội ngũ đảng viên, công chức, viên chức và những nội dung khác theo đặc điểm của từng loại hình chi bộ. Phương pháp, hình thức sinh hoạt chuyên đề luôn gắn với nội dung về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong tình hình mới theo tinh thần Chỉ thị 50-CT/TW. Thường xuyên cung cấp các tài liệu, thông tin thời sự giúp cán bộ, đảng viên, công chức kịp thời tiếp cận, cập nhật



*Nâng cao chất lượng sinh hoạt là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được các chi bộ chú trọng thực hiện.*

tình hình trong tỉnh, trong nước và thế giới; chú trọng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh với các luận điệu, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc... của các thế lực thù địch.

Tuy nhiên, thực tiễn thời gian qua cho thấy, ở nhiều chi bộ, sinh hoạt chuyên đề còn mang tính hình thức, nội dung chưa sâu sắc, chưa gắn với nhiệm vụ chính trị địa phương. Do đó, việc đổi mới sinh hoạt chuyên đề là yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị vững mạnh trong giai đoạn mới.

Đổi mới sinh hoạt chuyên đề là yêu cầu tất yếu trong công tác xây dựng Đảng hiện nay. Để thực hiện tốt hơn việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong tình hình mới cần quan tâm chú trọng những nội dung sau: Việc xây dựng kế

hoạch sinh hoạt chuyên đề cần lựa chọn nội dung phù hợp; xác định các chuyên đề sát với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị; góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết của mỗi đảng viên. Tiếp tục đổi mới phương pháp, đa dạng hóa hình thức sinh hoạt như: tổ chức tọa đàm, hội thảo chuyên đề, mời chuyên gia trao đổi, sử dụng phương tiện trực quan như video, hình ảnh để tạo sự sinh động, hấp dẫn. Tăng cường tính tương tác: Sinh hoạt chuyên đề cần khuyến khích đảng viên đặt câu hỏi, trao đổi ý kiến, tranh luận để làm rõ vấn đề, từ đó giúp nâng cao hiệu quả nhận thức và thực tiễn. Ứng dụng công nghệ thông tin, nhất là khi đang triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia hiện nay. Vận dụng các công cụ số như tài liệu điện tử, hội nghị trực tuyến, diễn đàn trao đổi trực tuyến để hỗ trợ sinh hoạt chuyên đề,



giúp đảng viên tiếp cận thông tin nhanh chóng, hiệu quả. Sau mỗi buổi sinh hoạt, chi bộ cần tổng kết, đánh giá mức độ hiệu quả, tiếp thu ý kiến và có biện pháp điều chỉnh phù hợp.

Có thể nói, sinh hoạt chuyên đề là cầu nối để gắn kết lý luận với thực tiễn công tác; gắn chặt các chủ trương, nghị quyết của Đảng với tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị; khắc phục tình trạng học tập lý luận suông, sinh hoạt chung chung, thiếu chiều sâu và thiếu hiệu quả. Sinh hoạt chuyên đề giúp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đảng viên; tăng tính tương tác, phát huy vai trò đảng viên; phát huy dân chủ trong Đảng, tạo không khí sinh hoạt sôi nổi, cởi mở; gắn kết đảng viên trong chi bộ, tăng sự đoàn kết và thống nhất, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của chi bộ; củng cố vai trò hạt nhân chính trị trong cơ quan, đơn vị, địa phương; góp phần xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

**H.V**

# VAI TRÒ KHÔNG THỂ THAY THẾ CỦA NGƯỜI THẦY TRONG KỶ NGUYÊN SỐ

 **QUANG VINH - HẰNG NGÀ**

## **Nền tảng: Tôn sư trọng đạo trong dòng chảy truyền thống**

Truyền thống tôn sư trọng đạo đã khắc sâu trong tâm thức người Việt, xem người giáo viên là hình ảnh mực thước, mẫu mực. Từ triết lý “Nhất tự vi sư, bán tự vi sư” đến nét đẹp văn hóa “Mồng một thì để phần cha, mồng hai phần mẹ, mồng ba phần thầy”, người thầy được tôn vinh ở vị trí cao, sánh cùng với đấng sinh thành, thể hiện sự kính trọng và biết ơn đối với công lao khai tâm, khai trí.

Trong xã hội xưa, người thầy là hiện thân của lòng nhân ái, khoan dung, đạo đức trong sáng, không tham công danh phú quý, là tấm gương sáng cho mọi người học tập và noi theo. Người thầy không chỉ truyền đạt tri thức mà còn dạy cả nhân cách, bởi lẽ “không giữ được nhân cách làm sao dạy được nhân cách cho học trò”. Chính tình nghĩa thầy trò cao quý này đã tạo nên đạo lý ngàn đời “Không thầy đố mày làm nên” và hình ảnh người thầy như người đưa đò.

Tuy nhiên, xã hội ngày nay đã có sự thay đổi. Sự học và nghĩa thầy trò cũng khác đi do giáo dục được đổi mới và xã hội hóa. Thậm chí, nhiều sự việc đau lòng xảy ra như hành hung, nhục mạ giáo viên, cùng với thái độ vô lễ của một bộ phận học trò đã cho

thấy phần nào sự xuống cấp của đạo đức người học. Điều này đặt ra áp lực lớn hơn bao giờ hết đối với người thầy: họ không chỉ phải giữ gìn hình ảnh tốt đẹp trong mắt học trò và xã hội mà còn phải vượt lên những cám dỗ vật chất để tiếp tục là tấm gương sáng về đạo đức.

## **Chuyển mình: Thầy giáo trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0**

Kỷ nguyên số không chỉ là một sự thay đổi về công cụ mà là một cuộc cách mạng về tư duy giáo dục. Người thầy ngày nay đứng trước trọng trách chuẩn bị nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng kỳ vọng ngày càng lớn của xã hội.

Chưa bao giờ người giáo viên phải đối mặt với áp lực tự cập nhật, tự trau dồi kiến thức lớn như bây giờ. Lời kêu gọi của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc mỗi thầy cô giáo là “một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” được xem là rất đúng và trúng, không chỉ là động viên mà còn là yêu cầu tất yếu trong thời đại mới. Trong dòng chảy của công nghệ thông tin, vai trò của người thầy đã vượt ra khỏi khuôn khổ của “người truyền đạt kiến thức” đơn thuần. Họ phải trở thành người dẫn dắt học sinh, đồng thời làm chủ các công cụ công



nghe để nâng cao chất lượng giảng dạy. Điều này đòi hỏi người thầy phải nâng cao năng lực số, biết cách tổ chức bài giảng, hoạt động chuyên môn có tích hợp và tận dụng AI (Trí tuệ nhân tạo) như một công cụ hỗ trợ đắc lực.

### **Vị thế không thể thay thế: Kiến trúc sư tâm hồn**

Sự hội nhập của AI vào mọi góc ngách cuộc sống khiến nhiều người đặt câu hỏi về tương lai nghề giáo. Tuy nhiên, các chuyên gia khẳng định: AI chỉ là một trợ lý thông thái, không thể thay thế vai trò của người thầy. Bởi lẽ, những giá trị cốt lõi nhất của giáo dục nằm ngoài khả năng lập trình của máy móc, bởi:

**Mục tiêu Giáo dục:** AI không thể nào đưa ra được mục tiêu giáo dục sâu sắc, toàn diện cho một con người.

**Giáo dục Nhân cách:** AI thiếu nhân cách nên không thể giáo dục người học bằng nhân cách.

**Tình yêu thương và cảm xúc:** Tình yêu thương, sự sẻ chia, lòng nhân ái chỉ có thể hình thành và xuất phát từ tấm lòng yêu thương của chính người thầy.

Người thầy vẫn là “kỹ sư tâm hồn” cao quý, là người thổi hồn vào tri thức, dùng kinh nghiệm, sự thấu hiểu và lòng nhân ái để uốn nắn, định hướng sự phát triển toàn diện của học sinh. Như cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã đúc kết: *“Nghề dạy học là nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý, nghề sáng tạo nhất trong những nghề sáng tạo vì nó đã sáng tạo ra những con người sáng tạo”*.

### **Củng cố niềm tin và vị thế người thầy**

Để người thầy thực sự phát huy vai trò trong kỷ nguyên số,



Trong mọi xã hội, quan hệ thầy - trò, truyền thống “tôn sư trọng đạo” luôn được đề cao.

cần có sự đồng bộ từ chính sách đến nhận thức xã hội.

**Chính sách vĩ mô đồng hành:** Theo Nghị quyết 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo thì vai trò của người thầy là động lực cốt lõi, quyết định sự thành bại của công cuộc đổi mới giáo dục, với trách nhiệm kiến tạo, dẫn dắt thế hệ trẻ và góp phần xây dựng nền giáo dục văn minh, hiện đại, chất lượng cao. Để thực hiện vai trò này, người thầy cần được hỗ trợ để nâng cao năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức và có các điều kiện làm việc tốt hơn.

Bên cạnh đó, chính sách hỗ trợ sinh viên sư phạm theo Nghị định 116/2020/NĐ-CP (sửa đổi bởi Nghị định 60/2025/NĐ/CP) là một bước đi đúng đắn, thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước. Chính sách này cần đủ sức hấp dẫn, không chỉ ưu đãi ngắn hạn khi đi học mà cả chính sách lâu dài khi ra trường và trong suốt những năm giữ trọng trách, thu hút được những người có tài năng và có đức độ gắn bó với nghề.

**Trách nhiệm “Kiến trúc sư tương lai”:** Mỗi thầy giáo, cô giáo cần phải trở nên tự tin, tự chủ và

tự cập nhật bản thân để cộng đồng thấy rằng, dù AI có hội nhập sâu rộng, vai trò của nhà giáo vẫn là không thể thay thế. Họ phải là người biết cách sử dụng công nghệ như một công cụ, không phải là đích đến.

**Giữ trọn “Đạo làm người”:** Cuối cùng, dù bất luận trong hoàn cảnh nào, cả thầy và trò, kể cả các bậc làm cha, làm mẹ, hãy luôn nhớ lấy câu “Không thầy đố mày làm nên” để cùng nhau giữ trọn đạo nghĩa thầy trò. Vì đạo nghĩa ấy chính là gốc rễ của đạo làm người. Xã hội cần phải giữ vững niềm tin, sự trân trọng với nghề giáo, để mỗi ngày đến trường thực sự là mỗi ngày vui đối với học sinh và là niềm tự hào của người gieo chữ.

Trong kỷ nguyên số, vai trò của người thầy đã được nâng lên một tầm cao mới: từ người truyền thụ tri thức sang người thiết kế môi trường học tập, người cố vấn nhân cách, và người kiến tạo tương lai. Công nghệ là phương tiện, nhưng trái tim, nhân cách và tình yêu thương của người thầy mới là chìa khóa dẫn dắt thế hệ trẻ thành những con người sáng tạo và có đạo đức.

**Q.V - H.N**



# XÂY DỰNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

 NGUYỄN THANH THẢO

**T**ư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết là một hệ thống quan điểm, nguyên tắc, phương pháp về tuyên truyền vận động, tập hợp, tổ chức xây dựng lực lượng cách mạng, nhằm phát huy sức mạnh toàn dân tộc kết hợp sức mạnh quốc tế phục vụ sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hoặc có thể định nghĩa: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết là tư tưởng chiến lược nhằm củng cố, mở rộng, tăng cường lực lượng cách mạng trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, giải

phóng giai cấp, giải phóng con người.

Trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước, dân tộc Việt Nam luôn lấy tinh thần đoàn kết làm cội nguồn sức mạnh. Từ thời vua Hùng đến các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, từ công cuộc đổi mới đến hội nhập quốc tế, bài học về đoàn kết vẫn luôn là kim chỉ nam cho mọi thắng lợi. Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ thiên tài của dân tộc - đã sớm nhận thức sâu sắc vai trò của khối đại đoàn kết toàn dân tộc và coi đó là nền tảng vững chắc để đưa cách

mạng đến thành công. Tư tưởng ấy không chỉ là di sản quý báu mà còn là phương châm hành động trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Theo Hồ Chí Minh, đoàn kết là sức mạnh vô địch, là điều kiện tiên quyết để giành thắng lợi trong mọi cuộc đấu tranh. Người từng khẳng định: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết/ Thành công, thành công, đại thành công.”

Tư tưởng đại đoàn kết của Người không chỉ dừng lại ở lời nói mà được thể hiện rõ trong đường lối, chính sách, trong cách ứng xử với nhân dân, với đồng chí, với bạn bè quốc tế. Người luôn nhấn mạnh rằng đoàn kết phải toàn diện, bao gồm mọi tầng lớp nhân dân, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, giai cấp, thành phần xã hội. Đoàn kết phải trên cơ sở yêu nước, nhân ái, tôn trọng lẫn nhau, cùng hướng tới mục tiêu chung là độc lập, tự do và hạnh phúc cho toàn dân.

Trong giai đoạn hiện nay, khi đất nước đang hội nhập sâu rộng, đối mặt với nhiều thách thức về kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh, việc xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc càng trở nên cấp thiết. Đoàn kết



Bác Hồ với đồng bào dân tộc thiểu số. Ảnh tư liệu.



giúp phát huy nội lực, khơi dậy tinh thần sáng tạo, vượt khó của nhân dân. Đó là nền tảng để thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, là "lá chắn" vững chắc trước các âm mưu chia rẽ, phá hoại khối thống nhất quốc gia. Đoàn kết còn là động lực để xây dựng xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, nơi mọi người đều được sống trong môi trường hòa bình, ổn định và phát triển.

Mỗi chúng ta, bất kể vị trí nào, đều cần thể hiện tốt trách nhiệm của mình trong công tác tuyên truyền, vận động thông qua những hành động thiết thực và cụ thể. Không chỉ dừng lại ở việc tuyên truyền, vận động mà còn bao gồm sự lắng nghe chân thành, thấu hiểu sâu sắc và tận tâm phục vụ Nhân dân với tinh thần trách nhiệm cao nhất. Đây chính là cầu nối vững chắc giữa Đảng, chính quyền và Nhân dân, là nguồn sức mạnh để phát huy tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc. Để công tác tuyên truyền, vận động phát huy tối đa hiệu quả, cần tăng cường tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết, đồng thời gắn bó chặt chẽ với các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh. Mỗi người cần chủ động nắm bắt và phản ánh trung thực tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân tới cấp ủy và chính quyền, nhằm có những giải pháp kịp thời và phù hợp. Bên cạnh đó, vai trò của Mặt trận Tổ quốc cùng các tổ chức chính trị - xã hội phải được phát huy mạnh mẽ trong việc kết nối, tập hợp các lực lượng xây dựng khối đại đoàn kết ngày

càng vững chắc. Đồng thời, mỗi cá nhân cần ý thức đấu tranh kiên quyết trước những biểu hiện chia rẽ, kỳ thị hay lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để gây mất đoàn kết, góp phần gìn giữ ổn định chính trị - xã hội và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng.

Việt Nam sẽ tiến vào kỷ nguyên mới, với mục tiêu xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, sánh vai cùng các cường quốc năm châu. Trong bối cảnh ấy, đại đoàn kết dân tộc chính là nền tảng vững chắc và động lực nội sinh quan trọng nhất để hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước. Truyền thống đại đoàn kết không chỉ được bảo tồn và phát huy qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước mà còn là sức mạnh tập hợp của mọi tầng lớp Nhân dân, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, vùng miền hay tầng lớp xã hội.

Trong kỷ nguyên phát triển mới, tinh thần đoàn kết càng được thắt chặt, trở thành chất keo bền chặt giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Mỗi cá nhân là một mắt xích không thể thiếu trong khối đại đoàn kết ấy, cùng chung chí hướng và nỗ lực vượt qua mọi thử thách, góp phần xây dựng một Việt Nam hùng cường, thịnh vượng và hạnh phúc. Đại đoàn kết không chỉ là lời kêu gọi mà còn cần được thể hiện rõ nét qua những hành động thiết thực: tôn trọng sự khác biệt, lắng nghe tiếng nói của mọi thành phần xã hội, bảo đảm công bằng, bình đẳng và thúc đẩy phát triển bền vững. Đây chính là con đường duy nhất giúp đất nước vươn lên ngang tầm các cường quốc trên

thế giới, như mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trên thực tế tại cơ sở, việc củng cố khối đại đoàn kết cần được hiện thực hóa bằng những việc làm cụ thể. Trước hết, việc thực hiện tốt Luật dân chủ ở cơ sở là nền tảng để người dân được biết, được tham gia bàn bạc, được trực tiếp làm, kiểm tra, giám sát và hưởng thụ các quyền lợi của mình. Các hoạt động giao lưu, kết nối cộng đồng cần được đẩy mạnh nhằm xây dựng môi trường thân thiện, đoàn kết giữa các tầng lớp Nhân dân. Việc giữ gìn và tôn vinh các giá trị văn hóa truyền thống cũng đóng vai trò quan trọng trong việc khơi dậy lòng tự hào và ý thức gìn giữ bản sắc dân tộc. Đặc biệt, cần chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận gần gũi dân, trọng dân, học hỏi dân và có trách nhiệm với dân, để từng việc làm và lời nói đều góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân là ngọn đuốc sáng soi đường cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Trong thời đại mới, việc phát huy tinh thần ấy càng trở nên cần thiết hơn bao giờ hết để xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng và văn minh. Mỗi cán bộ, đảng viên và người dân, dù ở bất cứ vị trí nào, đều góp phần giữ gìn và vun đắp khối đại đoàn kết dân tộc. Cùng nhau hành động và chung sức xây dựng khối đoàn kết ấy sẽ trở thành động lực mạnh mẽ đưa đất nước phát triển vượt bậc, đem lại cuộc sống ấm no và hạnh phúc cho Nhân dân.

**N.T.T**



# HỌC VÀ LÀM THEO BÁC

## GẮN VỚI BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

### TÔN KIẾN

**T**rong suốt chiều dài lịch sử cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là ngọn đuốc soi đường cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta vững bước đi lên trên con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người là kết tinh cao đẹp của trí tuệ, bản lĩnh và phẩm chất cách mạng, là nền tảng tinh thần vững chắc cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong bối cảnh hiện nay, việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh không chỉ là yêu cầu khách quan trong công cuộc đổi mới đất nước mà còn là giải pháp quan trọng nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng.

### **Tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng vững chắc của Đảng**

Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự kết tinh giữa tinh thần yêu nước nồng nàn, truyền thống văn

hóa dân tộc và tinh hoa trí tuệ nhân loại, đặc biệt là chủ nghĩa Mác - Lênin. Tư tưởng của Người không chỉ là kim chỉ nam cho hành động của Đảng mà còn là kim chỉ nam cho sự nghiệp cách mạng của Nhân dân Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định rõ ràng rằng: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác ngoài con đường cách mạng vô sản”.

Đảng Cộng sản Việt Nam đã và đang vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào việc hoạch định chủ trương, đường lối phát triển; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức và tổ chức. Vì vậy, việc học tập và làm theo Bác chính là một phần thiết yếu trong quá trình củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng, đảm bảo sự vững chắc cho con đường mà Đảng và Nhân dân ta đã lựa chọn.

### **Bối cảnh mới và yêu cầu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng**

Hiện nay, chúng ta đang đứng trước nhiều thách thức mới trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, cách mạng công nghiệp lần thứ tư và sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin,



Bác Hồ với nữ chiến sĩ thi đua miền Bắc. Tranh tư liệu.



các thế lực thù địch ngày càng gia tăng hoạt động chống phá, đặc biệt trên không gian mạng. Chúng xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; bóp méo đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước; chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân; kích động tư tưởng “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Trước tình hình đó, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trở thành nhiệm vụ cấp thiết và thường xuyên. Trong đó, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một trong những giải pháp mang tính chiến lược, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, củng cố bản lĩnh cách mạng, tăng cường “sức đề kháng” trước mọi luận điệu sai trái, thù địch.

### **Học Bác để nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị**

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Muốn thắng lợi, thì cách mạng phải có một đảng lãnh đạo” và “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt”. Như vậy, một trong những biểu hiện thiết thực nhất của việc học tập tư tưởng Hồ Chí Minh là kiên định và trung thành tuyệt đối với chủ nghĩa Mác - Lênin, với lý tưởng cộng sản.

Việc học Bác không chỉ dừng lại ở những lời nói, khẩu hiệu mà phải trở thành hành động cụ thể, thiết thực trong công việc và cuộc sống hàng ngày. Học Bác là học cách sống trung thực, giản dị, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; học tính tiên phong, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; học phong cách

dân chủ, gần gũi, tôn trọng Nhân dân, vì dân phục vụ.

Mỗi cán bộ, đảng viên cần thường xuyên tu dưỡng đạo đức cách mạng, tự soi, tự sửa, tự phê bình và phê bình một cách nghiêm túc theo tinh thần của Bác. Khi bản thân mỗi cán bộ, đảng viên vững vàng về chính trị, trong sạch về đạo đức, sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp trong việc bảo vệ Đảng, bảo vệ lý tưởng cách mạng, đấu tranh với các biểu hiện suy thoái, cơ hội, thực dụng và lệch lạc trong nhận thức chính trị.

### **Làm theo Bác - hành động cụ thể để bảo vệ Đảng từ gốc**

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: “Muốn người ta theo mình phải làm gương trước”. Thực tiễn cho thấy, nơi nào cán bộ, đảng viên gương mẫu, gần dân, trọng dân, vì dân, thì nơi đó lòng tin của Nhân dân đối với Đảng được củng cố. Trái lại, nơi nào có biểu hiện quan liêu, tham nhũng, xa dân thì nơi đó niềm tin bị xói mòn, trở thành mảnh đất màu mỡ để các thế lực thù địch chống phá.

Do đó, học tập và làm theo Bác phải gắn liền với công tác xây dựng Đảng về đạo đức, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Làm theo Bác còn phải gần dân, trọng dân, lắng nghe dân, thực sự dựa vào dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Như Bác từng nói: “Việc gì có lợi cho dân thì hết sức làm, việc gì có hại cho dân thì hết sức tránh”.

Bên cạnh đó, trong công tác tuyên truyền, giáo dục, cần

đổi mới nội dung, phương thức nhằm đưa việc học và làm theo Bác trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người, mỗi tổ chức. Cần nhân rộng các mô hình, tấm gương tập thể, cá nhân điển hình trong học tập và làm theo Bác, từ đó tạo ra phong trào thi đua sâu rộng, lan tỏa tinh thần, giá trị đạo đức Hồ Chí Minh trong toàn xã hội.

Có thể khẳng định rằng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh không chỉ là nhiệm vụ chính trị quan trọng mà còn là trách nhiệm đạo đức của mỗi cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, phải là những tấm gương sáng trong học tập và làm theo Bác. Khi toàn Đảng cùng chung một ý chí, cùng một hành động, thì sẽ tạo nên sức mạnh to lớn, không gì lay chuyển được. Đây chính là hành động thiết thực và hiệu quả để góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống lại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch.

Trong giai đoạn hiện nay, để giữ vững vai trò lãnh đạo và uy tín của Đảng, mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, giữ gìn phẩm chất, lối sống trong sáng theo gương Bác. Có như vậy, Đảng ta mới thực sự xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ trung thành của Nhân dân, đưa đất nước vững bước tiến vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên giàu mạnh, văn minh, thịnh vượng.

**T.K**



# HỌC BÁC ĐỂ ĐẢNG MẠNH, DÂN TIN, NƯỚC BỀN

 NGUYỄN HOÀNG

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”. Với tư tưởng, đạo đức và phong cách sống mẫu mực, Người đã để lại di sản tinh thần vô giá cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh không chỉ là yêu cầu chính trị mà còn là mệnh lệnh từ trái tim, từ trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên đối với Đảng, với dân tộc. Đó cũng chính là con đường để xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh, để Nhân dân thêm tin yêu Đảng và để đất nước phát triển bền vững.

## Học Bác để làm, để sống, để phụng sự

Học tập Bác không phải chỉ là học thuộc lời Bác, mà là để vận dụng tư tưởng, đạo đức và phong cách của Bác vào trong từng suy nghĩ, hành động hàng ngày. Chủ tịch Hồ Chí Minh là hiện thân của sự giản dị, khiêm nhường, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, suốt đời tận tụy vì nước, vì dân. Người không chỉ là một nhà tư tưởng lớn, một



Lắng nghe lời Bác dạy. Tranh tư liệu.

nhà lãnh đạo tài ba, mà còn là tấm gương sáng ngời về đạo đức cách mạng.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, dù ở bất kỳ cương vị nào, Bác cũng luôn đặt lợi ích của Nhân dân lên hàng đầu. Người từng dạy: “Việc gì có lợi cho dân thì hết sức làm, việc gì có hại cho dân thì hết sức tránh”. Chính vì vậy, học Bác là học cách đặt dân lên trên hết, trước hết; là học tinh thần trách nhiệm, tận tụy, hết lòng vì dân, vì nước.

Ngày nay, trong bối cảnh đất nước đổi mới, hội nhập quốc tế sâu rộng và phải đối mặt với

những thách thức cả bên trong lẫn bên ngoài, việc học Bác lại càng trở nên cần thiết. Đó là kim chỉ nam để mỗi cán bộ, đảng viên rèn luyện phẩm chất, nâng cao bản lĩnh, chống lại các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

## Học Bác để xây dựng Đảng vững mạnh từ gốc

Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của Nhân dân lao động



và của cả dân tộc. Sức mạnh của Đảng bắt nguồn từ sự gắn bó máu thịt với Nhân dân. Chính vì vậy, muốn Đảng mạnh, trước hết phải xây dựng được một đội ngũ cán bộ, đảng viên có đạo đức cách mạng, có năng lực, có tâm và có tầm.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: *“Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của Nhân dân”*. Lời căn dặn ấy vẫn vẹn nguyên giá trị cho đến hôm nay và mai sau.

Thực tế cho thấy, nơi nào cán bộ, đảng viên gương mẫu, gần dân, hiểu dân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, thì nơi đó phong trào phát triển, lòng dân yên ổn. Ngược lại, nơi nào có biểu hiện quan liêu, hách dịch, tham nhũng, thì nơi đó mất lòng dân, mất niềm tin, thậm chí gây tổn hại nghiêm trọng đến uy tín của Đảng.

Vì vậy, học Bác chính là cách để mỗi cán bộ, đảng viên tự soi, tự sửa, tự rèn luyện mình. Làm sao để khi dân nhìn vào người cán bộ, đảng viên thì thấy được hình ảnh của một người liêm khiết, chính trực, tận tụy; khi dân nghe cán bộ nói là tin, thấy cán bộ làm là theo.

### **Khi dân tin là lúc Đảng vững**

Niềm tin của Nhân dân là thước đo cao nhất về uy tín và chất lượng lãnh đạo của Đảng. Niềm tin ấy không phải tự nhiên mà có, cũng không thể duy trì

bằng những lời nói suông hay hình thức bề ngoài, mà phải được xây dựng bằng hành động cụ thể, bằng những kết quả thực tế trong phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm an sinh, nâng cao đời sống Nhân dân.

Một Đảng vững mạnh là một Đảng không ngừng đổi mới, lắng nghe và thấu hiểu tiếng nói của Nhân dân, kịp thời uốn nắn, chỉnh đốn những thiếu sót, sai lầm trong nội bộ. Đó cũng là tinh thần “tự phê bình và phê bình” mà Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh, coi là “vũ khí sắc bén” để làm cho Đảng trong sạch.

Trong nhiều năm qua, Đảng ta đã và đang triển khai nhiều nghị quyết, chỉ thị nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, nhất là việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đây không chỉ là một phong trào, mà đã trở thành công việc, việc làm thường xuyên, liên tục, gắn với chức trách, nhiệm vụ của từng cán bộ, đảng viên.

Khi Đảng mạnh, gắn bó với Nhân dân, hành động vì Nhân dân, thì tự khắc Nhân dân sẽ tin. Khi dân đã tin, thì dù có khó khăn, thách thức nào, toàn dân cũng sẽ đồng lòng, đồng sức cùng Đảng vượt qua.

### **Nước bền khi Đảng vững, dân đồng lòng**

Sức mạnh của một quốc gia không chỉ nằm ở kinh tế, quân sự, mà còn nằm ở sự ổn định chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Lịch sử Việt Nam đã nhiều lần chứng minh: Chỉ

khi nào dân và Đảng đồng lòng, khi niềm tin của Nhân dân được củng cố, thì đất nước mới vững vàng, vượt qua mọi biến cố.

Học Bác không chỉ là học để tu dưỡng cá nhân, để phục vụ Nhân dân, mà còn là học để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ gìn độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực đang diễn biến nhanh chóng, phức tạp, việc củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ vững niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, càng có ý nghĩa sống còn đối với sự phát triển lâu dài và bền vững của đất nước.

Có thể nói, “Học Bác để Đảng mạnh, dân tin, nước bền” không chỉ là khẩu hiệu mang tính tuyên truyền, mà phải trở thành phương châm hành động thiết thực của toàn hệ thống chính trị và từng cá nhân cán bộ, đảng viên. Muốn vậy, phải biến việc học Bác thành động lực để đổi mới tư duy, nâng cao năng lực, đạo đức công vụ; biến tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành kim chỉ nam trong hành động hằng ngày của mỗi người.

Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, phải là những tấm gương sáng trong học tập và làm theo Bác. Khi toàn Đảng cùng chung một ý chí, cùng một hành động hướng về Nhân dân, thì sẽ tạo nên sức mạnh to lớn, không gì lay chuyển được. Đó chính là nền tảng vững chắc để xây dựng một nước Việt Nam hùng cường, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

**N.H**



# Thông tin thời sự

## THÔNG TIN TRONG TỈNH

### 1. Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 thành công tốt đẹp

Sau 3 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, trách nhiệm, sáng 11/10, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 thành công tốt đẹp.

Với phương châm: “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển”, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I có ý nghĩa quan trọng, dấu mốc đặc biệt trên chặng đường phát triển mới của địa phương.

Phát biểu khai mạc, đồng chí Y Thanh Hà Niê Kđăm, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng nhiệm kỳ 2020 - 2025 nêu rõ, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I là dấu mốc có ý nghĩa chính trị đặc biệt quan trọng của Đảng bộ và nhân dân tỉnh Lâm Đồng mới, sau sự kiện lịch sử hợp nhất 3 tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận và Đắk Nông, mở ra một chặng đường với không gian phát triển to lớn để Lâm Đồng vững bước cùng đất nước tiến vào kỷ nguyên vươn mình, phát triển giàu mạnh, văn minh, thịnh vượng của dân tộc.

Thời gian qua, cùng với tập trung lãnh đạo đưa bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp đi vào vận hành ổn định, toàn Đảng bộ đã triển khai thực hiện



Đại hội là đợt sinh hoạt chính trị đặc biệt quan trọng trong toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân tỉnh Lâm Đồng.

mục tiêu kép: Thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020 - 2025, đồng thời tập trung lãnh đạo tổ chức thành công đại hội đảng bộ 124 xã, phường, đặc khu và 4 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy.

Đồng chí Y Thanh Hà Niê Kđăm nhấn mạnh, với ý nghĩa đặc biệt quan trọng và trách nhiệm lớn trước Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh, Đại hội biểu thị quyết tâm, thực hiện nhiệm vụ và mục tiêu nhiệm kỳ 2025 - 2030 là: “Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; lãnh đạo phát triển toàn diện, lấy ổn định làm nền tảng, lấy phát triển kinh tế-xã hội là nhiệm vụ trung tâm, lấy hạnh phúc và ấm no của nhân dân là mục tiêu phấn đấu; đến năm 2030, tỉnh Lâm Đồng trở thành tỉnh phát

triển khá, là một trong những cực tăng trưởng năng động của khu vực trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”.

Phát biểu chỉ đạo Đại hội, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình nhấn mạnh, nhiệm kỳ qua là một chặng đường với những dấu ấn lịch sử, Đảng bộ và nhân dân tỉnh Lâm Đồng (bao gồm 3 tỉnh cũ: Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông) đã đoàn kết, nỗ lực, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đề ra và đạt được những kết quả quan trọng, toàn diện.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ cho rằng, việc hợp nhất 3 tỉnh là quyết sách mang tầm lịch sử của Trung ương, mở ra cho Lâm Đồng không gian phát triển rộng lớn, hội tụ sức mạnh của cao nguyên trù phú



và vùng duyên hải năng động. Lâm Đồng giàu tiềm năng, có lợi thế nổi trội, khác biệt về du lịch, năng lượng tái tạo, khai thác, chế biến khoáng sản bô-xít, titan... Nhưng muốn biến tiềm năng thành hiện thực tăng trưởng kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân, chúng ta không thể tư duy theo lối cũ, không thể đi theo lối mòn. Vận hội mới đòi hỏi một tầm nhìn mới, một quyết tâm chính trị mới và những hành động đột phá. Đây chính là thước đo bản lĩnh và năng lực lãnh đạo của Tỉnh ủy.

Để hiện thực hóa khát vọng xây dựng Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển nhanh, bền vững, phấn đấu trở thành một cực tăng trưởng quan trọng của khu vực và cả nước, đồng chí Nguyễn Hòa Bình gợi mở, phải đặt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện lên hàng đầu, coi đây là nhiệm vụ then chốt của then chốt; đặc biệt chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ

ngang tầm nhiệm vụ; củng cố, tăng cường, tạo nên khối đại đoàn kết, thống nhất thực sự trong toàn Đảng bộ tỉnh.

Đó là sự đoàn kết trong Ban Chấp hành, trong từng tổ chức đảng; là sự đoàn kết giữa 49 dân tộc anh em và sự đoàn kết giữa các địa phương mới sáp nhập để cùng chung tay xây dựng một mái nhà chung. Phải quy tụ và khơi dậy được sức mạnh tổng hợp của nhân dân các dân tộc trong tỉnh để tạo nên động lực cho sự phát triển.

Đồng chí nhấn mạnh, phải tận dụng không gian phát triển mới, khai thác tối đa mọi tiềm năng, cơ hội nổi trội, tối ưu hóa hiệu quả sử dụng nguồn lực để tạo ra những đột phá về kinh tế; tập trung nguồn lực cao nhất thực hiện nhiệm vụ tăng trưởng kinh tế 2 con số trong giai đoạn 2025 - 2030. Phải kiến tạo được một mô hình tăng trưởng xanh, bền vững và bao trùm, trong đó tập trung các trụ cột chiến lược về công nghiệp, nông nghiệp và

du lịch-dịch vụ. Chúng ta phát triển kinh tế để hướng đến mục tiêu cao nhất là ấm no, hạnh phúc của nhân dân.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình tin tưởng, với truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, đồng lòng, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Lâm Đồng sẽ vượt qua mọi khó khăn, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đề ra, biến khát vọng thành hành động, biến tiềm năng thành sức mạnh thực tế.

Đồng chí mong muốn, mỗi cán bộ, đảng viên và người dân Lâm Đồng luôn mang trong mình một quyết tâm hành động cho chặng đường mới, đó là "Lâm Đồng: Hội tụ tinh hoa - Phát triển bứt phá" để chung tay xây dựng tỉnh Lâm Đồng đồng hành cùng đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển thịnh vượng, hùng cường, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

Đại hội công bố quyết định của Bộ Chính trị về chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng nhiệm kỳ 2025 - 2030. Cụ thể, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã có các quyết định chỉ định 94 đồng chí tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, 26 đồng chí tham gia Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chỉ định chức danh Bí thư và 5 Phó Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Bộ Chính trị chỉ định đồng chí Y Thanh Hà Niê Kđăm, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh giữ chức Bí thư Tỉnh ủy



Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư phát biểu chỉ đạo Đại hội.





Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng nhiệm kỳ 2025 - 2030 nhận quyết định và ra mắt Đại hội.

nhiệm kỳ 2025 - 2030. Các đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy: Hồ Văn Mười, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Phạm Thị Phúc, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Đặng Hồng Sỹ, Bùi Thắng, Lưu Văn Trung.

Đại hội công bố quyết định của Ban Bí thư chỉ định ủy viên Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy gồm 15 đồng chí; Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Lâm Đồng, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đồng chí Nguyễn Văn Quang giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và 6 Phó Chủ nhiệm.

Theo báo cáo chính trị tại Đại hội: Đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 tuy còn một số hạn chế, khuyết điểm, song Đảng bộ đã đạt được những kết quả quan trọng, khá toàn diện, tạo nền tảng vững chắc để phát triển mạnh mẽ trong thời gian tới. Cả hệ thống chính trị đã có nhiều cố gắng, vượt qua những khó khăn thách thức, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, kinh tế tiếp tục tăng trưởng; quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn

xã hội được bảo đảm; công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được quan tâm.

Đặc biệt, với việc thành lập tỉnh Lâm Đồng mới, không gian phát triển được mở rộng, cùng nhiều lợi thế, bản sắc văn hóa đa dạng, tạo sự đột phá về vị thế để tỉnh Lâm Đồng phát triển nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới.

Đại hội thống nhất mục tiêu phát triển nhiệm kỳ 2025 - 2030: Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; lãnh đạo phát triển toàn diện, lấy ổn định làm nền tảng, lấy phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ trung tâm, lấy hạnh phúc và ấm no của Nhân dân là mục tiêu phấn đấu; đến năm 2030, tỉnh Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá, là một trong những cực tăng trưởng năng động của khu vực trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Đại hội đề ra 21 chỉ tiêu chủ yếu. Trong đó, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm (GRDP) bình quân giai đoạn 2025 - 2030 khoảng 10 - 10,5%; GRDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt khoảng 6.700 - 7.500 USD; tốc độ tăng năng suất lao động xã hội đạt khoảng

6,5 - 7,5%/năm; tổng vốn đầu tư toàn xã hội chiếm 35 - 40% GRDP. Phấn đấu tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030) đến năm 2030, cơ bản không còn hộ nghèo. Về môi trường, tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 46,2%; tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh đáp ứng yêu cầu về môi trường đạt khoảng 98%.

Về công tác xây dựng Đảng, hàng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hàng năm trong giai đoạn 2025 - 2030 đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên.

Đồng thời, Đại hội thống nhất 6 nhiệm vụ trọng tâm, 3 khâu đột phá, 15 công trình trọng điểm và các giải pháp chủ yếu trong 5 năm của nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Đại hội giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh căn cứ Nghị quyết Đại hội, trên cơ sở quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, xây dựng Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết.

Phát biểu bế mạc Đại hội, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Y Thanh Hà Niê Kđăm khẳng định: Thành công của Đại hội là công sức, trí tuệ của các đại biểu tham dự. Đó cũng là kết tinh trí tuệ và ý chí của toàn Đảng bộ, Nhân dân các dân tộc tỉnh Lâm Đồng và kết quả của sự vận dụng đúng đắn, sáng tạo đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng vào điều kiện thực tiễn của tỉnh.

Kết quả của Đại hội đã thể hiện ý chí, nguyện vọng và khát



vọng vươn lên, là nguồn cổ vũ, động viên to lớn đối với Đảng bộ, chính quyền, lực lượng vũ trang và Nhân dân các dân tộc tỉnh nhà vững bước tiến lên trong nhiệm kỳ mới với niềm tin, khí thế và quyết tâm mới.

Để Nghị quyết sớm đi vào cuộc sống, Bí thư Tỉnh ủy đề nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; cấp ủy, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở làm tốt công tác tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về kết quả Đại hội.

Đồng thời, khẩn trương cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội bằng chương trình hành động thiết thực, kế hoạch hành động cụ thể, sát thực tiễn, có tính hành động cao, hoạch định được các giải pháp đột phá, đồng bộ với quyết tâm chính trị cao nhất và khát vọng cống hiến mạnh mẽ nhất, trên tinh thần “ba trọng tâm - ba công khai - một thước đo” theo đúng chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm và bám sát vào 6 định hướng quan trọng mà đồng chí Nguyễn Hòa Bình, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ đã chỉ đạo tại Đại hội.

Trước hết, phải đặt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện lên hàng đầu. Đặc biệt, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ và tạo nên khối đoàn kết, thống nhất thực sự trong toàn Đảng bộ tỉnh; nhận thức rõ công tác cán bộ là nhiệm vụ “then chốt của then chốt”.

Đồng thời, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để mô hình chính

quyền địa phương 2 cấp vận hành thông suốt, hiệu quả. Trọng tâm là tận dụng không gian phát triển mới, khai thác tối đa mọi tiềm năng, cơ hội nổi trội, tối ưu hóa hiệu quả sử dụng nguồn lực để tạo ra những đột phá về kinh tế; tập trung nguồn lực cao nhất thực hiện nhiệm vụ tăng trưởng kinh tế hai con số trong giai đoạn 2025 - 2030.

Bên cạnh đó, chăm lo, nâng cao đời sống của Nhân dân; tạo đột phá trong cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh gắn chặt chẽ với chuyển đổi số; tiếp tục quan tâm xây dựng và củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh Nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia.

Từ đó, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; phấn đấu

xây dựng tỉnh Lâm Đồng đến năm 2030 trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước, là một trong những cực tăng trưởng năng động của khu vực trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

## **2. Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2025 với chủ đề “Lâm Đồng: Bứt phá tiềm năng, nâng tầm vị thế”**

Ngày 12/10, tại Nhà hát Opera, Quảng trường Lâm Viên, phường Xuân Hương - Đà Lạt, UBND tỉnh Lâm Đồng đã tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2025 với chủ đề “Lâm Đồng: Bứt phá tiềm năng, nâng tầm vị thế”. Đồng chí Nguyễn Hòa Bình, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ dự và phát biểu chỉ đạo.

Tham dự Hội nghị còn có đại diện lãnh đạo các Bộ, ban, ngành Trung ương, Đại sứ quán, lãnh sự quán, các tổ chức quốc tế; lãnh đạo một số tỉnh, thành phố; các tập đoàn, doanh nghiệp, nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước với gần 730 đại biểu.



Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu khai mạc Hội nghị.



Hội nghị được tổ chức sau thành công của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; là hoạt động thiết thực đầu tiên của tỉnh Lâm Đồng nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội. Đây là hội nghị xúc tiến đầu tư quy mô lớn nhất kể từ khi tỉnh được thành lập trên cơ sở hợp nhất ba địa phương: Lâm Đồng - Bình Thuận - Đắk Nông, đánh dấu bước ngoặt lịch sử trong hành trình phát triển của vùng đất hội tụ ba yếu tố: biển - rừng - cao nguyên.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, đồng chí Hồ Văn Mười, Chủ tịch UBND tỉnh cho biết: Tỉnh Lâm Đồng hiện có diện tích tự nhiên lớn nhất cả nước, với ba vùng sinh thái, gồm cao nguyên, trung du và duyên hải; hội tụ đủ các yếu tố biển, rừng, cửa khẩu, cảng biển... mở ra dư địa và tiềm năng phát triển rộng lớn. Tất cả tạo thành nền tảng để Lâm Đồng hình thành cực tăng trưởng mới, dẫn dắt xu thế kinh tế xanh và phát triển bền vững của khu vực miền Trung - Tây Nguyên và cả nước.

Theo Báo cáo tại hội nghị, trong thời gian qua, kinh tế - xã hội của Lâm Đồng tiếp tục tăng trưởng khá, đạt 6,47%, cơ cấu chuyển dịch theo hướng bền vững. Nông - lâm - thủy sản tăng 4,75%, công nghiệp - xây dựng tăng 7,72%, dịch vụ tăng 7,76%, khẳng định vai trò đầu tàu của ngành du lịch và dịch vụ chất lượng cao.

Đặc biệt, khu vực kinh tế tư nhân đóng góp tới 78% GRDP, phản ánh sức sống mạnh mẽ của cộng đồng doanh nghiệp địa phương. Hệ thống hạ tầng kinh



*Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Hòa Bình cùng lãnh đạo tỉnh Lâm Đồng tham quan không gian trưng bày sản phẩm OCOP.*

tế - xã hội được đầu tư đồng bộ, môi trường đầu tư ngày càng thông thoáng, minh bạch.

Tính đến thời điểm này, toàn tỉnh có hơn 33.000 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký gần 400 nghìn tỷ đồng, khoảng 170 nghìn Hộ kinh doanh với số vốn đăng ký trên 60 nghìn tỷ đồng, hơn 3.000 dự án đầu tư còn hoạt động với tổng vốn trên 2 triệu tỷ đồng, trong đó có 235 dự án FDI. Đây là minh chứng rõ ràng cho niềm tin của nhà đầu tư đối với chính quyền năng động, thân thiện và cam kết đồng hành cùng doanh nghiệp.

Một trong những điểm nhấn được cộng đồng doanh nghiệp đặc biệt quan tâm là chiến lược phát triển hạ tầng giao thông liên vùng của Lâm Đồng. Hàng loạt dự án chiến lược đang được triển khai đồng bộ, trong đó nổi bật gồm: Tuyến cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương, Nha Trang - Liên Khương, Gia Nghĩa - Bảo Lộc - Phan Thiết, cùng các dự án nâng cấp quốc lộ 27, 28, 55. Dự án đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam đi qua địa bàn tỉnh. Hệ thống cảng biển, kho LNG Sơn Mỹ, và các dự án năng lượng tái tạo quy mô lớn.

Cùng với đó, tỉnh chú trọng phát triển đô thị thông minh, du lịch xanh, nông nghiệp công nghệ cao, gắn với mục tiêu xây dựng Lâm Đồng trở thành địa phương đáng sống, thân thiện và nghĩa tình.

Phát biểu tại hội nghị, đồng chí Nguyễn Hoà Bình, ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ khẳng định: Đây là sự kiện có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, diễn ra đúng dịp kỷ niệm Ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10, nhằm tôn vinh đội ngũ doanh nhân - những "chiến sĩ quả cảm trên mặt trận kinh tế", luôn tiên phong trong sáng tạo, đổi mới và đồng hành cùng đất nước.

Phó Thủ tướng đánh giá cao quyết tâm của tỉnh Lâm Đồng - vùng đất có diện tích lớn nhất cả nước, hội tụ đầy đủ lợi thế về cao nguyên, biển xanh và đại ngàn - trong việc công bố 132 dự án kêu gọi đầu tư năm 2025 và 358 dự án giai đoạn 2026 - 2030, thuộc các lĩnh vực hạ tầng, năng lượng, công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, đô thị xanh, du lịch, giáo dục, y tế, thương mại và môi trường.

Phó Thủ tướng khẳng định, Chính phủ cam kết tiếp tục đồng



hành cùng Lâm Đồng và cộng đồng doanh nghiệp thông qua 4 nhóm giải pháp lớn, gồm: Hoàn thiện thể chế, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh; Ưu tiên nguồn lực cho hạ tầng chiến lược, nhất là cao tốc, sân bay, cảng biển; Áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù để Lâm Đồng phát triển nhanh, bền vững, trở thành cực tăng trưởng mới của vùng và cả nước; Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh và kinh tế tuần hoàn.

“Tôi cho rằng lợi thế bất phá của Lâm Đồng rất là lớn, vấn đề còn lại là chúng ta mời gọi, trải thảm, tạo điều kiện như thế nào để doanh nghiệp đến với Lâm Đồng nhiều hơn nữa. Đó là câu chuyện đặt ra cho lãnh đạo tỉnh. Đề nghị tạo ra một nền hành chính rất thông thoáng và thân thiện, lắng nghe doanh nghiệp, đồng hành cùng doanh nghiệp, giải quyết vấn đề doanh nghiệp đặt ra, đây là yêu cầu của Nghị quyết 68. Muốn hấp dẫn nhiều doanh nghiệp thì nền hành chính là điều hấp dẫn đầu tiên, sự gần gũi, cởi mở của lãnh đạo tỉnh, xã chính là điều để thuyết phục doanh nghiệp”, Phó Thủ tướng nhấn mạnh.

Phó Thủ tướng lưu ý, tỉnh Lâm Đồng cần tập trung tháo gỡ những khó khăn hiện hữu cho các dự án, đặc biệt trong khâu giải phóng mặt bằng, khơi thông mọi nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ đầu tư. Đồng thời, mong muốn doanh nghiệp tuân thủ pháp luật, đầu tư bền vững, góp phần xây dựng Lâm Đồng trở thành vùng đất xanh, thân thiện, đáng sống và phát triển lâu dài.

Tại Hội nghị, UBND tỉnh công bố 72 dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2025 - 2030, tập trung vào các lĩnh vực then chốt: hạ tầng giao thông, công nghiệp - năng lượng sạch, khu công nghiệp, đô thị, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch chất lượng cao, giáo dục, y tế và bảo vệ môi trường.

Hội nghị chứng kiến lễ trao quyết định chủ trương đầu tư cho 9 dự án với số tiền trên 35.000 tỷ đồng và ký kết thỏa thuận hợp tác với 11 tập đoàn lớn. Trong đó, có Tập đoàn Viettel, VNPT, Sun Group, Vingroup - Techcombank, TNI King Coffee, Tập đoàn Hoa Sen, Đức Giang, Phúc Sinh... Điều này khẳng định vị thế của Lâm Đồng như một “điểm sáng đầu tư” mới của Việt Nam.

Dịp này, Lâm Đồng vinh danh 80 doanh nhân tiêu biểu nhân ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10). Đây là các doanh nhân tiên phong trong sản xuất, kinh doanh, đồng thời tích cực tham gia hoạt động xã hội, thiện nguyện, đóng góp lớn cho ngân sách địa phương và lan tỏa hình ảnh đẹp của doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ hội nhập.

## THÔNG TIN TRONG NƯỚC

### 1. Một số nội dung, nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của tổ chức cơ sở đảng thời gian tới

Ngày 03/10/2025, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành Kết luận số 197-KL/TW về thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của tổ chức cơ sở đảng thời gian tới, trong đó chỉ đạo triển khai một số nội dung chủ yếu sau:

Khẩn trương tổ chức quán triệt và triển khai ngay Nghị quyết, Chương trình hành động của đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm, đồng bộ các quy định mới của Bộ Chính trị về công tác cán bộ, nhất là trong đánh giá, sử dụng cán bộ, bảo đảm dân chủ, công tâm, khách quan, minh bạch, xuyên suốt, liên tục, gắn với tiêu chí, sản phẩm cụ thể theo đúng chủ trương “có vào, có ra”, “có lên, có xuống”. Thực hiện tốt các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của tổ chức cơ sở đảng và quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở; trọng tâm là việc tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị năm 2025.

Đảng ủy Chính phủ kịp thời kiện toàn các tổ chức cơ sở đảng đồng bộ với sắp xếp tổ chức bộ máy đối với một số cơ quan. Khẩn trương hoàn thành việc chuyển giao tổ chức đảng các doanh nghiệp nhà nước (tập đoàn kinh tế, tổng công ty, ngân hàng thương mại nhà nước,...) về trực thuộc cấp ủy địa phương nơi đặt trụ sở (hoàn thành trong tháng 10/2025). Chỉ đạo xây dựng cơ chế, quy chế phối hợp giữa đảng ủy các bộ, ngành có liên quan, đảng ủy các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, ngân hàng thương mại nhà nước với cấp ủy địa phương, bảo đảm quản lý tốt đảng viên tại cơ sở, không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp. Chỉ đạo hướng dẫn cụ thể việc tăng cường vai trò lãnh đạo toàn





diện, trực tiếp của tổ chức đảng, nhất là vai trò người đứng đầu cấp ủy trong các cơ sở giáo dục; không tổ chức hội đồng trường trong các cơ sở giáo dục công lập (trừ các trường công lập có thỏa thuận quốc tế) và thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy kiêm người đứng đầu cơ sở giáo dục theo đúng quy định.

Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thành cơ sở dữ liệu đảng viên; triển khai thực hiện Sổ tay đảng viên điện tử và các phần mềm, ứng dụng theo kế hoạch, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng.

Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của mỗi đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và các chủ trương lớn của Đảng. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ

chức đảng phù hợp với sắp xếp tổ chức hành chính. Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của tổ chức cơ sở đảng bảo đảm thực hiện đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

## **2. Thực hiện pháp luật về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền khi vận hành chính quyền địa phương 2 cấp**

Ngày 19/9/2025, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành Kết luận số 192-KL/TW về thực hiện pháp luật về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền khi vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, trong đó có một số nội dung cơ bản sau:

Bộ Chính trị, Ban Bí thư cơ bản thống nhất với báo cáo của Đảng ủy Chính phủ, ghi nhận và biểu dương Đảng ủy Chính phủ, Đảng ủy Quốc hội, Đảng ủy Bộ Nội vụ, Đảng ủy Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan ngang bộ đã rất tích cực, chủ động, nỗ lực, cố gắng, phát huy tinh thần trách nhiệm trong tham mưu, đề xuất các nhiệm vụ về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền; kịp thời tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển

khai thực hiện. Đánh giá cao các tỉnh ủy, thành ủy và Đảng ủy xã, phường, đặc khu đã chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành và quyết tâm trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, góp phần từng bước nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao Đảng ủy Quốc hội chỉ đạo ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm thống nhất, đồng bộ hệ thống pháp luật về phân cấp, phân quyền theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương và những vấn đề khác liên quan đến thủ tục pháp lý; đề nghị Quốc hội thông qua giám sát, phát hiện những vấn đề bất cập của địa phương thì đề xuất sửa đổi các quy định cho phù hợp với thực tiễn.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ thực hiện những nhiệm vụ sau: Rà soát, đánh giá kỹ lưỡng tính khả thi trong thực hiện nhiệm vụ phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền trong quản lý, đề xuất phương án xử lý phù hợp. Tiếp tục rà soát hệ thống pháp luật chuyên ngành để bổ sung, hoàn thiện phân cấp, phân quyền theo đúng phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”. Tiếp tục tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, nhất là việc nâng cao năng lực tổ chức thực hiện. Chỉ đạo các bộ: Nội





Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ phân cấp, phân quyền khi vận hành chính quyền địa phương 2 cấp.

vụ, Tư pháp, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ cụ thể để hoàn thiện và nâng cao hiệu quả phân cấp, phân quyền.

Các đồng chí bộ trưởng, bí thư tỉnh ủy, thành ủy, chủ tịch ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực tiếp kiểm tra, đánh giá các nhiệm vụ của bộ, của địa phương đang triển khai ở cấp xã, phường để có hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời.

Các tỉnh ủy, thành ủy tiếp tục đánh giá khả năng thực hiện pháp luật về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền tại địa phương để kịp thời điều chỉnh, hướng dẫn, sửa đổi hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, ban hành văn bản mới phù hợp với lộ trình, yêu cầu của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và phù hợp với tình hình thực tiễn. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sát sao, đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, khắc phục ngay những vướng mắc, bất cập, tăng cường toàn diện cho cấp xã, bảo đảm chính quyền địa phương 2 cấp vận hành thông suốt, hiệu quả.

### 3. Một số quy định mới của Đảng

#### 3.1. Về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị (theo Quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị)

Quy định này thay thế Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với các tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; có hiệu lực từ ngày 30/8/2025; áp dụng đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị (gọi tắt là tập thể) và cá nhân trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

Quy định ban hành nhằm mục đích bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Xây dựng tiêu chí để đánh giá tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ làm căn cứ để bổ nhiệm, quy hoạch, sử dụng, đãi ngộ, khen thưởng, sàng lọc, thay thế, kỷ

luật, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, năng lực hạn chế, không hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, sáng tạo phục vụ người dân, doanh nghiệp, đóng góp vào sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

Việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị cần bảo đảm các yêu cầu sau: Thống nhất về nguyên tắc, khung tiêu chí, phương pháp, thẩm quyền, quy trình, thủ tục đánh giá tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo phân cấp, bảo đảm đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến cơ sở. Đánh giá phải dựa trên hiệu quả công việc, kết quả thực hiện nhiệm vụ, sản phẩm cụ thể gắn với vị trí việc làm, chức trách, nhiệm vụ theo số lượng, tiến độ, chất lượng. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tập thể, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên; bảo đảm công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại phải dân chủ, công tâm, khách quan, khoa học, đúng thực chất, chống hình thức. Đồng bộ với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và cải cách hành chính nhà nước, nhất là trong bối cảnh thực hiện chuyển đổi số.

Các nguyên tắc trong quá trình thực hiện: Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; kiểm điểm tự phê bình và phê



bình nghiêm túc, cầu thị, trên tinh thần xây dựng, giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng thẩm quyền, trách nhiệm. Thực hiện đánh giá theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; kết hợp giữa tiêu chí định tính với tiêu chí định lượng, trong đó, đặc biệt chú trọng các tiêu chí định lượng về kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; xếp loại phản ánh đúng thực chất mức độ hoàn thành nhiệm vụ, được kiểm chứng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Việc kiểm điểm tập thể, cá nhân được thực hiện định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu. Việc đánh giá được thực hiện thường xuyên, liên tục trên cơ sở kế hoạch, chương trình công tác, nhiệm vụ được giao và làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cả năm, nhiệm kỳ. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị làm trọng tâm, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống làm nền tảng, phương pháp, năng lực quản lý, điều hành làm cơ sở quyết định kết quả đánh giá. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong toàn hệ thống chính trị.

Bộ Chính trị quy định khung, mang tính nguyên tắc, chỉ đạo định hướng để các cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tiếp tục cụ thể hóa, nhất là nội dung kiểm điểm, xây dựng bộ tiêu chí đánh giá phù hợp với đặc điểm ngành, lĩnh vực, chức trách, nhiệm vụ theo

phân cấp quản lý, bảo đảm thống nhất, đồng bộ theo yêu cầu tại Điều 6, Điều 10 và Điều 18 Quy định này. Thực hiện thống nhất việc tập thể, cá nhân được kiểm điểm thì phải đánh giá, xếp loại. Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là cơ sở để đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên theo kết quả thực hiện nhiệm vụ tại chi bộ; đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở nơi giữ chức vụ cao nhất; đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị trên cơ sở kết quả đánh giá cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý và cán bộ, đảng viên thuộc thẩm quyền quản lý.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ phù hợp với từng đối tượng tập thể, cá nhân gắn với mục tiêu, sản phẩm công việc; cấp nào trực tiếp quản lý, phân công công việc thì cấp đó đánh giá, xếp loại; bảo đảm liên thông, thống nhất trong công tác cán bộ; lấy kết quả đánh giá làm căn cứ để sàng lọc, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm cán bộ; đồng thời, làm căn cứ để thay thế, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý; có biện pháp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phù hợp với mức độ hoàn thành nhiệm vụ hoặc cho thôi việc khi không đáp ứng yêu cầu. Đề cao trách nhiệm của cấp ủy, tập thể lãnh đạo, nhất là người đứng đầu, trong đánh giá

cán bộ thuộc quyền quản lý theo phân cấp.

Ban hành kèm theo Quy định số 366-QĐ/TW là 05 bản phụ lục quy định về: Khung tiêu chí đánh giá đối với tập thể; Khung tiêu chí đánh giá đối với cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; Khung tiêu chí đánh giá đối với cá nhân giữ chức lãnh đạo, quản lý; Khung tiêu chí đánh giá đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; Khung tiêu chí đánh giá đối với đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị.

### **3.2. Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị (theo Quy định số 368-QĐ/TW, ngày 08/9/2025 của Bộ Chính trị)**

Quy định số 368-QĐ/TW có hiệu lực từ ngày 08/9/2025, thay thế Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở. Quy định này quy định về phạm vi, đối tượng, mục đích, yêu cầu, quan điểm, nguyên tắc và nội dung ban hành Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị; áp dụng đối với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị.

Quy định số 368-QĐ/TW được ban hành nhằm xác định vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị, là cơ sở để thực hiện đồng bộ, thống nhất công tác





Quy định số 368-QĐ/TW của Bộ Chính trị đã nêu rõ vị trí chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị.

cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; là căn cứ quan trọng để xem xét việc xếp lương và phụ cấp đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị. Làm cơ sở để các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương cụ thể hóa, xây dựng danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo thuộc thẩm quyền quản lý. Bảo đảm yêu cầu xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; sự thống nhất, tổng thể, đồng bộ, liên thông giữa các chức danh, chức vụ trong hệ thống chính trị; phù hợp tiêu chuẩn chức danh, chức vụ, vị trí việc làm của từng cơ quan, địa phương, đơn vị. Xác định chức từng địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị. Bảo đảm tính khoa học, thực tiễn, công bằng, minh bạch, khách quan, dễ thực hiện và sự kế thừa ổn định; tiến hành thận trọng, kỹ lưỡng. Xem xét, điều chỉnh một số chức danh, chức vụ chưa hợp lý.

Khắc phục những hạn chế, bất cập trong công tác cán bộ. Bảo đảm thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định; phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân, trước hết là người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

Việc sắp xếp các chức danh, chức vụ lãnh đạo phải theo nguyên tắc cấp trưởng, cấp trên trực tiếp xếp theo nhóm, bậc chức vụ nào thì cấp phó, cấp dưới trực tiếp xếp theo nhóm, bậc tương ứng. Chỉ xem xét, sắp xếp đưa vào Danh mục các chức danh, chức vụ lãnh đạo chuyên trách, không sắp xếp các chức danh kiêm nhiệm. Một người đảm nhiệm nhiều chức vụ thì lấy chức vụ cao nhất để xác định vị trí công tác. Chức danh, chức vụ được xác định là tương đương khi được xếp cùng nhóm, cùng bậc, cùng hệ số phụ cấp, cùng đối tượng quản lý. Đối với các

chức danh, chức vụ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý thì ngoài Quy định này còn thực hiện theo các quy định khác của Trung ương. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Ban hành kèm theo Quyết định là Danh mục vị trí chức danh, nhóm chức danh, chức vụ lãnh đạo của hệ thống chính trị, gồm các nhóm: Nhóm I: Các chức danh lãnh đạo chủ chốt và lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước. Nhóm II: Các chức danh, chức vụ lãnh đạo thuộc diện Bộ Chính trị quản lý. Nhóm III: Các chức danh, chức vụ lãnh đạo thuộc diện Ban Bí thư quản lý. Nhóm IV: Khung chức danh, chức vụ lãnh đạo thuộc diện cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị quản lý.

### **3.3. Về phân cấp quản lý cán bộ, quy hoạch, bổ nhiệm, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ (Quy định số 377-QĐ/TW, ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị)**

Thay mặt Bộ Chính trị, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trần Cẩm Tú ký ban hành Quy định số 377-QĐ/TW Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ (gọi tắt là Quy định số 377).

Quy định bao gồm 9 Chương, 57 Điều.

Tại Điều 1 quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng nêu: Quy định này quy định mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, thẩm quyền trong quản lý cán bộ và nguyên tắc, trách nhiệm, thẩm quyền,



tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục, quy trình quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, biệt phái, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ.

Quy định này áp dụng đối với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị.

Mục đích, yêu cầu (Điều 2): Cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng, bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

Bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tổng thể, liên thông trong công tác cán bộ của Đảng; đánh giá cán bộ thường xuyên, khách quan, công tâm, chính xác; quy hoạch, lựa chọn và bố trí đúng cán bộ; thực hiện có hiệu quả cơ chế “có vào, có ra, có lên, có xuống” trong công tác cán bộ; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn đặt ra.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cán bộ; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong giai đoạn mới, gắn bó mật thiết với Nhân dân.

#### *Phân cấp quản lý cán bộ*

Chương II quy định về Phân cấp quản lý cán bộ; trong đó Điều 6 về “Trách nhiệm quản lý và quyết định đối với cán bộ” bao gồm 5 khoản.

Theo đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng định hướng và quyết định các chủ trương, nội dung quan trọng về công tác cán bộ và cán bộ theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, trực tiếp quyết định 1 số nội dung trong công tác cán bộ; phân công, phân cấp cho các cấp ủy, tổ chức đảng quyết định một số nội dung trong công tác cán bộ đối với các chức danh lãnh đạo thuộc diện Trung ương quản lý và các chức danh cán bộ khác; ủy quyền cho Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, Thường trực Ban Bí thư quyết định một số khâu, nội dung trong công tác cán bộ.

Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ công tác, sinh hoạt đảng ở địa phương, cơ quan, đơn vị, trong đó có cán bộ thuộc diện cấp trên quản lý và chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về phạm vi, nội dung được phân cấp, ủy quyền trong quản lý cán bộ. Cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu có trách nhiệm định kỳ báo cáo cấp

trên về tình hình đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của cấp trên theo quy định hiện hành về phân cấp quản lý.

Trường hợp một người đồng thời đảm nhiệm nhiều chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý của các cấp khác nhau thì cấp quản lý chức vụ cao nhất xem xét, quyết định.

Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát lấy phiếu tín nhiệm theo quy định; xem xét, quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, đưa ra khỏi quy hoạch đối với cán bộ được phân cấp quản lý hoặc trong phạm vi được phân công phụ trách.

Từ Điều 7 đến Điều 17, quy định trách nhiệm và quyền hạn trong phân cấp quản lý cán bộ của: Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các



Hội nghị lần thứ mười ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.



tỉnh ủy, thành ủy, Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương, Đảng ủy các cơ quan Đảng Trung ương, Đảng ủy Chính phủ, Đảng ủy Quốc hội, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan, đơn vị ở Trung ương, các tổ chức chính trị-xã hội, hội quần chúng (đảng ủy lãnh đạo toàn diện), Ban Tổ chức Trung ương, ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ban Nội chính Trung ương, Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương và Văn phòng Trung ương Đảng.

*Chỉ quy hoạch chức danh cao hơn, mỗi chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá ba cán bộ*

Chương III về Quy hoạch cán bộ, nêu rõ nguyên tắc quy hoạch như sau:

Coi trọng chất lượng, bảo đảm cân đối, hài hòa, hợp lý, liên thông các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa đánh giá với quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và bố trí, sử dụng cán bộ; giữa cán bộ quy hoạch với cán bộ đương nhiệm; giữa nguồn cán bộ ở Trung ương với địa phương, địa bàn và lĩnh vực công tác; giữa nguồn cán bộ tại chỗ với nguồn cán bộ từ nơi khác. Phấn đấu quy hoạch theo cơ cấu ba độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ phù hợp với địa bàn, lĩnh vực công tác.

Quy hoạch cấp ủy các cấp

phải gắn với quy hoạch lãnh đạo, quản lý; lấy quy hoạch các chức danh cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên; gắn kết chặt chẽ quy hoạch của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong hệ thống chính trị với quy hoạch cán bộ cấp chiến lược.

Chỉ quy hoạch chức danh cao hơn, mỗi chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá ba cán bộ, một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng cấp. Không thực hiện quy hoạch đồng thời với việc đề xuất bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Các chương tiếp theo trong Quy định đề cập về: Bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử; bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử; điều động và biệt phái cán bộ; cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ; thẩm quyền người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ cấp dưới và điều khoản thi hành.

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký (8/10/2025) và thay thế Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022; Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27/12/2021; Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021; Quy định số 148-QĐ/TW, ngày 23/5/2024; Thông báo kết luận số 20-TB/TW, ngày 08/9/2022 và Kết luận số 165-KL/TW, ngày 07/6/2025 của Bộ Chính trị.

Ban hành kèm theo Quy định số 377 gồm 6 Phụ lục về: Các chức danh cán bộ diện Trung ương quản lý; Đối tượng quy hoạch; Quy trình quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí

thư quản lý; Quy trình bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử các chức danh lãnh đạo thuộc diện Trung ương quản lý từ nguồn nhân sự tại chỗ; Các chức danh có thẩm quyền tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ cấp dưới; Danh mục hồ sơ nhân sự quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử.

## HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

### 1. Một số kết quả nổi bật trong chuyến thăm cấp Nhà nước tới Triều Tiên của Tổng Bí thư Tô Lâm

*Nhận lời mời của Tổng Bí thư Đảng Lao động Triều Tiên, Chủ tịch Quốc vụ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên Kim Jong Un, từ ngày 09 - 11/10/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm thăm cấp Nhà nước tới Triều Tiên và dự Lễ kỷ niệm 80 năm thành lập Đảng Lao động Triều Tiên.*

Đây là sự kiện chính trị đối ngoại quan trọng đối với cả hai Đảng, hai nước, đặc biệt là trong bối cảnh hai bên đang tích cực thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng của mỗi nước, hướng tới chuẩn bị cho Đại hội XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đại hội IX của Đảng Lao động Triều Tiên. Năm 2025 cũng là năm Việt Nam và Triều Tiên thiết lập quan hệ ngoại giao cũng như Năm Hữu nghị Việt Nam - Triều Tiên 2025.

Đoàn đại biểu Việt Nam đã nhận được sự đón tiếp hết sức trọng thị, chân tình, chu đáo với nhiều biệt lệ, thể hiện sự coi trọng đặc biệt của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và nhân dân Triều Tiên đối với Đoàn đại biểu cấp cao Đảng Cộng sản Việt





*Tổng Bí thư Đảng Lao động Triều Tiên, Chủ tịch Quốc vụ Triều Tiên Kim Jong Un đón Tổng Bí thư Tô Lâm.*

Nam và cá nhân đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm.

Chuyến thăm đã thành công tốt đẹp, thể hiện trên một số kết quả quan trọng sau:

*Thứ nhất*, chuyến thăm đã góp phần tạo xung lực mới và làm nòng cốt quan hệ hữu nghị truyền thống giữa Việt Nam và Triều Tiên. Hai nhà lãnh đạo đã dành nhiều thời gian để ôn lại lịch sử quan hệ lâu đời giữa Việt Nam và Triều Tiên do đích thân Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Kim Nhật Thành đặt nền móng và thể hiện sự trân trọng và cảm ơn về sự hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong các giai đoạn trước đây.

*Thứ hai*, thông qua trao đổi thẳng thắn, chân thành và thực chất giữa hai nhà lãnh đạo và với việc ký kết một số thỏa thuận hợp tác, chuyến thăm đã góp phần đưa quan hệ hữu nghị

truyền thống giữa Việt Nam và Triều Tiên sang một giai đoạn mới. Theo đó, hai nhà lãnh đạo đã nhất trí về những phương hướng hợp tác lớn để thúc đẩy hợp tác giữa hai nước phát triển phù hợp với thể mạnh và mong muốn của nhau để qua đó đưa quan hệ phát triển bền vững, lâu dài.

Hai bên nhất trí thúc đẩy hợp tác trong các lĩnh vực hợp tác cụ thể, đặc biệt về kinh tế, du lịch, văn hóa, giáo dục, thông tin truyền thông, y tế,... phù hợp với điều kiện của nhau cũng như các quy định quốc tế liên quan.

*Thứ ba*, hai nhà lãnh đạo đã dành nhiều thời gian để chia sẻ quan điểm, lập trường trong các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm. Tại cuộc Hội đàm, Tổng Bí thư Tô Lâm đã chia sẻ quan điểm, lập trường nhất

quán của Việt Nam là đóng góp cho hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển trong khu vực và trên thế giới, trong đó có vấn đề trên Bán đảo Triều Tiên và Biển Đông.

Với những kết quả trên, có thể thấy, chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng Bí thư Tô Lâm và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam tới Triều Tiên và dự Lễ kỷ niệm 80 năm thành lập Đảng Lao động Triều Tiên là bước phát triển, cụ thể hóa đường lối đối ngoại nhất quán của Đảng và Nhà nước, đó là độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác, phát triển, coi trọng quan hệ với các nước bạn bè truyền thống, thể hiện tinh thần Việt Nam là một thành viên có trách nhiệm, một đất nước đang trên đà đổi mới và đổi mới thành công trong cộng đồng quốc tế.

## **2. Lễ mở ký “Công ước Hà Nội”**

*Từ ngày 25 - 26/10/2025, Lễ mở ký “Công ước Hà Nội” - Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm mạng sẽ được tổ chức tại thủ đô Hà Nội. Đây là sự kiện quan trọng đánh dấu một nền tảng vững chắc để các nước cùng nhau hợp tác trong cuộc chiến chống tội phạm trên không gian mạng.*

Trong những năm gần đây, tình hình thế giới và khu vực diễn biến nhanh chóng, phức tạp. Các vấn đề an ninh phi truyền thống, trong đó có tội phạm mạng, ngày càng trở nên gay gắt, gia tăng về quy mô và mức độ tác động, đe dọa đến môi trường an ninh và phát triển của tất cả các quốc gia.

Các cuộc tấn công mạng nhằm vào cơ sở hạ tầng, ngành công nghiệp trọng yếu, cơ quan



hành chính công, trường học, bệnh viện,... thường xuyên xảy ra ở nhiều quốc gia. Một số sân bay lớn tại các nước: Anh, Bỉ, Đức đồng loạt rơi vào hỗn loạn, do một vụ tấn công mạng trong những ngày cuối tháng 9/2025. Cùng thời điểm đó, một nhóm tin tặc tuyên bố đánh cắp dữ liệu của hơn 8.000 trẻ em đang theo học tại các nhà trẻ ở thủ đô London của Anh; dữ liệu của khoảng 20 công ty quản lý tài sản tại Hàn Quốc cũng bị xâm nhập, gây rò rỉ thông tin về thuế, nhân viên và nhà đầu tư. Đây là những minh chứng rõ ràng cho thấy, rủi ro từ các cuộc tấn công mạng đang ngày càng phức tạp.

Sự gia tăng đáng báo động của tội phạm mạng cả về quy mô, mức độ phức tạp và phạm vi tác động ước tính đã gây thiệt hại cho kinh tế thế giới khoảng 8.000 tỷ USD trong năm 2023 và dự báo lên đến 10.500 tỷ vào năm 2025, lớn hơn GDP của hầu hết các nền kinh tế lớn nhất thế giới.

Tổng Thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres mới đây trong thông điệp gửi đến Diễn đàn An ninh mạng Toàn cầu (GCF) 2025 diễn ra ở Riyadh (Saudi Arabia) ngày 01/10/2025 đã khẳng định, mạng Internet giữ vai trò trụ cột trong tiến trình đổi mới và phát triển, nhưng cũng là nơi mà mỗi “lỗ hổng” đều có thể trở thành mối đe dọa đối với xã hội và nền hòa bình. Tuy nhiên, nỗ lực xây dựng một không gian mạng an toàn đang vấp phải nhiều thách thức.

Trong bối cảnh công nghệ số hiện nay đang đối mặt nhiều rủi ro và nguy cơ về an ninh, đe dọa sự phát triển bền vững của hầu hết các quốc gia, “Công ước Hà Nội” ra đời nhằm góp phần tạo khuôn khổ pháp lý bao trùm, đáp ứng nhu cầu cấp bách về hợp tác quốc tế nhằm thúc đẩy pháp quyền trong không gian mạng. “Công ước Hà Nội” là kết quả đạt được sau gần 5 năm đàm phán liên tục và kéo dài (2021 - 2024), là dấu mốc

quan trọng trong nỗ lực chung của cộng đồng quốc tế nhằm ứng phó với những mối đe dọa ngày càng tăng trên không gian mạng. Công ước Liên hợp quốc về Tội phạm mạng đã được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua bằng đồng thuận vào ngày 24/12/2024. Công ước đặt ra khung pháp lý về hợp tác quốc tế trong đấu tranh chống tội phạm mạng, bảo đảm các nước thành viên, đặc biệt là các quốc gia đang phát triển, các quốc gia dễ bị tổn thương, được hỗ trợ, nâng cao năng lực đối phó với loại tội phạm này.

“Công ước Hà Nội” gồm 9 chương và 71 điều. Theo quy định tại Điều 64 của Công ước, Công ước của Liên hợp quốc về Tội phạm mạng được mở ký tại Thủ đô Hà Nội từ ngày 25 - 26/10/2025 và có tên gọi là “Công ước Hà Nội”. Việc Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua Công ước chống tội phạm mạng và tổ chức Lễ mở ký tại Hà Nội, là minh chứng cho tinh thần trách nhiệm của các quốc gia trong bảo vệ không gian mạng - tài sản chung của toàn nhân loại.

Thông điệp của Chủ tịch nước Lương Cường nhân sự kiện này đã nêu rõ: Việc Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua Công ước chống tội phạm mạng và tổ chức Lễ mở ký tại Hà Nội, là minh chứng sống động cho tinh thần trách nhiệm của các quốc gia trong bảo vệ không gian mạng - tài sản chung của toàn nhân loại. Việt Nam mong muốn sự kiện này không đơn thuần chỉ là một thủ tục pháp lý, mà còn là nền tảng để thúc đẩy đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm, tăng cường



Họp báo quốc tế Lễ mở ký Công ước của Liên Hợp Quốc về chống tội phạm mạng - “Công ước Hà Nội”.



quan hệ đối tác giữa các chính phủ, tổ chức quốc tế, khu vực tư nhân và trở thành diễn đàn để thúc đẩy thực hiện Công ước của Liên hợp quốc và hợp tác toàn cầu trong chống tội phạm mạng.

Theo các nhà phân tích, Công ước Hà Nội được kỳ vọng sẽ trở thành bước ngoặt trong hợp tác toàn cầu chống tội phạm mạng. Không chỉ góp phần bảo vệ lợi ích an ninh, kinh tế và xã hội của từng quốc gia, Công ước còn hướng đến xây dựng một không gian mạng an toàn, lành mạnh, công bằng, phục vụ phát triển bền vững. Với vai trò chủ nhà, Việt Nam một lần nữa khẳng định hình ảnh một đất nước trách nhiệm, tích cực và sẵn sàng đồng hành cùng cộng đồng quốc tế trong nỗ lực ứng phó với những thách thức an ninh mới của thời đại số.

## VĂN BẢN MỚI

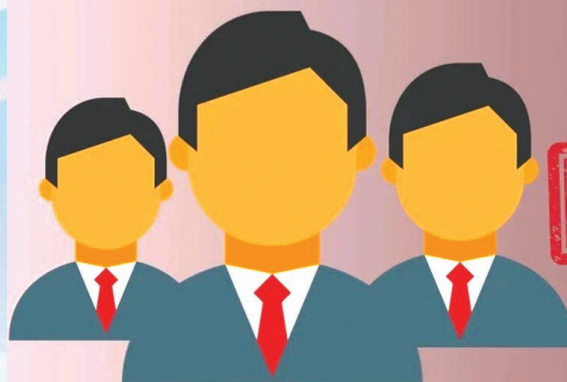
**Nghị định số 251/2025/NĐ-CP, ngày 23/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung bổ sung một số điều của Nghị định số 172/2025/NĐ-CP, ngày 30/6/2025 quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức**

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23/9/2025.

Nghị định số 251/2025/NĐ-CP sửa đổi Điều 22, 23 của Nghị định số 172/2025/NĐ-CP quy định về thẩm quyền và trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật đối với người đã thôi việc, nghỉ hưu.

**Về thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với người đã thôi việc, nghỉ hưu,** Nghị định quy định như sau:

- Trường hợp bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tư cách chức



vụ, chức danh thì cấp có thẩm quyền bầu, phê chuẩn, quyết định phê duyệt kết quả bầu cử, bổ nhiệm hoặc chỉ định giữ chức vụ, chức danh cao nhất ra quyết định xử lý kỷ luật, trừ trường hợp quy định tại 3, 4 bên dưới. Trong trường hợp này, cấp có thẩm quyền quyết định việc xử lý đối với các chức vụ, chức danh khác có liên quan.

- Trường hợp bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách hoặc cảnh cáo thì cấp có thẩm quyền bầu, phê chuẩn, quyết định phê duyệt kết quả bầu cử, bổ nhiệm hoặc chỉ định giữ chức vụ, chức danh ra quyết định xử lý kỷ luật, trừ trường hợp quy định tại 3, 4 bên dưới.

- Đối với người giữ chức vụ, chức danh trong cơ quan hành chính nhà nước do Thủ tướng Chính phủ trình Quốc hội phê chuẩn thì Thủ tướng Chính phủ ra quyết định xử lý kỷ luật.

- Đối với người giữ chức vụ, chức danh do Quốc hội bầu thì Ủy ban Thường vụ Quốc hội ra quyết định xử lý kỷ luật.

**Về trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật đối với người đã thôi việc, nghỉ hưu,** Nghị định quy định:

- Trường hợp đã có quyết định xử lý kỷ luật của cấp có thẩm quyền đối với người đã thôi việc, nghỉ hưu có hành vi vi phạm trong quá trình công tác; căn cứ vào quyết định xử lý kỷ

luật của cấp có thẩm quyền, cơ quan tham mưu về công tác cán bộ của cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật đề xuất hình thức kỷ luật, thời điểm xử lý kỷ luật và thời gian thi hành kỷ luật.

Trường hợp thuộc thẩm quyền xử lý kỷ luật của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu đề xuất hình thức kỷ luật, thời điểm xử lý kỷ luật và thời gian thi hành kỷ luật báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

Trường hợp thuộc thẩm quyền xử lý kỷ luật của Thủ tướng Chính phủ thì cơ quan có thẩm quyền quản lý, sử dụng trước thời điểm thôi việc, nghỉ hưu đề xuất hình thức kỷ luật, thời điểm xử lý kỷ luật và thời gian thi hành kỷ luật báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng thời gửi tới Bộ Nội vụ để thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Trường hợp chưa có quyết định xử lý kỷ luật của cấp có thẩm quyền đối với người đã thôi việc, nghỉ hưu có hành vi vi phạm trong quá trình công tác; cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật quy định ở trên quyết định việc xử lý kỷ luật và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

- Cấp có thẩm quyền ra quyết định xử lý kỷ luật.

**B.B.T**



# KIẾN THIẾT TỈNH LÂM ĐỒNG

## TRỞ THÀNH CỰC TĂNG TRƯỞNG NĂNG ĐỘNG CỦA KHU VỰC TRONG KỶ NGUYÊN VƯƠN MÌNH CỦA DÂN TỘC

 **HOÀNG ANH**

**Đ**ại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 là sự kiện chính trị trọng đại, đánh dấu bước ngoặt lịch sử trong tiến trình phát triển của tỉnh sau khi sắp xếp, hợp nhất địa giới hành chính; không chỉ là dấu mốc tổng kết một chặng đường phát triển toàn diện, mà còn là khởi đầu của kỷ nguyên mới - kỷ nguyên dân tộc vươn mình, nơi ý chí cách mạng, khát vọng đổi mới và tinh thần đoàn kết toàn dân tộc được kết tinh thành hành động cụ thể, khẳng định bản lĩnh Lâm Đồng trong hành trình hội nhập và phát triển.

### Bản lĩnh vươn lên từ thử thách

Năm năm qua, giữa muôn vàn biến động, từ suy giảm kinh tế toàn cầu, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, Lâm Đồng (Bình Thuận, Lâm Đồng, Đắk Nông) vẫn giữ vững nhịp tăng trưởng, phát triển toàn diện và bền vững. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng bộ tỉnh, cùng tinh thần đồng lòng của toàn hệ thống chính trị và Nhân dân, Lâm Đồng đã ghi dấu nhiều thành tựu nổi bật: kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng khá, cơ cấu chuyển dịch



*Lâm Đồng có thế mạnh trong phát triển kinh tế biển.*

theo hướng hiện đại. Hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư đồng bộ, không gian đô thị - nông thôn ngày càng khang trang, hiện đại. Quản lý tài nguyên, đất đai, rừng và môi trường có nhiều chuyển biến tích cực. Bảo tồn bản sắc văn hóa các dân tộc, nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, bảo đảm an sinh xã hội toàn dân.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị có bước chuyển mạnh; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ được nâng cao. Công tác kiểm tra, giám sát, phòng chống tham nhũng được triển khai quyết liệt, góp phần làm trong sạch bộ máy, củng cố uy tín của Đảng. Quốc phòng-an ninh được giữ vững; đối ngoại,

hợp tác quốc tế mở rộng, tạo môi trường ổn định, phát triển.

Những kết quả đó là minh chứng sinh động cho bản lĩnh, trí tuệ và khát vọng vươn lên của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Lâm Đồng, những người con kiên trung của vùng đất anh hùng, từng viết nên trang sử hào hùng trong kháng chiến và nay đang kiến tạo nên một Lâm Đồng năng động, hiện đại, nhân văn trong thời kỳ mới.

### Tư duy chiến lược - Khát vọng vươn lên

Từ thực tiễn phong phú và tầm nhìn chiến lược, Văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I xác định chủ đề xuyên suốt: "Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch,



vững mạnh; phát huy khối đại đoàn kết toàn dân, bản sắc văn hóa đa dạng, tiềm năng và đổi mới sáng tạo; tăng cường quốc phòng - an ninh; kiến thiết tỉnh Lâm Đồng phát triển nhanh, bền vững, trở thành cực tăng trưởng năng động trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”.

### **Đại hội đề ra năm quan điểm chỉ đạo trọng tâm**

Kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Xây dựng tư duy phát triển mới, khơi dậy khát vọng vươn lên, tinh thần đổi mới sáng tạo, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững và bao trùm. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng - an ninh; chủ động hội nhập, mở rộng hợp tác quốc tế. Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

### **Mục tiêu 2030 - Khát vọng hiện thực hóa**

*Đại hội xác định mục tiêu tổng quát đến năm 2030:* Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; lãnh đạo phát triển toàn diện, lấy ổn định làm nền tảng, lấy phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ trung tâm, lấy hạnh phúc và ấm no của Nhân dân là mục tiêu phấn đấu; đến năm 2030, tỉnh Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá, là một trong

những cực tăng trưởng năng động của khu vực trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

*Các chỉ tiêu cụ thể thể hiện rõ quyết tâm và tầm nhìn chiến lược:* GRDP tăng 10 - 10,5%/năm, bình quân đầu người đạt 6.700 - 7.500 USD; kinh tế số chiếm 25 - 30%; khu vực tư nhân đóng góp 78% GRDP. HDI đạt 0,75; tuổi thọ bình quân 74 - 75 tuổi; cơ bản không còn hộ nghèo. Độ che phủ rừng trên 46%, tỷ lệ đô thị hóa trên 50%; 100% nước thải công nghiệp xử lý đạt chuẩn. Trên 90% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, bảo đảm năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu vững vàng.

### **Sáu nhiệm vụ trọng tâm - Ba đột phá chiến lược - Mười lăm công trình động lực**

*Sáu nhiệm vụ trọng tâm:* Đổi mới mô hình tăng trưởng, lấy khoa học-công nghệ, đổi mới sáng tạo làm động lực. Khơi thông nguồn lực, thu hút đầu tư chiến lược. Hoàn thiện quy hoạch không gian phát triển, quản lý tài nguyên, ứng phó biến đổi khí hậu. Phát triển văn hóa, giáo dục, y tế; bảo đảm an sinh xã hội. Giữ vững quốc phòng-an ninh, mở rộng đối ngoại. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

*Ba đột phá chiến lược:* Phát triển hạ tầng giao thông - đô thị chiến lược, kết nối Tây Nguyên - Nam Trung Bộ - Đông Nam Bộ. Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng văn hóa đổi mới, kỷ cương, trách nhiệm.

*15 công trình động lực tạo dấu ấn mới:* Các tuyến cao tốc Dầu Giây - Liên Khương, Nha Trang - Liên Khương, Gia Nghĩa - Phan Thiết; nâng cấp các quốc lộ 27, 28, 55; xây dựng Trung tâm hành chính - chính trị mới; phát triển khu công nghệ cao, năng lượng tái tạo, logistics, sân bay Liên Khương, khu du lịch quy mô lớn... Tất cả tạo nên hệ sinh thái phát triển xanh, hiện đại, hội nhập.

### **Kỷ nguyên dân tộc vươn mình - Hành trình của niềm tin và khát vọng**

Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I là bước khởi đầu cho chặng đường mới, chặng đường của ý chí, trí tuệ và khát vọng vươn lên. Với nền tảng vững chắc, tinh thần đoàn kết, bản lĩnh chính trị và khát vọng cống hiến, quyết tâm xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; phát triển nhanh, bền vững; trở thành cực tăng trưởng năng động của khu vực trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Đó không chỉ là mục tiêu phát triển kinh tế, mà là biểu tượng của ý chí Việt Nam, của tinh thần “ý Đảng hợp lòng dân”, nơi mỗi người dân Lâm Đồng đều là chủ thể sáng tạo, cùng dựng xây quê hương giàu đẹp, văn minh, hạnh phúc.

Từ Đại hội lần thứ I, một hành trình mới mở ra, hành trình của khát vọng vươn mình, của niềm tin sắt son vào con đường đổi mới, sáng tạo và phát triển bền vững, để Lâm Đồng tỏa sáng cùng đất nước trong kỷ nguyên mới.

**H.A**



# TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA RƯỢU, BIA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG

 HỒNG VĨNH

**Ngày 11/10/2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 06-NQ/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tác hại của rượu, bia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.**

Theo đánh giá: Trong thời gian vừa qua, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tác hại của rượu, bia, đạt nhiều kết quả tích cực; nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân từng bước được nâng lên; hoạt động tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm được tăng cường, góp phần hình thành thói quen “Đã uống rượu, bia - không lái xe”. Tuy nhiên, tình trạng lạm dụng rượu, bia còn phổ biến; hành vi điều khiển phương tiện giao thông sau khi uống rượu, bia diễn biến phức tạp; xảy ra nhiều vụ việc về trật tự an toàn xã hội có nguyên nhân liên quan đến người sử dụng rượu, bia; một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa gương mẫu chấp hành quy định liên quan đến việc sử dụng rượu,



*Cảnh sát giao thông Lâm Đồng kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm nồng độ cồn.*

bia. Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh, quảng cáo, tuyên truyền còn hạn chế; việc xử lý vi phạm ở một số nơi chưa nghiêm túc, còn biểu hiện nể nang, né tránh,... Từ đầu năm 2025 đến nay, các lực lượng chức năng đã phát hiện, xử lý 10.463 trường hợp vi phạm nồng độ cồn, trong đó có 02 trường hợp là cán bộ, đảng viên, công chức; xảy ra 77 vụ tai nạn giao thông liên quan đến người điều khiển phương tiện đã sử dụng rượu, bia.

Nguyên nhân chủ yếu là do thói quen sử dụng rượu, bia

trong giao tiếp, lễ hội, tiệc tùng còn phổ biến; tâm lý nể nang, khó từ chối; hoạt động quảng bá, tiêu thụ rượu, bia rộng rãi, dễ tiếp cận; ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, chưa nhận thức đầy đủ hậu quả do lạm dụng rượu, bia gây ra; một số cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thiếu tu dưỡng, rèn luyện, chưa gương mẫu, để cao trách nhiệm trong bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

Sau sáp nhập, Lâm Đồng là tỉnh du lịch, dịch vụ, lượng tiêu thụ rượu, bia cao, tiềm ẩn nhiều nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, an toàn giao thông, trật tự xã hội. Trước yêu cầu đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tác hại của rượu, bia trên địa bàn tỉnh, với nội dung cụ thể như sau:

*Về quan điểm:* Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với



công tác phòng, chống tác hại của rượu, bia, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, gắn với bảo vệ sức khỏe Nhân dân, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhanh và bền vững; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong việc ngăn chặn, đẩy lùi tác hại do lạm dụng rượu, bia gây ra; Đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, nhất là người đứng đầu cấp ủy, các cơ quan, đơn vị, địa phương; xác định việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia, văn hóa “Đã uống rượu, bia - không lái xe” là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua của tập thể, cá nhân hằng năm; Kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật với tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm vi phạm về nồng độ cồn khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông; Xác định công tác phòng, chống tác hại của rượu, bia vừa mang tính cấp bách nhằm giảm ngay tai nạn giao thông, bạo lực và tệ nạn xã hội; vừa mang tính chiến lược lâu dài để nâng cao sức khỏe, cải thiện thể trạng giống nòi và chất lượng cuộc sống của Nhân dân. Huy động các nguồn lực xã hội, tăng cường phối hợp liên ngành, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong toàn xã hội.

Trên cơ sở đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề ra mục tiêu tổng quát: Nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về phòng,

chống tác hại của rượu, bia; xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, góp phần bảo vệ, nâng cao sức khỏe Nhân dân. Đến năm 2030, tạo chuyển biến căn bản trong việc kiểm soát tình trạng lạm dụng rượu, bia; giảm thiểu tai nạn giao thông, bạo lực gia đình, tội phạm hình sự có nguyên nhân liên quan đến rượu, bia; xây dựng văn hóa “Đã uống rượu, bia - không lái xe” trở thành nếp sống của người dân.

Đồng thời, đề ra 04 mục tiêu cụ thể: (1) Phấn đấu 100% cơ sở kinh doanh rượu, bia trên địa bàn tỉnh thực hiện cam kết tuân thủ các quy định của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; (2) Phấn đấu 95% người dân trưởng thành được tiếp cận thông tin, kiến thức và các quy định pháp luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia; (3) Phấn đấu 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang gương mẫu chấp hành quy định không sử dụng rượu, bia trong giờ làm việc, giờ nghỉ trưa và không điều khiển phương tiện giao thông sau khi uống rượu, bia; (4) Phấn đấu kéo giảm tai nạn giao thông có nguyên nhân liên quan đến nồng độ cồn năm sau giảm hơn so với năm trước.

*Để đạt được các mục tiêu trên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề ra 03 nhóm nhiệm vụ, giải pháp cụ thể:*

*Một là, tăng cường quản lý, kiểm soát việc kinh doanh và tiêu dùng rượu, bia*

Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng hướng dẫn, yêu cầu các cơ sở kinh doanh rượu, bia trên địa bàn tỉnh chấp hành nghiêm các quy định của Luật

Phòng, chống tác hại của rượu, bia; không bán, cung cấp rượu, bia cho người chưa đủ 18 tuổi; niêm yết thông báo không bán rượu, bia cho người dưới 18 tuổi tại vị trí dễ nhìn của cơ sở kinh doanh; không sử dụng người chưa đủ 18 tuổi trực tiếp tham gia vào việc mua, bán rượu, bia; nhắc nhở hoặc bố trí biển cảnh báo khách hàng “Không lái xe sau khi đã uống rượu, bia”; không mở mới điểm bán rượu, bia để tiêu dùng tại chỗ trong bán kính 100m tính từ khuôn viên cơ sở y tế, nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông,... Đồng thời, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện; trường hợp cố tình vi phạm thì kiên quyết thu hồi giấy phép kinh doanh theo quy định. Chính quyền các cấp tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm trên địa bàn.

*Hai là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia*

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, vận động tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm công tác phòng, chống tác hại của rượu, bia, nhất là Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; Nghị định số 168/2024/NĐ-CP, ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe và các quy định pháp luật, chế tài xử phạt vi phạm hành chính liên quan; vận động người dân không kích động, xúi giục hoặc ép buộc người khác



uống rượu, bia; không uống rượu, bia trước và trong khi lái xe. Đa dạng hình thức tuyên truyền (báo, phát thanh truyền hình, mạng xã hội, pano, áp phích, tờ rơi, loa phát thanh lưu động,...) phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, tập trung cao điểm vào dịp lễ, tết.

Phát động phong trào toàn dân thực hiện văn hóa giao thông “Đã uống rượu, bia - không lái xe”; xây dựng cộng đồng dân cư, gia đình văn hóa không có người vi phạm quy định về nồng độ cồn khi lái xe. Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác phòng, chống tác hại của rượu, bia; phê bình, nhắc nhở những trường hợp vi phạm.

Ba là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35/CT-TTg, ngày 17/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức và chiến sĩ trong lực lượng vũ trang vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn. Xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm quy định về an toàn giao thông, đặc biệt là vi phạm nồng độ cồn khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Mỗi cơ quan, đơn vị phải quán triệt để đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhân viên nói không với rượu, bia khi lái xe. Việc xử lý người vi phạm là cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ phải bảo đảm nghiêm minh, công khai, khách quan, kịp thời; nghiêm cấm mọi hành vi bao che, nể nang trong xử lý vi phạm.

Tăng cường tuần tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về nồng độ cồn khi tham gia giao thông. Tập trung kiểm tra vào các khung giờ, tuyến đường, địa bàn trọng điểm (khu vực gần nhà hàng, quán bar, địa điểm ăn uống,...); kiên quyết xử lý các trường hợp chống đối, không chấp hành việc kiểm tra nồng độ cồn. Đồng thời, áp dụng các trang thiết bị hiện đại (camera, thiết bị đo nồng độ cồn, hệ thống giám sát hành trình,...) để hỗ trợ công tác phát hiện, xử lý vi phạm...

Nghị quyết 06-NQ/TU được phổ biến đến chi bộ.

H.V

# ĐẦU TƯ HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐỂ DẪN DẮT NỀN KINH TẾ

 NGUYỄN NGHĨA

**Một trong những “điểm nghẽn” lớn nhất của Lâm Đồng hiện nay, theo giới chuyên gia nhận định, chính là hạ tầng giao thông chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển.**

## 3 thách thức lớn

Thực tế cho thấy, hệ thống giao thông của Lâm Đồng hiện đang đối mặt với 3 thách thức lớn, đó là kết nối hạn chế, quá tải và đường nhỏ hẹp. Điềm qua các trục đường chính kết nối 3 vùng đô thị lớn là Gia Nghĩa, Đà Lạt và Phan Thiết, thấy rất rõ là mạng lưới giao thông còn chưa thực sự kết nối hiệu quả, gây khó khăn cho việc lưu thông hàng hóa và đi lại của người dân. Hiện nay, giao thông kết nối giữa 3 khu vực cao nguyên, miền biển thông qua các tuyến quốc lộ chính là: 28, 55 và 28B nhưng chưa được nâng cấp, mở rộng hoàn thành.

Giao thông kết nối giữa các vùng nông thôn với đô thị, hay ra các tuyến quốc lộ, cao tốc cũng còn rất nhiều hạn chế. Nhiều tuyến đường huyết mạch đã xuống cấp nghiêm trọng, không đáp ứng được nhu cầu vận tải ngày càng tăng cao. Những hạn chế này cũng ảnh hưởng không nhỏ đến sức hút đầu tư, khả năng khai thác tiềm năng du lịch và phát triển nông nghiệp, công nghiệp của tỉnh, kìm hãm sự phát triển kinh tế - xã hội.

Ông Nguyễn Ngọc Minh, một luật sư chia sẻ: “Sau sáp nhập, một tỉnh lớn như Lâm Đồng nhưng hạ tầng giao thông rất kém. Đó chính là điểm nghẽn lớn nhất cản trở sự phát triển”. Ông Minh cho





Phối cảnh cổng chào trên đường cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương.

ràng, hạ tầng giao thông có ý nghĩa rất quan trọng trong việc góp phần cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, tạo điều kiện thu hút vốn đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, đặc biệt là thu hút vốn đầu tư nước ngoài và sử dụng chính nguồn vốn đó để xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, tạo điều kiện cho các ngành sản xuất vật chất hoạt động hiệu quả hơn, từ đó còn góp phần giải quyết vấn đề việc làm.

### **Điểm hẹn 2025 - 2030**

Không chỉ các ngành sản xuất, mà ngành công nghiệp “không khói” - du lịch cũng sẽ phát triển mạnh mẽ hơn khi hệ thống giao thông hoàn thiện, thuận tiện và liên kết được các khu vực, vùng, miền trong tỉnh và cả nước. Cao tốc Vĩnh Hảo - Phan Thiết và Dầu Giây - Phan Thiết sau khi đưa vào khai thác, đã kéo theo sự thay đổi mạnh mẽ về du lịch và thu hút đầu tư ở khu vực Đông Nam tỉnh, đó là minh chứng sống động, rõ nhất.

Xác định rõ tầm quan trọng của hạ tầng giao thông đối với

sự phát triển, tỉnh Lâm Đồng cũng đặt quyết tâm và xác định đầu tư hạ tầng giao thông là ưu tiên hàng đầu. Giai đoạn đầu tư công trung hạn 2025 - 2030 được xem là “điểm hẹn” của nhiều công trình hạ tầng trọng điểm, hứa hẹn mang đến những đột phá mới cho hệ thống giao thông của tỉnh.

Một loạt dự án quan trọng đã và đang được lên kế hoạch triển khai, hứa hẹn sẽ tạo động lực mới cho sự phát triển của tỉnh trong giai đoạn tới như: cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc; cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương; cao tốc Gia Nghĩa - Chơn Thành, nâng cấp quốc lộ 28B, mở rộng nâng cấp quốc lộ 28 nối Gia Nghĩa với Di Linh, nâng cấp quốc lộ 27, đầu tư các tuyến đường vành đai kết nối các phường, xã, nâng cấp, mở rộng nhiều tuyến đường ở các khu vực đô thị; đầu tư các tuyến đường ven biển; dự án đường sắt tốc độ cao... Khi hoàn thành, những tuyến giao thông này sẽ mở ra cơ hội lớn cho phát triển du lịch, thương mại và thu hút đầu tư.

Ngoài ra, tỉnh cũng đặt mục tiêu và kế hoạch, dành nguồn

lực đáng kể để đầu tư các tuyến đường kết nối các vùng sâu, vùng xa trong tỉnh, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận với các dịch vụ công và cơ hội phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo.

Trong giai đoạn 2026 - 2030 tới đây, Cảng hàng không Liên Khương cũng sẽ được đầu tư nâng cấp, mở rộng và hoàn thiện; sân bay Phan Thiết cũng đang dần hoàn thiện đưa vào sử dụng cũng tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu hút khách du lịch và các nhà đầu tư, thúc đẩy phát triển ngành du lịch và dịch vụ.

Nguyên Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng, ông Nguyễn Hoài Bão cũng nêu ý kiến góp ý tại một hội nghị của tỉnh rằng: “Vấn đề ưu tiên đầu tư cho giao thông cần phải được quan tâm và đặt lên hàng đầu, từ đó mới có thể mở đường và là động lực giúp tăng trưởng, thu hút, dẫn dắt nhà đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội”.

### **Tạo động lực phát triển**

Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông được coi là có vai trò nòng cốt và là “xương sống” đối với sự phát triển kết cấu hạ tầng nói chung, tác động tích cực đến mọi ngõ ngách của kinh tế - xã hội. Để đạt được các mục tiêu tăng trưởng 2 con số và hướng đến xây dựng Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá, một trong những cực tăng trưởng năng động của khu vực trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, tỉnh đã và đang triển khai một loạt giải pháp đồng bộ, chú trọng huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Trong



đó, tỉnh đang rà soát và điều chỉnh quy hoạch hạ tầng giao thông, bảo đảm phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tạo sự đồng bộ và hiệu quả trong giai đoạn tới.

Sở Tài chính cho biết, dự kiến tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (chưa bao gồm các chương trình mục tiêu quốc gia) là 135.138 tỷ đồng; trong đó, nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu là 78.512,5 tỷ đồng và nguồn ngân sách địa phương là 56.625,2 tỷ đồng. Bên cạnh nguồn vốn ngân sách, tỉnh cũng đặt mục tiêu huy động tối đa các nguồn vốn xã hội hóa, vốn ODA để đầu tư phát triển hạ tầng giao thông. Ngoài ra, chú trọng công tác bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên để bảo đảm tuổi thọ và hiệu quả khai thác của các công trình giao thông.

Lâm Đồng đang nỗ lực “cởi trói” hạ tầng giao thông, tạo đà cho sự phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, nhằm biến cơ hội, nguồn lực và lợi thế thành kết quả phát triển cụ thể. Trong tầm nhìn đến năm 2030, tỉnh xác định đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông tiếp tục là một trong những đột phá chiến lược quan trọng, ưu tiên lựa chọn các công trình trọng điểm, có tính đột phá để thực hiện đầu tư, tạo động lực lan tỏa cho toàn nền kinh tế.

N.N

## NÂNG CAO NHẬN THỨC PHÁP LUẬT NỀN TẢNG XÂY DỰNG XÃ HỘI KỶ CƯƠNG, VĂN MINH

 **TRẦN VĂN DŨNG**

**P**hổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) không chỉ là nhiệm vụ thường xuyên của hệ thống chính trị, mà còn là cầu nối đưa pháp luật vào đời sống, giúp cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân “sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật”. Sau 5 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư và Quyết định số 1521/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh Lâm Đồng đã có bước chuyển biến tích cực, khẳng định sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của cấp ủy, chính quyền các cấp; đồng thời, cho thấy nỗ lực của các ngành, đoàn thể và toàn xã hội trong việc đưa pháp luật đến với mọi người dân.

Ngay sau khi các văn bản được ban hành, Tỉnh ủy và UBND tỉnh Lâm Đồng đã nhanh chóng quán triệt, triển khai đến toàn hệ thống chính trị. Các hội nghị trực tuyến, tập huấn chuyên đề được quan tâm tổ chức từ tỉnh đến cơ sở, kết hợp tuyên truyền qua báo chí, phát thanh, truyền hình, hệ thống loa cơ sở... Nhờ vậy, tinh thần và nội dung chỉ đạo của Trung ương

được truyền tải kịp thời, đầy đủ, đến từng cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Một trong những điểm nhấn là việc ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai đồng bộ. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị về tăng cường lãnh đạo trong công tác PBGDPL đã trở thành kim chỉ nam, tạo sự thống nhất từ tỉnh đến cơ sở. UBND tỉnh và các địa phương trong tỉnh, hàng năm đều ban hành kế hoạch, chương trình hành động cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng cơ quan, đơn vị.

Công tác phối hợp giữa các ngành, đoàn thể ngày càng chặt chẽ. Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp được kiện toàn, hoạt động hiệu quả, huy động được sự tham gia của Mặt trận Tổ



Lâm Đồng luôn quan tâm tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật cho người dân ở cơ sở.



quốc, các tổ chức chính trị - xã hội doanh nghiệp và lực lượng vũ trang. Qua đó, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ, đưa pháp luật đi vào từng cộng đồng, từng gia đình.

Hình thức PBGDPL cũng được đổi mới mạnh mẽ. Ngoài các buổi tuyên truyền truyền thống, Lâm Đồng đã ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, phần mềm trí tuệ nhân tạo để phổ biến pháp luật. Các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật, các video clip tình huống pháp lý được đăng tải rộng rãi, thu hút đông đảo người dân, nhất là giới trẻ. Nhiều sáng kiến như “tủ sách pháp luật điện tử”, “tư vấn pháp luật trực tuyến” đã giúp người dân dễ dàng tiếp cận thông tin pháp lý mọi lúc, mọi nơi.

Kinh phí, nguồn lực cho công tác PBGDPL được quan tâm hơn trước. Nghị quyết số 308/2024/NQ-HĐND đã thống nhất quy định mức chi bảo đảm cho PBGDPL và hòa giải ở cơ sở, tạo hành lang pháp lý đồng bộ. Các nguồn lực xã hội cũng được huy động: Hội Luật gia, Đoàn Luật sư, doanh nghiệp và cá nhân tích cực tham gia tư vấn, trợ giúp pháp lý, góp phần nâng cao hiệu quả.

Kết quả 5 năm cho thấy,

nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân được nâng lên rõ rệt. Công tác PBGDPL không chỉ góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, mà còn hỗ trợ thiết thực cho việc xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tuy đạt được nhiều thành tựu, nhưng công tác PBGDPL tại Lâm Đồng vẫn còn những hạn chế. Trước hết, nội dung và hình thức tuyên truyền ở một số nơi còn chậm đổi mới, chưa theo kịp nhu cầu ngày càng đa dạng của xã hội. Sự phối hợp giữa một số ngành, địa phương chưa thật sự chặt chẽ, đồng bộ. Ứng dụng công nghệ thông tin tuy đã có bước tiến nhưng vẫn chưa theo kịp tốc độ phát triển của xã hội số. Hạ tầng thông tin chưa đồng bộ, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Ngoài ra, đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác PBGDPL ở cơ sở còn mỏng, chưa được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên. Một số hòa giải viên, tuyên truyền viên pháp luật chưa kịp cập nhật kiến thức, kỹ năng mới nên chất lượng hoạt động chưa cao.

Để tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong công tác PBGDPL, trong thời gian tới Lâm Đồng cần tập trung vào một số giải pháp như: Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách về PBGDPL, bảo đảm đồng bộ, phù hợp với bối cảnh mới; ưu tiên

cho vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL, lấy người dân làm trung tâm, phát huy tối đa công nghệ số, mạng xã hội, xây dựng kho dữ liệu pháp luật mở, thân thiện. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ PBGDPL, thường xuyên bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho báo cáo viên, tuyên truyền viên, hòa giải viên cơ sở; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích. Bên cạnh đó, tỉnh cần huy động nguồn lực xã hội, khuyến khích các tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp, doanh nghiệp, cá nhân tham gia vào công tác PBGDPL; kết hợp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả, coi đây là kênh quan trọng để điều chỉnh chính sách, phương thức thực hiện phù hợp thực tiễn.

Có thể nói, sau 5 năm triển khai Kết luận số 80-KL/TW và Quyết định số 1521/QĐ-TTg, công tác PBGDPL tại Lâm Đồng đã đạt được những kết quả quan trọng, khẳng định vai trò không thể thiếu trong việc nâng cao nhận thức pháp luật, xây dựng xã hội kỷ cương, văn minh. Tuy vậy, trước yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp phát triển và hội nhập, công tác này cần tiếp tục được đổi mới, toàn diện và hiệu quả hơn. Với quyết tâm chính trị cao, sự chung tay của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, tin rằng Lâm Đồng sẽ ngày càng vững bước trên con đường xây dựng “Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân”.

**T.V.D**



Công an xã Đắc Song tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ cho các em học sinh Trường THCS Nguyễn Trãi.



# TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC NẮM BẮT DƯ LUẬN XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG

## THU THÚY

Những năm qua, công tác dư luận xã hội (DLXH) được tỉnh Lâm Đồng quan tâm, chỉ đạo thực hiện tốt đã góp phần giúp các cơ quan lãnh đạo có thêm thông tin đánh giá đúng hơn, sát thực hơn tình hình tâm trạng, tư tưởng của các tầng lớp Nhân dân. Trong giai đoạn hiện nay, khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, công tác nắm bắt và định hướng DLXH đòi hỏi phải được nâng cao hơn về chất lượng, đảm bảo tính kịp thời, chính xác và hiệu quả nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, góp phần ổn định chính trị - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

Xác định rõ vai trò, tầm quan trọng của công tác DLXH, trong thời gian qua, hệ thống tuyên giáo từ tỉnh đến cơ sở đã triển khai thường xuyên công tác nắm bắt DLXH thông qua nhiều kênh: báo cáo từ cơ sở, dư luận viên, mạng xã hội, hội nghị giao ban định kỳ, phản ánh của cử tri... Đội ngũ cộng tác viên DLXH ở các địa phương được kiện toàn, ngày càng phát huy vai trò trong việc cung cấp thông tin hai chiều. Công tác định hướng thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông địa phương, mạng xã hội... ngày

càng được chú trọng, góp phần giải thích, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân trước những vấn đề mới, nhạy cảm.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Việc thu thập, phân tích thông tin DLXH còn mang tính thủ công, thiếu công cụ hỗ trợ số hóa, làm chậm

quá trình phản ứng chính sách. Một bộ phận cán bộ làm công tác tuyên giáo, dân vận, dư luận viên chưa đáp ứng yêu cầu về kỹ năng truyền thông hiện đại, công nghệ thông tin. Một số địa phương chưa thực sự chủ động trong công tác nắm bắt DLXH, còn lúng túng trong định hướng khi xuất hiện "điểm nóng" hoặc có vấn đề mới phát sinh. Thiếu sự phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan, ban ngành trong xử lý thông tin DLXH.

Chính vì vậy, yêu cầu đặt ra trong bối cảnh mới đòi hỏi công tác nắm bắt DLXH cần lan tỏa sâu đến tận cơ sở, không bỏ trống "vùng trũng thông tin". Định hướng DLXH phải nhanh, linh hoạt, phù hợp với từng địa bàn, từng nhóm đối tượng, nhất là trên không gian mạng. Phát



Lâm Đồng phối hợp triển khai điều tra DLXH trong các tầng lớp Nhân dân về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Ảnh. Thu Dung.

huy hiệu quả chức năng giám sát, phản biện xã hội của MTTQ, đoàn thể trong tạo dựng đồng thuận xã hội. Tăng cường ứng dụng công nghệ số, dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI)... trong phân tích và xử lý thông tin DLXH.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác DLXH, cần triển khai một số giải pháp sau:

Một là, tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành thống nhất từ tỉnh đến cơ sở; ngành tuyên giáo và dân vận các cấp cần xây dựng quy trình thống nhất trong việc nắm bắt, xử lý và phản hồi DLXH. Phân công rõ ràng trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị trong công tác phối hợp thông tin, tránh chồng chéo.

Hai là, nâng cao năng lực



đội ngũ làm công tác DLXH; tổ chức tập huấn thường xuyên cho đội ngũ làm công tác tuyên giáo, dân vận, dư luận viên, nhất là kỹ năng phân tích thông tin, ứng xử với thông tin tiêu cực trên mạng xã hội. Xây dựng đội ngũ cộng tác viên DLXH chất lượng cao, am hiểu địa bàn, có uy tín, biết sử dụng công nghệ, có khả năng lan tỏa tích cực.

*Ba là*, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác DLXH; nhằm cảnh báo sớm những xu hướng tiêu cực, từ đó kịp thời định hướng thông tin.

*Bốn là*, đẩy mạnh tuyên truyền, định hướng DLXH trên không gian mạng; tăng cường sự hiện diện của các kênh thông tin chính thống (báo, đài, fanpage của cơ quan nhà nước...) trên các nền tảng mạng xã hội. Huy động lực lượng cán bộ, đoàn viên, hội viên, nhất là thanh niên tham gia lan tỏa thông tin tích cực, phản bác quan điểm sai trái, thù địch.

*Năm là*, phát huy vai trò của hệ thống chính trị cơ sở và Nhân dân, cán bộ cơ sở là “tai mắt” của hệ thống chính trị, cần được trang bị kỹ năng nắm bắt và phản ánh thông tin dư luận nhanh, chính xác. Khuyến khích người dân tham gia giám sát xã hội, phản ánh DLXH qua các kênh tương tác trực tuyến.

*Sáu là*, tăng cường phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể; hình thành mạng lưới chia sẻ thông tin DLXH liên ngành, đặc biệt giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận, Công an, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.

Trong bối cảnh thực hiện tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, việc nâng cao chất lượng công tác nắm bắt, định hướng DLXH tại Lâm Đồng là nhiệm vụ mang tính chiến lược, cấp thiết. Thực hiện tốt công tác này sẽ góp phần tạo sự đồng thuận xã hội, giữ vững ổn định chính trị, củng cố niềm tin của Nhân dân vào Đảng và Nhà nước; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

T.T

## THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ Y TẾ XÃ

# NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE NHÂN DÂN

 ÁNH LY

**B**ảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân là mục tiêu và động lực hàng đầu cho sự phát triển bền vững của đất nước, là trách nhiệm của toàn hệ thống chính trị. Nghị quyết Số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về các giải pháp đột phá trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân đã chỉ rõ: cần phải chuyển mạnh từ tư duy tập trung khám chữa bệnh sang chủ động phòng bệnh, và lấy y tế cơ sở làm nền tảng.

Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã đến năm 2030 được Bộ Y tế ban hành theo Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023, là công cụ quan trọng nhằm đánh giá năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế cơ sở. Việc thực hiện bộ tiêu chí không chỉ giúp chuẩn hóa cơ sở hạ tầng, nhân lực và trang thiết bị tại trạm y tế mà còn góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân ở tuyến cơ sở - nơi gần dân, sát dân nhất.

Tại tỉnh Lâm Đồng, việc củng cố hệ thống y tế cơ sở đang được đặt trong bối cảnh vừa phát huy thành tựu, vừa giải quyết những thách thức cấp bách, nhất là sau quá trình sắp xếp đơn vị hành chính.

Theo Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng, đến tháng 7/2025, toàn tỉnh có 64/123 xã, phường đạt



Phun hóa chất diệt muỗi xử lý ổ dịch phòng chống sốt xuất huyết tại xã Kiến Đức.



chuẩn Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, đạt 51,6%. Trong đó, khu vực Lâm Đồng (cũ) đạt 72,54%, Bình Thuận (cũ) đạt 40% và Đắk Nông (cũ) đạt 32,14%. So với giai đoạn trước sáp nhập, các địa phương đều phải thực hiện lại quá trình củng cố, hoàn thiện theo Bộ tiêu chí mới của Bộ Y tế (Quyết định 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023).

Tuy nhiên, việc triển khai vẫn còn nhiều khó khăn, như: Công tác duy trì các xã, phường đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế chưa được chú trọng; đồng thời, Bộ Y tế chưa có hướng dẫn triển khai thực hiện Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã theo Quyết định 1300/QĐ-BYT: Quy định phân vùng, hướng dẫn quy định các xã về khu vực thẩm định sau khi sáp nhập các xã, phường và thời gian công nhận xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia sau sáp nhập.

Ngành Y tế tỉnh phấn đấu đến năm 2030 đạt mục tiêu 100% các xã, phường đạt tiêu chí quốc gia về y tế. Ngành tập trung kiện toàn Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe Nhân dân, đào tạo nhân lực, đầu tư nâng cấp trạm y tế, đảm bảo trang thiết bị, thuốc, kinh phí hoạt động; đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số trong y tế cơ sở, triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, khám chữa bệnh từ xa và tăng cường công tác dân số, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm.

Cùng với đó, công tác tuyên truyền được đẩy mạnh nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng, khuyến khích người dân chủ động phòng bệnh, tham gia bảo hiểm y tế, góp phần thực hiện hiệu quả Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã. Phấn đấu đạt các tiêu chí y tế xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao nhằm góp phần nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Việc triển khai Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã tại tỉnh Lâm Đồng là bước đi quan trọng trong chiến lược củng cố hệ thống y tế cơ sở, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. Với quyết tâm của các cấp ủy, chính quyền và sự đồng thuận của Nhân dân, tin tưởng rằng đến năm 2030, toàn tỉnh Lâm Đồng sẽ đạt và duy trì 100% xã, phường đạt chuẩn Bộ tiêu chí quốc gia về y tế, góp phần xây dựng địa phương phát triển toàn diện, bền vững về y tế, kinh tế và xã hội.

A.L

# NHIỀU CÁCH LÀM SÁNG TẠO, LAN TỎA HIỆU QUẢ CHÍNH QUYỀN 2 CẤP

 **ĐIỂM THƯƠNG**

Sau hơn 3 tháng triển khai mô hình chính quyền 2 cấp, tỉnh Lâm Đồng đã ghi nhận nhiều cách làm sáng tạo và hiệu quả, không chỉ giúp giải quyết bài toán nhân sự, mà còn nâng cao năng lực quản lý, phục vụ người dân ở cơ sở.



Cán bộ xã Tà Năng đến tận cơ sở và sử dụng AI để xử lý thủ tục hành chính cho người dân.

## Điều tiết cán bộ phù hợp nhu cầu

Một trong những điểm sáng được tỉnh Lâm Đồng chú trọng là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác điều hành, giải quyết thủ tục hành chính. Nhiều xã, phường đã triển khai mô hình “Trung tâm Phục vụ hành chính công” ngay tại cấp xã, tạo điều kiện cho người dân thực hiện thủ tục trực tuyến, tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại - đặc biệt là người dân vùng sâu, vùng xa và đồng bào dân tộc thiểu số.



Song song đó, tỉnh linh hoạt điều động, biệt phái cán bộ có chuyên môn, nhất là trong các lĩnh vực công nghệ thông tin, đất đai, tài chính - kế toán, để bổ sung nguồn nhân lực còn thiếu tại cơ sở. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho cán bộ được đẩy mạnh, giúp nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu quản lý trong tình hình mới.

Cụ thể, từ ngày 01/7/2025, khi chính quyền cấp xã mới chính thức đi vào hoạt động, việc rà soát cho thấy số lượng và chất lượng công chức giữa các đơn vị còn chưa đồng đều, ảnh hưởng đến hiệu quả điều hành. Có nơi thừa nhân sự nhưng thiếu cán bộ có chuyên môn phù hợp trong các lĩnh vực như chuyển đổi số, kế toán, tài chính, đất đai, xây dựng...

Để khắc phục, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 1/8/2025 về việc biệt phái, tăng cường công chức, viên chức và người lao động hỗ trợ cấp xã. Theo đó, 260 công chức, viên chức cấp tỉnh được điều động đến làm việc tại các xã, phường, đặc khu trong thời hạn 3 tháng. Ngoài ra, các sở, ngành cấp tỉnh triển khai nhiều giải pháp thiết thực hỗ trợ cơ sở như: “Sổ tay nghiệp vụ”, “Sổ tay công nghệ” (tích hợp AI để giải đáp vướng mắc trong quá trình triển khai chính quyền hai cấp), đường dây nóng liên ngành, và tổ công tác hỗ trợ chuyên môn cho địa phương.

### **Ứng dụng AI vào xử lý thủ tục hành chính**

Một điểm nhấn nổi bật là

UBND xã Tà Năng, với hai mô hình tiêu biểu: “Tổ công tác lưu động xã Tà Năng” và “Ứng dụng AI trong xử lý thủ tục hành chính”.

Mô hình “Tổ công tác lưu động” được triển khai đến tận thôn, buôn xa, giúp người dân thực hiện thủ tục hành chính ngay tại chỗ, giảm thời gian chờ đợi và tăng tính tiếp cận dịch vụ công. Bên cạnh việc tư vấn, hướng dẫn, tổ còn giải quyết hồ sơ trực tiếp, hướng dẫn thanh toán không tiền mặt, đăng ký VNeID mức 2, nộp hồ sơ trên cổng dịch vụ công quốc gia, và tư vấn pháp luật về đất đai, hôn nhân, bảo hiểm xã hội...

Chủ tịch UBND xã Tà Năng Nguyễn Vũ Linh Sang cho biết: Mô hình “Ứng dụng AI trong xử lý thủ tục hành chính” đã giúp địa phương giảm áp lực nhân sự, tăng tốc độ xử lý công việc và mang lại sự thân thiện hơn với người dân. Nhờ các chương trình đào tạo chuyên sâu, hơn 80% cán bộ xã đã thành thạo công cụ AI, sử dụng trong soạn thảo văn bản, tra cứu pháp lý, lập kế hoạch và tự động hóa quy trình công việc. Giải pháp này giúp nâng cao hiệu quả phục vụ và gắn kết chính quyền với Nhân dân.

### **Mô hình “Tổ công tác lưu động”**

Tại xã Tà Hine, Chủ tịch UBND xã Chế Vũ Vũ cho biết: “Chính quyền không ngồi chờ dân đến mà chủ động tìm đến dân”. Xã đã phối hợp với Bưu điện, VNPT, Viettel, Điện lực và Ngân hàng Agribank hướng

dẫn người dân cài đặt ứng dụng thanh toán điện tử, định danh điện tử, đăng ký vay vốn, chuẩn hóa thông tin thuê bao,... Chỉ trong thời gian ngắn, tổ lưu động đã giải quyết 440 trường hợp, trong đó có 149 thủ tục hành chính và 291 dịch vụ phối hợp.

Ngoài ra, các địa phương cấp xã khác trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đều chủ động triển khai nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo nhằm phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp ngay từ khi đi vào hoạt động: UBND xã Cát Tiên 3 với mô hình “Tổ lưu động giải quyết thủ tục hành chính”; UBND Phường 1 Bảo Lộc với mô hình “Lắng nghe người dân nói”: Định kỳ mỗi tuần/01 lần (vào ngày thứ 4 hàng tuần), người đứng đầu cấp ủy, chính quyền phường, cán bộ, công chức và viên chức liên quan trực tiếp gặp gỡ, lắng nghe người dân có ý kiến tại trụ sở tiếp công dân của Ủy ban nhân dân phường.

UBND phường Cam Ly - Đà Lạt với mô hình “Cán bộ, công chức đồng hành cùng chia sẻ với người dân”, phường đã thành lập Tổ hỗ trợ công nghệ và hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số. Phân công cán bộ, công chức có kinh nghiệm công tác hỗ trợ, đồng hành cùng người đồng bào dân tộc. Nhờ đó, công việc được giải quyết ngay từ tổ dân phố, không gây ách tắc, phiền hà cho người dân.

UBND xã Di Linh với 02 mô hình “Chủ động tiếp cận công



dân hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính” và “Phát huy vai trò xung kích, tình nguyện cống hiến của đoàn viên, thanh niên trong thực hiện chuyển đổi số”...

Theo Phó Giám đốc sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng Nguyễn Đức Vũ: Những mô hình linh hoạt, sáng tạo của các địa phương không chỉ giúp vận hành hiệu quả chính quyền hai cấp, mà còn tạo nên những kinh nghiệm quý, có thể nhân rộng cho các xã, phường khác học tập.

Từ 1/7-15/10, UBND tỉnh Lâm Đồng đã công khai 2.359 thủ tục hành chính (TTHC), gồm: 1.939 TTHC cấp tỉnh và 420 TTHC cấp xã. Trong đó: 898 thủ tục (100%) được thực hiện trực tuyến toàn trình; 1.325 thủ tục (100%) được cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần; Ngoài ra, 136 thủ tục được tiếp nhận trực tiếp (40 cấp tỉnh, 96 cấp xã).

Từ những mô hình thiết thực và gần dân, chính quyền hai cấp ở Lâm Đồng đang từng bước hình thành bộ máy hành chính tinh gọn, hiện đại - lấy người dân làm trung tâm phục vụ.

**D.T**

# LAN TỎA SÂU RỘNG

## CUỘC THI CHÍNH LUẬN VỀ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

 **KIỀU NINH**



Đồng chí Võ Thanh Bình, Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Lâm Đồng (thứ 6, từ phải qua) nhận Giải Tập thể xuất sắc tại Cuộc thi Chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ Năm, năm 2025.

Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tỉnh Lâm Đồng lần thứ II, năm 2025 là một trong những hoạt động quan trọng, thiết thực, tạo ra xung lực mới trong việc tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong thời gian tới.

Thực hiện Kế hoạch số 57-KH/HVCTQG, ngày 05/02/2025 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về tổ chức Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ Năm, năm 2025 và Thể lệ, định hướng chủ đề Cuộc thi; Ban Chỉ đạo 35 Tỉnh ủy, cơ quan Thường trực Cuộc thi (Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Lâm Đồng, Đắk Nông, Bình Thuận cũ) ban hành các văn bản định hướng, chỉ đạo, triển khai tổ chức Cuộc thi tới Ban Chỉ đạo 35 các địa phương, đơn vị; thành viên Nhóm Chuyên gia, Cộng tác viên Ban Chỉ đạo 35 Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và đông đảo cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh; hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan báo chí, các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm khuyến khích, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên, giảng viên đầu tư thời gian nghiên cứu tham gia Cuộc thi.

Với phương châm những kết quả thu nhận được của Cuộc thi không chỉ dừng lại ở hiệu quả tuyên truyền mà còn là tiền đề đóng góp vào quá trình tổng kết thực tiễn, bổ



sung lý luận góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Lâm Đồng phối hợp với Trường Chính trị tỉnh tổ chức lớp “Bồi dưỡng kỹ năng viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch” cho đội ngũ tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo 35 các địa phương, đơn vị, Nhóm Chuyên gia, Tổ Thư ký giúp việc, Cộng tác viên Ban Chỉ đạo 35 Tỉnh ủy để nắm được phương pháp, kỹ năng, cách chọn đề tài, cách xử lý thông tin triển khai đề tài để nghiên cứu xây dựng bài viết, tác phẩm chính luận có nội dung đấu tranh phản bác sắc bén, thuyết phục; giúp cán bộ, đảng viên có được những tác phẩm chất lượng gửi tham dự Cuộc thi chính luận cấp tỉnh và “Giải búa liềm vàng” năm 2025...

Song song với công tác chỉ đạo, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, cùng Ban Chỉ đạo 35 các địa phương, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Cuộc thi trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở và mạng xã hội. Báo và Đài Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng, cổng thông tin điện tử của các địa phương, đơn vị đều mở chuyên trang, chuyên mục, đăng tải, phát sóng Kế hoạch và thể lệ Cuộc thi trên các phương tiện thông tin đại chúng; quán triệt, tuyên truyền, động viên cán bộ, phóng viên, hội viên, nhà báo, văn nghệ sĩ tham gia Cuộc thi.

Sau hơn 5 tháng phát động, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Lâm Đồng đã tiếp nhận 1.127

tác phẩm tham gia ở nhiều thể loại: báo in, báo điện tử, tạp chí, phát thanh, truyền hình, video clip được các địa phương, cơ quan, đơn vị lựa chọn gửi về Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh (Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Lâm Đồng 804 tác phẩm; Bình Thuận 123 tác phẩm; Đắk Nông 200 tác phẩm). Ban Giám khảo Cuộc thi chính luận cấp tỉnh đã chấm và lựa chọn 196 tác phẩm xuất sắc tham gia Cuộc thi cấp Trung ương.

Số lượng và chất lượng bài dự thi cho thấy sự lan tỏa mạnh mẽ của Cuộc thi đến từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Các tác phẩm không chỉ đa dạng về thể loại mà còn phong phú về nội dung, phản ánh sâu sắc các vấn đề lý luận và thực tiễn trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nhận diện và phản bác kịp thời những quan điểm sai trái, thù địch; giới thiệu các mô hình, cách làm hay, sáng tạo trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Nhiều tác phẩm dự thi đã thể hiện được sự đầu tư công phu, thể hiện bản lĩnh chính trị, tư duy lý luận và phong cách chính luận sắc sảo. Không ít bài viết đã kịp thời phản ánh tình hình, vấn đề nổi bật trong xã hội, gắn với việc triển khai Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.

Trong đợt tham gia Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng cấp Trung ương, Ban Chỉ đạo 35 Tỉnh ủy Lâm Đồng vinh dự đạt giải tập thể xuất sắc trong tổ chức cuộc thi; có 4 tác phẩm đạt giải Cuộc thi cấp Trung ương:

tác phẩm “Cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước những thách thức từ “cách mạng màu”, “xâm lược mềm” trong kỷ nguyên số và trí tuệ nhân tạo” của tác giả Mai Nguyễn Duy Phong; “Kiến tạo “lá chắn thép” trên mạng. Khi mỗi công dân là một chiến binh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng” của tác giả Bùi Thị Thu Hương; “Khí phách Việt Nam giữa hồn thiêng dân tộc” (3 kỳ) của tác giả Thân Thị Thu Hiền; “Nhận diện, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc chủ trương sáp nhập tỉnh” của tác giả TS. Nguyễn Văn Vương. Đối với Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tỉnh Lâm Đồng lần thứ II, năm 2025, Ban Chỉ đạo 35 Tỉnh ủy dự kiến trao giải vào tháng 11/2025 nhằm biểu dương, tôn vinh các tác giả, nhóm tác giả có tác phẩm xuất sắc, các tập thể có thành tích cao trong triển khai tổ chức Cuộc thi.

Có thể nói, Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng và có sức lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội mà còn góp phần thúc đẩy phong trào thi đua của các cấp ủy, tổ chức đảng, tạo nguồn tư liệu quý phục vụ công tác tuyên truyền, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII. Cuộc thi đã củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, khơi dậy tinh thần trách nhiệm, ý chí, khát vọng cống hiến, tạo động lực tinh thần to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

K.N



## TUỔI TRẺ CÔNG AN TỈNH LÂM ĐỒNG

# Xung kích, sáng tạo

## VÌ NHÂN DÂN PHỤC VỤ

 HUỲNH THẢO

Từ lâu, hình ảnh người chiến sĩ công an nhân dân đã gắn liền với nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, giữ gìn cuộc sống bình yên cho Nhân dân. Thế nhưng, đằng sau sự kiên cường, dũng cảm ấy còn là một trái tim nhân ái, một tinh thần xung kích vì cộng đồng. Cùng với phương châm “Mỗi đoàn viên - một việc làm thiết thực, mỗi cơ sở đoàn - một công trình, phần việc gắn với nhiệm vụ chính trị”, tuổi trẻ Công an tỉnh Lâm Đồng đã và đang khẳng định vai trò tiên phong của mình, góp phần xây dựng hình ảnh đẹp về người chiến sĩ công an trong lòng nhân dân.

### Sức trẻ trên mặt trận an ninh và chuyển đổi số

Không chỉ là những người trấn giữ bình yên cho Nhân dân, tuổi trẻ Công an Lâm Đồng còn là những “chiến binh” tiên phong trong công cuộc chuyển đổi số. Hưởng ứng phong trào “Bình dân học vụ số” và kế hoạch “Tôi làm Công an xã”, 370 cán bộ, chiến sĩ trẻ đã được tăng cường về cơ sở trong 3 tháng (từ 01/8 đến 01/11/2025). Họ không chỉ hỗ trợ chính quyền địa phương đảm bảo an ninh trật tự mà còn trở thành những “người thầy” hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, khai thác các nền tảng số thiết yếu, đặc biệt là ứng dụng VneID... Những hành động này đã góp phần rút ngắn khoảng cách giữa chính quyền và người dân, tạo ra những giá trị thiết thực, được



Đưa “ánh sáng” công nghệ về buôn làng.

Nhân dân tin yêu và ghi nhận. Bên cạnh đó, tinh thần sáng tạo và trách nhiệm còn được thể hiện qua hơn 30 công trình, phần việc thanh niên gắn liền với nhiệm vụ chuyên môn. Nhiều đoàn viên thanh niên đã xung phong làm thêm ca, thêm giờ, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ để giải quyết những vấn đề khó

khăn, tồn đọng. Họ luôn thể hiện sự xung kích, trí tuệ và tinh thần cống hiến của tuổi trẻ Công an tỉnh Lâm Đồng.

### Lan tỏa yêu thương qua những công trình ý nghĩa

Sức trẻ Công an Lâm Đồng còn lan tỏa mạnh mẽ trong các hoạt động tình nguyện vì cộng



đồng, nhất là trong chiến dịch “Hành quân xanh năm 2025”. Tại xã Phú Sơn Lâm Hà, các chiến sĩ tổ chức tuyên truyền phòng chống đuối nước cho hơn 200 học sinh, trao tặng 100 phần quà trị giá 50 triệu đồng cho các hộ gia đình khó khăn và triển khai công trình thanh niên “Thắp sáng đường quê” trị giá 60 triệu đồng, tại xã Phú Sơn Lâm Hà và xã Bảo Thuận góp phần chào mừng 80 năm Ngày truyền thống Công an nhân dân. Đồng thời, phối hợp với các tổ chức khác để trao tặng 10 xe lăn, 50 phần quà và tổ chức nấu ăn cho 100 trẻ em mồ côi, người già neo đơn tại Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh Lâm Đồng; Tích cực tham gia chiến dịch xóa nhà tạm, xóa nhà dột nát, đóng góp ngày công để xây dựng 30 ngôi nhà mới, mang lại mái ấm cho những mảnh đời bất hạnh. Trao hơn 300 suất học bổng trị giá hơn 100 triệu đồng cho các em học sinh nghèo vượt khó, tiếp thêm động lực để các em vươn tới tương lai...

#### **Khẳng định vai trò xung kích vì Nhân dân phục vụ**

Bên cạnh các hoạt động an sinh xã hội, tuổi trẻ Công an Lâm Đồng còn tích cực tham gia hiến máu tình nguyện, khám chữa bệnh và phát thuốc miễn phí. Các hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ đời sống cho đồng bào dân tộc thiểu số cũng được triển khai thường xuyên, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

Không ngại khó, ngại khổ, họ luôn có mặt ở những nơi khó khăn nhất, từ dọn dẹp vệ sinh môi trường, trồng hơn 4.600 cây xanh, cây cảnh để hưởng ứng Công điện của Thủ tướng, đến việc hỗ trợ người dân khắc phục hậu quả thiên tai, mưa lũ. Mỗi hành động đều thể hiện tinh thần “Vì nhân dân phục vụ” một cách rõ nét nhất. Những nỗ lực không ngừng nghỉ của tuổi trẻ Công an tỉnh Lâm Đồng trong chiến dịch “Hành quân xanh 2025” không chỉ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị mà còn xây dựng một hình ảnh đẹp, gần gũi và nhân văn về người chiến sĩ công an trong lòng nhân dân. Đó là hình ảnh của lòng dũng cảm, sự tận tụy và một trái tim luôn hướng về cộng đồng của Tuổi trẻ Công an tỉnh Lâm Đồng.

**H.T**

## **HÀNH TRÌNH KHỞI NGHIỆP BỀN VỮNG TỪ NIỀM ĐAM MÊ NÔNG SẢN**

 **PHẠM HUẾ**

Với tình yêu nông sản từ thuở nhỏ, chị Lương Thị Yến Vân (trú tại Phường Xuân Trường - Đà Lạt) đã chọn cho mình con đường khởi nghiệp bằng việc thành lập Hợp tác xã (HTX) Dịch vụ Nông nghiệp Tổng hợp “Vườn nhà Đà Lạt” vào tháng 10/2019. Không chỉ tập trung vào các loại cây nông sản truyền thống, chị Vân còn đưa vào trồng thử nghiệm những giống cây mới, độc lạ, trong đó nổi bật là giống Bí sợi mì - giống bí có nguồn gốc từ Nhật Bản, loại cây có đặc điểm khi chín phần ruột lên màu đỏ có thể kéo thành sợi dài như sợi mì, thơm ngon, rất giàu dinh dưỡng.

Nhờ sự phù hợp với thổ nhưỡng Đà Lạt, cây Bí sợi mì phát triển tốt cho năng suất cao, trọng lượng bình quân đạt từ 0,5 - 1,5kg/quả, khi nấu chín, ruột bí tách thành từng sợi như mì, vừa ngon ngọt vừa lạ mắt, thu hút thị trường tiêu thụ mạnh,





sản xuất ra không đủ cung ứng. Hay như giống cây khoai tây tím - mới chỉ xuất hiện ở “Vườn nhà Đà Lạt”, khi ăn củ khoai tây tím có vị ngọt hơn với củ khoai tây vàng bình thường.

Khi được hỏi cơ duyên nào để chị đặt tên HTX là “Vườn nhà Đà Lạt”? Chị Yến Vân cho biết: “Xuất phát từ mong muốn mang những sản phẩm của vườn nhà mình đi đến với các địa phương, người tiêu dùng trên toàn quốc nên là tôi đã đặt luôn tên là Hợp tác xã “Vườn nhà Đà Lạt”. Chị bộc bạch thêm: “Chúng kiến bố mẹ làm nghề nông, mỗi vụ rau củ phải mất 3 - 4 tháng mới thu hoạch, nhưng khi giá xuống thấp thì không bán được, thậm chí phải đổ bỏ, điều này đã thôi thúc bản thân tìm hướng đi mới. Mong muốn của tôi là đưa những nông sản sạch do gia đình và bà con làm ra đến tay người tiêu dùng trên khắp cả nước”.

Từ tình yêu với nông sản địa phương và mong muốn mở ra hướng đi mới cho người nông dân trong vùng, sau khi tốt nghiệp ngành Kế toán, chị Yến Vân quyết định trở về khởi nghiệp ngay trên mảnh đất của gia đình. Khi mới thành lập, HTX “Vườn nhà Đà Lạt” chỉ có 7 thành viên; đến nay, sau 6 năm hoạt động, HTX của chị có hơn 25 ha diện tích sản xuất, liên kết với 255 hộ nông dân trong tỉnh; trong đó, có đến 40% hộ do phụ nữ làm chủ và tạo việc làm thường xuyên cho 42 lao động hợp đồng, thu nhập bình quân đạt 7,5 triệu đồng/người/tháng, đời sống ngày càng cải thiện.

Đạt được thành quả trên, HTX đã chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất theo từng quý, từng năm; cung ứng giống, hỗ trợ kỹ thuật và bao tiêu sản phẩm cho các hộ nông dân liên kết với HTX. Đội ngũ kỹ sư thường xuyên

trực tiếp xuống vườn cầm tay chỉ việc cho bà con nông dân; đồng thời, hướng dẫn, đảm bảo chất lượng nông sản trồng ra được bảo quản, đóng gói đồng đều, đạt chuẩn trước khi đưa vào thị trường tiêu thụ.

Đến nay, HTX Dịch vụ Nông nghiệp Tổng hợp “Vườn nhà Đà Lạt” đã thành công cung cấp các loại rau, củ, quả sạch với nhiều giống mới lạ như bông cải nhiều màu, lơ san hô, cà rốt cầu vồng, ớt Sweet Palermo, chanh dây Nam Mỹ, ớt móng tay, bí sợi mì... Trung bình mỗi ngày, HTX cung cấp khoảng 6 tấn nông sản sạch ra thị trường, với phương châm “nói không” với chất bảo quản, thuốc trừ sâu và chất kích thích tăng trưởng.

Nhờ chú trọng chất lượng, HTX Dịch vụ Nông nghiệp Tổng hợp “Vườn nhà Đà Lạt” hiện có 07 sản phẩm được xếp hạng OCOP 3 sao gồm bí sợi mì, cà rốt cọng tím, ớt sừng Palermo, bột cần tây sấy lạnh, tía tô sấy lạnh, chuối Laba Cầu đất sấy dẻo và hồng sấy gió.

Chị Vân chia sẻ: Những ngày đầu khởi nghiệp là giai đoạn vô cùng khó khăn, vừa làm vừa mày mò tìm hướng đi. Việc trồng trọt cũng không phải lúc nào thuận lợi: “Không phải giống nào cũng hợp với khí hậu, thổ nhưỡng Đà Lạt. Như giống khoai tây tím, tôi đã thử nghiệm suốt 3 năm nhưng đều thất bại” - chị nhớ lại.

Sản xuất đã tiềm ẩn nhiều rủi ro, việc tiêu thụ nông sản của HTX cũng phải đối mặt với không ít thách thức như hạn chế trong khâu sơ chế, bảo quản, khó khăn trong việc mở rộng thị trường và đặc biệt là sự cạnh tranh gay gắt



Nông sản của HTX “Vườn nhà Đà Lạt” rất được ưa chuộng trên thị trường.



# NỮ CHI HỘI TRƯỞNG TẬN TÂM VÌ CỘNG ĐỒNG

 **YẾN LY**

từ nông sản giá rẻ nhập khẩu, trong đó có nhiều sản phẩm Trung Quốc gắn mác “Đà Lạt”. Nhận thấy, quy trình bán hàng truyền thống không còn phù hợp, HTX cần chuyển đổi sang kinh doanh số, áp dụng công nghệ để tối ưu hóa quy trình, giảm chi phí và nâng cao khả năng thích ứng với sự thay đổi của thị trường và nhu cầu khách hàng mới, chị và các thành viên đã mạnh dạn chọn cách bán hàng trực tuyến.

Trong những năm đại dịch Covid-19 hoành hành, HTX Dịch vụ Nông nghiệp Tổng hợp “Vườn nhà Đà Lạt” mở kênh TikTok “Món lạ vườn nhà” và duy trì cho đến nay. Kênh hiện có gần 180.000 lượt theo dõi và 1,5 triệu lượt thích và hơn 1.000 cửa hàng bán lẻ trên toàn quốc giúp tiêu thụ các loại nông sản hiệu quả, kịp thời lắng nghe phản hồi của khách hàng để cải thiện các sản phẩm...; từ đó, điều chỉnh chiến lược bán hàng cho phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng. Với định hướng bài bản, doanh thu của HTX tăng trưởng ổn định 10 - 12%/năm. Chỉ tính riêng năm 2024, sản lượng đạt trên 5.000 tấn, doanh thu bình quân 3 tỷ đồng/tháng. Chị Yến Vân bộc bạch “Nhiều hôm sáng dậy, chưa cần ăn uống gì, tôi đã chạy ngay ra vườn xem rau được cắt chưa, trái bí thế nào... cảm giác rất hạnh phúc khi được sống với đam mê”. Bên cạnh đẩy mạnh sản xuất, tiêu thụ nông sản, HTX luôn thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ thuế, tham gia đầy đủ BHXH, quan tâm đến quyền lợi người lao động; đồng thời, đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

Không chỉ dừng lại ở khâu sản xuất, HTX đang định hướng phát triển du lịch canh nông, mang đến cho du khách trải nghiệm hái rau, trái tại vườn. Ngoài ra, HTX “Vườn nhà Đà Lạt” cũng tích cực tham gia các cuộc thi khởi nghiệp để quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường.

Câu chuyện của chị Lương Thị Yến Vân là minh chứng cho tinh thần dám nghĩ, dám làm và khát vọng xây dựng nền nông nghiệp sạch, bền vững, mang thương hiệu Đà Lạt vươn xa.

**P.H**

**N**hắc đến chị Lê Thị Vy, Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ Thôn 11 Lộc Ngãi, xã Bảo Lâm 1, nhiều người dân đều bày tỏ sự quý mến và trân trọng. Không chỉ là người tiên phong trong công tác Hội, chị Vy còn là tấm gương sáng trong phát triển kinh tế và lan tỏa những giá trị nhân văn, góp phần xây dựng nông thôn mới.

Thôn 11 Lộc Ngãi là nơi sinh sống của người dân đến từ nhiều tỉnh, thành trên cả nước, mang theo nhiều nét văn hóa đặc trưng.

Nắm rõ tình hình thực tế, chị Vy đã vượt qua nhiều khó khăn, đến từng nhà để tuyên truyền, vận động hội viên tham gia các buổi sinh hoạt, phổ biến chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chị làm việc với phương châm không bỏ sót bất kỳ ai, luôn sẵn sàng đến tận nhà để gặp gỡ những người không thể tham gia họp được để tuyên truyền, vận động. Đặc biệt, trong giai đoạn dịch Covid-19 căng thẳng, chị Vy đã vận động hội viên tham gia mô hình “Phụ nữ tình nguyện phòng, chống dịch Covid-19”. Các chị em trong thôn đã cùng nhau chuẩn bị những bữa cơm, thu gom nông sản để gửi đến các khu cách ly và các tỉnh, thành chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19. Không dừng lại ở đó, chị còn kêu gọi hội viên và người dân chung tay ủng hộ đồng bào miền Trung bị lũ lụt với tổng giá trị quyền góp trên 45 triệu đồng. Bên cạnh đó, chị Vy đã vận động mạnh thường quân trao tặng 90 suất quà trị giá 54 triệu đồng cho phụ nữ khó khăn, hỗ trợ gia đình chị Cao Thị Mỹ Dung khắc phục hậu quả hỏa hoạn với số tiền trên 5 triệu đồng và đóng góp trên 13 triệu đồng giúp đồng bào miền Bắc chịu ảnh hưởng của bão Yagi. Những hành động này đã lan tỏa mạnh mẽ tinh thần tương thân tương ái trong cộng đồng.



Với tư duy nhạy bén, chị đã mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Trên diện tích đất của gia đình, chị trồng cà phê xen canh với rau, bắp, đậu để tăng thu nhập và duy trì độ phì nhiêu cho đất. Chị còn đầu tư chăn nuôi bò lai và gà thả vườn theo hướng an toàn sinh học. Nhờ đó, gia đình chị đạt thu nhập ổn định từ 200 - 250 triệu đồng/năm, tạo nền tảng vững chắc để chăm lo cho cuộc sống gia đình và tích cực tham gia công tác xã hội.

Với vai trò Chi hội trưởng, chị nhận thấy nhiều phụ nữ trong thôn có hướng phát triển kinh tế nhưng lại thiếu vốn. Chị đã chủ động vận động thành lập "Tổ tiết kiệm Phụ nữ" với số tiền gần 1 tỷ đồng huy động từ nhiều nguồn khác nhau. Từ nguồn quỹ này, đã có 94 lượt chị em được vay vốn để phát triển sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt và buôn bán nhỏ. Chị thường xuyên theo dõi, hướng dẫn chị em cách quản lý chi tiêu hiệu quả để đồng vốn sinh lời. Không những vậy, chị còn kết nối hội viên để xây dựng nhóm sản xuất rau sạch theo tiêu chuẩn VietGAP.



Mô hình Mẹ đỡ đầu chăm sóc và hỗ trợ thường xuyên cho trẻ mồ côi của Chi hội Phụ nữ Thôn 11 Lộc Ngãi.

Nhóm được tập huấn kỹ thuật, sản xuất đồng bộ và dán nhãn truy xuất nguồn gốc. Nhờ sự liên kết này, thu nhập của hội viên tham gia đã tăng 20 - 30% so với trước, và sản phẩm rau sạch của thôn 11 dần có thương hiệu và uy tín trên thị trường.

Dưới sự năng động và tận tâm của chị Vy, Chi hội Phụ nữ Thôn 11 đã triển khai nhiều mô hình hiệu quả, mang đậm tính nhân văn. Mô hình "Nuôi heo đất tiết kiệm" đã được duy trì đều đặn, thu được hơn 6,5 triệu đồng trong một năm để tặng quà cho người già neo đơn và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Mô hình "Mẹ đỡ đầu", đã nhận chăm sóc và hỗ trợ thường xuyên cho 3 trẻ mồ côi, với tổng quỹ vận động đạt hơn 34 triệu đồng. Để tăng cường sự gắn bó, mô hình "Sinh nhật vàng" cũng được khởi

xướng, theo đó sinh nhật hội viên được tổ chức hàng quý và mỗi người nhận được một phần quà ý nghĩa. Mô hình "Biến rác thải thành tiền" đã giúp thu về hơn 4,6 triệu đồng từ phế liệu để dành tặng quà Tết cho người khó khăn; đồng thời, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường. Mô hình "Tuyến đường xanh, sạch, đẹp" với sự tham gia của 30 hội viên đã trồng và chăm sóc gần 1km hoa ven đường, góp phần tạo nên một diện mạo làng quê khang trang, sạch đẹp.

Năng động, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm, chị Lê Thị Vy đã khẳng định vai trò tiên phong của người phụ nữ trong phát triển kinh tế và các hoạt động xã hội. Chị không chỉ làm giàu cho gia đình mà còn lan tỏa tinh thần khởi nghiệp, lòng nhân ái, giúp nhiều hội viên có thêm niềm tin và động lực vươn lên. Chị là tấm gương điển hình tiêu biểu về phụ nữ làm kinh tế giỏi, gắn liền với công tác hội và phong trào phụ nữ tại địa phương.

Y.L

